

ĐỀ TIẾNG VIỆT - 2021

ĐỀ 1

Câu 1: Thành ngữ nào dưới đây không thuộc nhóm nói về sức khỏe con người?

- A. Khỏe như voi B. Khỏe như trâu
C. Ăn như thần trùng D. Khỏe như hùm

Câu 2: Cho câu văn sau “ Chị thương ngôi nhà sàn lâu năm có cái bậc thang, nơi mà bất cứ lúc nào đứng đó, chị cũng có thể nhìn thấy sóng biển, thấy xóm nhà xen lẫn trong vườn cây, thấy ruộng đồng, thấy núi Ba Thê vôi vọi xanh lam cứ mỗi buổi hoàng hôn lại hiện trắng những cánh cò.” Có bao nhiêu vị ngữ

- A. Một vị ngữ B. Hai vị ngữ C. Ba vị ngữ D. Bốn vị ngữ

Câu 3: Đại từ “ nó” trong câu: “ Mới chớm hè nhưng mặt trời như đang muốn phá hơi nóng như thiêu như đốt của nó lên bầu không gian vẫn còn dư âm của mùa xuân tươi đẹp.” thay thế cho:

- A. Chớm hè B. Mặt trời C. Bầu không gian D. Mùa xuân

Câu 4: Câu Nào dưới đây là câu ghép?

A. Hoàng hôn đang treo một tấm rèm bóng tối màu tím lên những đụn cát và những mũi đất, nơi lũ mòng biển đang dập dìu bay lượn.

B. Trên các trảng rộng và chung quanh những lùm bụi thấp mọc theo các lạch nước, nơi mà sắc lá còn xanh, ta có thể nghe tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngớt bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới sắc sỡ, vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng.

C. Bầu không khí tươi mới, se lạnh, thoảng mùi nhựa thông, bầu trời phía trên trong veo, xanh ngắt, tựa như chiếc cốc hạnh phúc không lò dốc ngược.

D. Đâu đó, từ sau khúc quanh vắng lặng của dòng sông, tính lạnh canh của thuyền chài gỡ mẻ cá cuối cùng truyền đi trên mặt nước, khiến mặt sông nghe như rộng hơn.

Câu 5: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Làng quê tôi đã khuất hẳn nhưng tôi vẫn đắm đắm nhìn theo. Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ phong cảnh đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi như người làng và cũng có những người yêu tôi tha thiết nhưng sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt bằng mảnh đất cọc cần này.” (Nguyễn Khải)

Các câu trong đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách nào?

- A. Thay thế từ ngữ, lặp từ ngữ, dùng từ ngữ nói
- B. Dùng từ ngữ nói, lặp từ ngữ
- C. Thay thế từ ngữ, dùng từ ngữ nói
- C.** Thay thế từ ngữ, lặp từ ngữ

Câu 6: Từ nào dưới đây không đồng nghĩa với từ “ Tổ quốc”?

- A. Sơn hà
- B.** Dân tộc
- C. Non sông
- D. Giang sơn

Câu 7: Trong câu dấu ngoặc kép dùng để:

- A. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc của người nào đó?
- B. Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời nói của một nhân vật hoặc là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.
- C. Đánh dấu những từ ngữ được dùng có ý nghĩa đặc biệt.
- D.** Cả A và C.

Câu 8: Cho các câu sau:

(1) Không lâu sau, anh nhân viên nợ đã hoàn thành việc vận chuyển sách một cách xuất sắc với chi phí khoảng một triệu bảng.

(2) Khi giám đốc đang đau đầu suy nghĩ thì một nhân viên nói rằng anh ta sẽ giải quyết chuyện này với chi phí rất thấp.

(3) Thư viện Quốc gia Anh quá cũ kĩ và dột nát cho nên Chính phủ quyết định xây dựng một thư viện mới.

(4) Thì ra, Anh ta đã cho đăng tin lên tất cả các tờ báo lớn với nội dung như sau:

“ Ngày mai, Thư viện Quốc gia Anh cho toàn bộ dân chúng mượn sách miễn phí, không hạn chế số lượng. Yêu cầu mượn ở thư viện cũ và trả về thư viện mới.”

(5) Tuy nhiên, chi phí vận chuyển sách sang nơi mới lên tới ba triệu rưỡi bảng Anh, vượt xa khả năng của thư viện.”

Chọn trình tự sắp xếp đúng để tạo thành một câu chuyện hoàn chỉnh.

A. (1) - (4) - (5) - (3) - (2)

B. (4) - (1) - (5) - (2) - (3)

C. (3) - (5) - (2) - (1) - (4)

D. (3) - (5) - (2) - (4) - (1)

Câu 9: Đọc câu sau và trả lời câu hỏi:

“ Đường chân trời viền những dải mây mỏng dài màu hồng và ánh hoàng hôn tràn vào các ô cửa sổ không rèm.”

Các vế của câu trên được nối với nhau bằng cách nào?

A. Nói trực tiếp bằng dấu câu

B. Nói bằng cặp quan hệ từ

C. Nói bằng một quan hệ từ

D. Nói bằng cặp từ hô ứng

Câu 10: Xét về mặt từ loại, từ nào dưới đây vừa là động từ, vừa là danh từ?

A. Mong mỏi

B. Đợi chờ

C. Hi vọng

D. Trông mong

Câu 11: Có bao nhiêu từ láy là động từ trong các từ sau: lắc lư, lơ lửng, mạnh mẽ, vòng vèo, riu rít, lỏm ngỏm, lích rích, lấp ló?

A. 4 từ

B. 2 từ

C. 3 từ

D. 5 từ

Câu 12: Đọc câu văn sau và trả lời câu hỏi

“ Đến tháng Mười ra nhìn cánh đồng này thì vui mắt phải biết: những bụi lúa mì đông xanh ròn sẽ ken dày đặc khắp cả, sương giá ban mai sẽ rắc vẩy bạc lên chúng và đến giữa trưa, khi mặt trời lơ lửng chênh chéch trên bầu trời xanh nhạt đã tỏa nắng ấm, cánh đồng sẽ long lanh đủ ngũ sắc cầu vồng, tưởng đâu như vừa sau một trận mưa rào

và mỗi giọt sương sẽ phản chiếu trong nó cả bầu trời thu lạnh lẽo, cả những đám mây trắng mịn như lông tơ và cả vàng mặt trời mờ diu.”

Dấu hai chấm trong câu trên có tác dụng gì?

A. Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời nói của một nhân vật.

B. Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời nói là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.

Câu 13: Từ nào dưới đây có nghĩa là “ chiếm giữ một mình, không chia sẻ cho ai?”

A. Độc tài B. Độc đoán **C.** Độc chiếm D. Độc nhất

Câu 14: Trong các câu văn sau, câu nào sử dụng sai cặp quan hệ từ?

A. Nếu phong trào học tập ấy bị ngừng lại thì nhân loại sẽ chìm đắm trong cảnh ngu dốt, trong sự dã man.

B. Tuy tôi có màu vẽ nhưng tôi sẽ vẽ cả vàng mặt trời buổi sáng này, cả dãy núi xanh điểm những vệt trắng kia, cả cánh đồng có linh lắng long lanh sương sớm và cả những cây hướng dương mọc hoang bên bờ kênh kia.

C. Vì rừng ngập mặn được phục hồi ở nhiều địa phương nên môi trường đã có những thay đổi nhanh chóng.

D. Hễ mặt biển chuyển từ màu xanh biếc sang màu ảm sẫm mù sương thì những đàn chim hải âu sẽ di cư đến đảo Ngạn.

Câu 15: Nhận định nào chưa đúng:

A. Từ “ lòng” trong câu: “ Trong khu vườn bên dưới là những cây tử đinh hương nở hoa tím biếc, mùi hương ngọt ngào say lòng của chúng theo làn gió sớm trôi vào cửa sổ.” được dùng theo nghĩa chuyển.

B. Trong câu: “ Cô bước đi chậm rãi, thưởng thức mùi hương ngọt ngào của rừng cây, cánh đồng và buổi chiều hè chạng vạng đầy sao trời lấp lánh.” Từ “ rừng” được dùng theo nghĩa gốc.

C. Từ “ tay” trong câu : “ Những giọt nước lọt qua kẽ tay em rơi lách tách xuống mặt sông tạo thành âm thanh trong trẻo như ai đó đang dạo khúc nhạc trên phím đàn tơ-rưng.” Được dùng theo nghĩa gốc

D. Trong câu: “ Một vầng trăng to, tròn đang dần dần chuyển từ màu vàng nhạt sang màu ánh bạc lấp lánh, không khí tràn ngập những âm thanh của mùa hè ngọt ngào; tiếng chim lích chích, gió vi vu, tiếng cười nói xa xa.” Từ “ ngọt ngào” được dùng theo nghĩa gốc?

Câu 16: Câu nào dưới đây dùng để phủ định?

- A. Sao cô ấy hát hay thế nhỉ?
- B. Cô ấy mà hát hay sao?
- C. Cậu có thể hát thêm một bài nữa được không?
- D. Cô ấy hát hay đấy chứ?

Câu 17: Câu: “ Trong im ắng, hương vườn thơm thoảng bắt đầu rón rén bước ra và tung tăng trong ngọn gió nhẹ, nhảy lên cỏ, trườn theo những thân cành.” Có bao nhiêu vị ngữ?

- A. Một vị ngữ
- B. Hai vị ngữ
- C. Ba vị ngữ
- D. Bốn vị ngữ

Câu 18: Các từ “ tôi, ta, chúng tôi, chúng ta” có điểm gì chung?

- A. Đều là từ phức
- B. Đều là danh từ
- C. Đều là đại từ
- D. Cả A, B, C

Câu 19: Từ “ **đốt đuốc**” trong câu: “ Lá ít, từng chùm hoa bập bùng như đốt đuốc.” là:

- A. Từ ghép
- B. Từ láy vần
- C. Từ láy âm
- D. Hai từ đơn

Câu 20: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi: “ Trái ngược hẳn với cô nàng nõn nà tóc vàng bạch kim Sally. Nora Nelson có mái tóc đen lộng lẫy, đôi mắt huyền, lông mày đen rậm rạp và đôi má mịn màng đỏ ửng . Mũi của Nora Nelson bắt đầu hơi khoằm xuống giống chim ưng và đầu Nora Nelson chưa bao giờ được coi là một mỹ nhân nhưng Anne cảm thấy bị thu hút một cách kỳ lạ.” Đoạn văn trên mắc lỗi gì?

A. Lặp từ ngữ

B. Câu thiếu vị ngữ

C. Dùng sai dấu câu

D. Cả B và C

Câu 21: Quan hệ từ nối các vế trong câu ghép: “ Mặt trời chưa xuất hiện nhưng tầng tầng lớp lớp bụi hồng ánh sáng đã tràn lan khắp không gian như thoa phấn trên các tòa nhà cao tầng của thành phố, khiến chúng trở lên nguy nga, đậm nét hơn.” Thể hiện quan hệ gì giữa các vế câu?

A. So sánh

B. Tương phản

C. Tăng tiến

D. Sở hữu

Câu 22: Chỉ ra tác dụng của phép nhân hóa trong câu ca dao sau:

“ Trâu ơi ta bảo trâu này

Trâu ra ngoài ruộng trâu cày với ta.”

A. Phép nhân hóa khiến chú trâu hiện lên gần gũi và thân thiết như một người bạn của nhà nông.

B. Phép nhân hóa gợi ra tình cảm yêu mến, trân trọng và sự gắn bó của người nông dân với chú trâu- người bạn cùng lao động một nắng hai sương với con người.

C. Cả A và B

Câu 23: Thành ngữ nào dưới đây không chỉ nơi con người sinh ra?

A. Quê cha đất tổ

B. Nơi chôn rau cắt rốn

C. Đất khách quê người

D. Quê hương bản quán

Câu 24: Từ “ sao” trong câu nào không dùng để hỏi?

A. Đêm qua ra đứng bờ ao

Trông cá cá lặn, trông sao, sao mờ

B. Dòng sông mới đẹp làm sao

Nắng lên mặc áo lụa đào thiết tha.

C. Không có lửa làm sao có khói

D. Hỡi cô tát nước bên đàng

Sao cô múc ánh trăng vàng đổ đi?

ĐỀ 2

Câu 1: Xét về mặt từ loại, từ không thuộc nhóm : “ nhút nhát, gian dối, nhân hậu, nhân tài” là từ nào?

- A. Nhút nhát B. Gian dối C. Nhân tài D. Nhân hậu

Câu 2: Dòng nào dưới đây chưa đúng?

A. Để liên kết một câu với câu đứng trước nó, ta có thể lặp lại trong câu ấy những từ ngữ đã xuất hiện ở câu trước.

B. Để thể hiện mối quan hệ về nội dung giữa các câu trong bài, ta có thể liên kết các câu ấy bằng quan hệ từ hoặc một số từ ngữ có tác dụng kết nối như: nhưng, tuy nhiên, thậm chí, cuối cùng, ngoài ra...

C. Khi các câu trong đoạn văn cùng nói về một người, một vật, một việc, ta có thể dùng đại từ hoặc những từ ngữ đồng nghĩa thay thế cho những từ ngữ đã dùng ở câu đứng trước để tạo mối quan hệ giữa các câu và tránh lặp từ nhiều lần.

D. Một đoạn văn để liên kết các câu bằng ba cách: lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ, và dùng từ ngữ nối.

Câu 3: Thành ngữ nào dưới đây nói về người vừa xinh đẹp, vừa nét na?

- A. Mặt tươi như hoa B. Mặt hoa da phấn
C. Đẹp người đẹp nét D. Mặt ngọc da ngà

Câu 4: Nhóm nào dưới đây gồm các toàn các từ dùng theo nghĩa chuyển?

- A. Giếng sâu, suy nghĩ sâu, tình cảm đậm sâu
B. Dao sắc ngọt, nói ngọt, rét ngọt
 C. Lời nói sắc, mắt sắc, dao sắc

D. Rừng cây, rừng tay vẫy, rừng người

Câu 5: Loại ra một từ không thuộc nhóm sau: “ dũng cảm, gan dạ, quả cảm, cường tráng”

A. Dũng cảm B. Gan dạ C. Quả cảm **D. Cường tráng**

Câu 6: Câu hỏi dùng để:

A. Hỏi những điều mình chưa biết và để tự hỏi mình

B. Nêu yêu cầu, đề nghị, mong muốn hoặc thể hiện cảm xúc của người nói, người viết với người khác

C. Thể hiện thái độ khen, chê, sự khẳng định, sự phủ định hay yêu cầu, mong muốn

D. Cả A và C

Câu 7: Đại từ in đậm trong câu : “ Ngôi nhà không đồ sộ mà lại thấp lè tè nhưng ta có cảm tưởng là **nó** không thể dưới 100 tuổi được.”

A. Ngôi nhà

B. Ngôi nhà không đồ sộ mà lại thấp lè tè

C. Ta

D. Ngôi nhà không đồ sộ

Câu 8: Biện pháp nghệ thuật đảo ngữ trong câu thơ: “ Lặng thầm thay những con đường ong bay.” có tác dụng gì?

A. Nhấn mạnh hành trình tìm hoa lấy mật cho đời vô cùng thầm lặng, không cần ai biết đến của bầy ong.

B. Thể hiện sự ngạc nhiên, trầm trồ, thán phục của tác giả trước những đôi cánh tí hon mà cần mẫn, dẻo dai phi thường đã bay qua bao cung đường mưa nắng.

C. Cả A và B

Câu 9: Từ nào là từ ghép?

A. Mong mỏi

B. Mơ màng

C. Hùng dũng

D. Duyên dáng

Câu 10: Thành ngữ nào dưới đây không nói về sự đoàn kết?

A. Bốn biển một nhà

B. Muôn người như một

C. Yêu nước thương dân

D. Kề vai sát cánh

Câu 11: Khi yêu cầu ai đó làm việc gì, em có thể dùng những kiểu câu nào?

A. Câu kể, câu cảm

B. Câu cảm, câu khiến

C. Câu hỏi, câu cảm

D. Câu khiến, câu hỏi

Câu 12: Trong đoạn văn: “ Gió thổi mãi không thôi. Nó khiến cho khu vườn dọn sóng, thổi bạt làn khói liên tục tuôn ra từ ống khói trên căn nhà và dồn đến những đám mây bù xù màu tro chẳng tốt lành gì.” (Bunin) , đại từ gạch chân thay thế cho từ nào dưới đây?

A. Gió thổi mãi

B. Gió

C. Khu vườn

D. Những đám mây

Câu 13: Câu: “ Mặt trời chưa xuất hiện nhưng tầng tầng lớp lớp bụi hồng ánh sáng đã tràn lan khắp không gian như thoa phấn trên những tòa nhà cao tầng của thành phố, khiến chúng trở nên nguy nga , đậm nét.” (Nguyễn Mạnh Tuấn) có bao nhiêu cụm chủ vị?

A. 1 cụm chủ-vị

B. 2 cụm chủ -vị

C. 3 cụm chủ- vị

D. 4 cụm chủ- vị

Câu 14: Các từ: *khỏe, ốm, mệt, mới* có điểm gì chung?

A. Đều là từ đơn

B. Đều là từ chỉ trạng thái

C.Đều là danh từ

D. Cả A và B

Câu 15: Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “ nhân dân”

A.Nhân ái

B. Nhân loại

C. Quần chúng

D. Đồng loại

Câu 16: Từ *bập bùng* trong câu thơ “ Bập bùng hoa chuối trắng màu hoa ban.” (Hành trình của bà ong- Nguyễn đức Mậu) gọi tả điều gì?

A.Gọi tả vẻ đẹp sống động, có hồn của hoa chuối.

B.Gọi tả hoa chuối như một ngọn lửa đỏ tươi ấm áp giữa núi rừng.

C.Gọi tả vẻ đẹp dịu dàng, đáng yêu của hoa chuối giữa rừng xanh.

D.Cả A và B

Câu 17: Đọc các câu sau và cho biết:

(1) Người họa sĩ thứ nhất vẽ nhà vua với đôi mắt sáng long lanh, hai chân to khỏe; người họa sĩ thứ hai vẽ đúng hình dáng vốn có của nhà vua khiến nhà vua cảm thấy không hài lòng.

(2) Vừa nhìn thấy bức tranh, nhà vua không ngớt lời ca ngợi, thưởng cho họa sĩ một túi vàng đầy và ban cho danh hiệu: “ Họa sĩ số một quốc gia”

(3) Một hôm, quốc vương triệu tập ba họa sĩ nổi tiếng đến vẽ chân dung cho mình và hứa sẽ trọng thưởng cho người nào vẽ bức họa đẹp.

(4) Đến lượt người họa sĩ thứ ba, ông vẽ cảnh quốc vương đang đi săn: một chân đứng trên đất, chân còn lại gác lên một gốc cây, ngài đang giương cung và nhắm một mắt để ngắm con mồi.

(5) Ngày xưa, có một quốc vương rất cao to, khỏe mạnh nhưng bị mù một mắt và thọt một chân.

Trình tự sắp xếp nào dưới đây sẽ tạo ra một câu chuyện hoàn chỉnh?

A.(1) - (4) - (5) - (3) - (2)

B.(5) - (3) - (1) - (4)- (2)

C.(5) - (3) - (2) - (1) - (4)

D. (4)- (1) - (2) - (5) - (3)

Câu 18: Chọn nhóm có các từ in đậm đồng âm với nhau.

A. - Nhà **cao** cửa rộng

- Tài **cao**, chí cả

B- Con khôn nở **mặt** cha mẹ

- **Mặt** vuông chữ điền

C- Không mợ thì chợ vẫn **đông**

- Mùa hè cá sông, mùa **đông** cá biển.

D- Dù ai nói ngả nói nghiêng

Lòng ta vẫn vững như kiềng ba **chân**.

- Vẽ rấn thêm **chân**

Câu 19: Trong các câu sau đây, câu nào có từ “ mưa “ là động từ?

A. Tiếng sét như xé toạc đám mây lơ lửng trên không: mưa tóe ra từ giữa bụng đám mây. (Sô-lô-khốp)

B. Mưa trút xuống và những giọt mưa sáng loáng như thép dưới ánh chớp. (Mác-xin Gơ-rơ-ki)

C. Những đám mây đen kịt ùn ùn kéo đến báo hiệu trời sắp mưa lớn.

D. cơn mưa chợt đến rồi chợt đi như người khách qua đường.

Câu 20: Khi muốn giới thiệu về sự vật hay đưa ra một nhận định về một sự việc nào đó, ta dùng kiểu câu nào?

A. Câu hỏi B. Câu kể C. Câu cảm D. Câu khiến

Câu 21: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Mùa thu, trời như một chiếc dù xanh bay mãi lên cao. Các hồ nước quanh làng như mỗi lúc một sâu hơn. Chúng không còn là hồ nước nữa, chúng là những cái giếng không đáy, ở đó ta có thể nhìn thấy bầu trời bên kia trái đất.”

Từ “ chúng” trong đoạn văn trên được dùng thay thế cho:

A. Trời B. Các hồ nước C. Các hồ nước quanh làng D. Mùa thu

Câu 22: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Vì đau chân, Sư Tử không đi săn được, bèn nghĩ ra cách sống bằng mưu mẹo. Sư Tử vào trong hang, nằm lẩn giả vờ ốm. các con thú kéo đến thăm Sư Tử đều bị Sư Tử ăn thịt. Cáo hiểu rõ sự tình, đứng bên hang mà lên tiếng: “ Sức khỏe của ngài ra sao, kính thưa ngài Sư Tử?”

Đại từ nào có thể thay thế cho từ “ Sư Tử” được gạch chân trong đoạn văn trên?

A. Nó B. Chúng C. Tôi D. Cả B và C

Câu 23: Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “ vận động” trong câu: “ Dù bước vào tuổi 60 nhưng ông tôi vẫn giữ được thân hình đậm chắc, rắn rỏi như một võ sĩ và dáng đi nhanh nhẹn của người ham vận động”?

A. Tuyên truyền, giải thích, thuyết phục người khác tự nguyện làm việc gì.

B. Thay đổi tư thế, vị trí của thân thể hay bộ phận cơ thể, có tác dụng giữ gìn và tăng cường sức khỏe.

C. Di chuyển, thay đổi vị trí trong chiến đấu.

Câu 24: Cặp quan hệ từ trong câu ghép: “ Nếu tôi có màu vẽ thì tôi sẽ vẽ cả vàng mặt trời buổi sáng này, cả dãy núi xanh điểm những vệt trắng kia, cả cánh đồng có linh lẵng long lanh sương sớm và cả cây hướng dương mọc hoang bên bờ kênh kia.” (Ai-ma-tốp) có tác dụng gì?

A. Nói các vế câu ghép

B. Thể hiện quan hệ giả thiết- kết quả

C. Thể hiện quan hệ kết quả- giả thiết

D. Cả A và B

ĐỀ 3

Câu 1: Câu thơ “ Nắng mắc võng qua thềm. Bưởi đánh đu ngoài ngõ.” sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

A. Nhân hóa

B. So sánh

C. Cả A và B

Câu 2: Câu : “ Trên những trảng rộng và chung quanh những lùm bụi thấp mọc theo các lạch nước, nơi mà sắc lá còn xanh, ta có thể nghe tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngớt bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới sặc sỡ vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng.” (Đoàn Giỏi) có bao nhiêu vị ngữ?

A. Một vị ngữ

B. Hai vị ngữ

C. Ba vị ngữ

D. Bốn vị ngữ

Câu 3: Dựa vào cấu tạo từ, loại một từ không thuộc nhóm: “ bình minh, cầu công, mập mờ, hoàng hôn”

- A. Bình minh B. Cầu cống C. Mập mờ D. Hoàng hôn

Câu 4: Phép nhân hóa trong đoạn: “ Dù giáp mặt cùng biển rộng. Cửa sông chẳng dứt cội nguồn. Lá xanh mỗi lần trôi xuống. Bỗng nhớ một vùng núi non.” (Quang Huy) để tả sự vật nào dưới đây?

- A. Biển B. Cửa sông C. Lá D. Núi non

Câu 5: Xét về mặt cấu tạo và từ loại từ nào dưới đây giống từ “ lo lắng”

- A. Lung linh B. Rộng rãi C. Mong mỏi D. Lo âu

Câu 6: Câu: “ Những con đường vuông góc viền vỏ sò gọn gàng chạy ngang chạy dọc khắp khu vườn như những sợi ruy băng đỏ ẩm ướt và trong tầm thảm vườn, những bông hoa lạc một mọt um tùm.” (L.M. Montgomery) là câu:

- A. Câu ghép có các vế được nối trực tiếp bằng dấu câu.
 B. Câu ghép có các vế được nối với nhau bằng một cặp quan hệ từ.
C. Câu ghép có các vế được nối với nhau bằng một quan hệ từ.
 D. Câu đơn có nhiều vị ngữ.

Câu 7: Từ nào dưới đây là đại từ trong văn cảnh này nhưng lại là danh từ trong văn cảnh khác?

- A. Tôi B. Tôi C. Chúng ta D. Cậu

Câu 8: Câu tục ngữ nào dưới đây không thuộc nhóm : khuyên con người phải chia sẻ, giúp đỡ nhau trong cuộc sống?

- A. Cáo chết ba năm quay đầu về núi.
 B. Lá lành đùm lá rách.
 C. Một miếng khi đói bằng một gói khi no.
 D. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

Câu 9: Tiếng “ nhân” trong thành ngữ “ nhân vô thập toàn” giống nghĩa với tiếng “ nhân” trong từ nào dưới đây?

- A. Nhân nghĩa B. Nhân tài C. Nhân ái D. Nhân hậu

Câu 10: Từ “ phân vân” trong câu: “ Bốn cánh khẽ rung rung như còn đang phân vân” có nghĩa là:

- A. Rõ ràng, dứt khoát trong quyết định
- B.** Do dự, chưa biết quyết định như thế nào.
- C. Trầm ngâm, suy nghĩ về một vấn đề nào đó.
- D. Say mê theo đuổi những suy nghĩ xa xôi, thoát li khỏi thực tại.

Câu 11: Trong các câu đây, câu nào là câu hỏi và cần đặt dấu chấm hỏi ở cuối câu?

- A. Tôi nghĩ bạn ấy sẽ tự quyết định đi hay ở lại.
- B. Tôi không hiểu tại sao cậu ấy lười như vậy.
- C.** Cậu đã đọc xong quyển sách này chưa
- D. Tôi tin bạn ấy biết phải làm gì

Câu 12: Tìm những từ ngữ được lặp lại để liên kết câu trong đoạn văn sau:

“ Khuôn mặt nhỏ bé của cậu là khuôn mặt đẹp nhất cô từng thấy ở một đứa trẻ , đường nét tinh tế và tao nhã được đóng khung bởi những lọn tóc màu hạt dẻ như một vòng hào quang. Miệng cậu thật đáng yêu, căng mọng má mà chẳng phải trề ra, đôi môi đỏ thắm, khóe môi uốn cong dịu dàng tinh tế mà lại khéo không bị trũng xuống thành lúm đồng tiền.”

- A.** Cậu
- B. Khuôn mặt
- C. Môi
- D. Khuôn mặt, cậu

Câu 13: Cho câu văn sau: Hoa tuyết rơi bám đầy mái tóc óng ả của em hay em chẳng hề quan tâm.”

Câu trên dùng một quan hệ từ chưa đúng. Cần phải thay thế quan hệ từ đó bằng từ nào dưới đây?

- A.** Nhưng
- B. của
- C. Bằng
- D. Như

Câu 14: Từ “ xuân” trong những trường hợp nào dưới đây được dùng theo nghĩa gốc?

(1) Sáu mươi tuổi vẫn còn xuân chán

So với ông Bành vẫn thiếu niên.

(2) Ngày xuân con én đưa thoi.

(3) Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân

(4) Ngày xuân em hãy còn dài.

A. (1), (2)

B. (2), (3)

C. (3), (4)

D. (2), (3), (4)

Câu 15: Tác dụng của dấu hai chấm trong câu: “ Nhìn xuống cánh đồng có đủ các sắc màu xanh: xanh pha vàng của ruộng mía, xanh mát mượt của lúa chiêm đương thời con gái, xanh đậm của những rặng tre, đây đó một vài cây phi lao xanh biếc.” (Tô Hoài- Thanh Tịnh) là:

A. Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời nói của một nhân vật.

B. Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.

Câu 16: Câu “*Trong nhập nhoạng, thỉnh thoảng lại bật lên một mảng sáng mờ của ánh ngày vương lại.*” được viết theo cấu trúc nào sau đây?

A. Chủ ngữ- trạng ngữ- vị ngữ

B. Chủ ngữ- vị ngữ- trạng ngữ

C. Trạng ngữ- vị ngữ- chủ ngữ

D. Trạng ngữ- chủ ngữ- vị ngữ

Câu 17: Trong các từ sau, từ nào là từ ghép phân loại?

A. Tươi tốt

B. Xanh trong

C. Bằng phẳng

D. Phẳng lì

Câu 18: Sự vật nào được tác giả nhân hóa trong câu thơ sau: “ sóng đã cài then, đêm sập cửa”

A. Sóng, then

B. Đêm, cửa

C. Sóng, đêm

D. Sóng, đêm, then, cửa

Câu 19: Câu nào dưới đây là câu ghép và các vế câu có quan hệ tương phản?

A. Trắng muốt, nhỏ nhoi, e ấp, hoa ngọc lan tự nép mình trong vòm lá xanh nhưng vẫn không giấu nổi mùi hương thơm ngát lan tỏa.

B. Mặt trời đã xuống núi được một lát nhưng phong cảnh vẫn rõ nét trong ánh hoàng hôn êm dịu.

C. Mới chớm hè nhưng mặt trời như đang muốn phả hơi nóng như thiêu đốt của nó lên bầu không gian vẫn còn dư âm của mùa xuân tươi đẹp.

D. Một đôi nơi, rừng được trang điểm bởi những bụi nhài dại, kết thành những tràng hoa gồm những dây mỏng mảnh nở hoa hồng hồng. (Henryk Sienkiewicz)

Câu 20: Từ “gia đình” có thể thay thế cho từ “ nhà” trong câu nào dưới đây?

- A. Nhà Linh rất đẹp.
- B.** Nhà em có bốn người.
- C. Nhà tôi đi vắng mấy hôm nay rồi.
- D. Cả B và C

Câu 21: Trong câu: “ Một chú sóc có bộ lông khá đẹp: lưng xám thẫm nhưng bụng lại đỏ hung, chóp đuôi cũng đỏ.” Dấu hai chấm có thể thay bằng dấu câu nào dưới đây?

- A. Dấu chấm lửng (dấu ba chấm)
- B. Dấu chấm phẩy
- C.** dấu phẩy
- D. Dấu chấm

Câu 22: Từ “ như” trong câu: “ Buổi sáng hôm khởi hành, trời nhiều sương mù, ông mặt trời đỏ xám xịt khi ẩn khi hiện, xuất hiện lơ mờ như một con mắt khổng lồ trên vành của bầu trời vàng rực.” cùng từ loại với từ nào dưới đây?

- A. Khi
- B. Lơ mờ
- C.** Của
- D. Một

Câu 23: Từ nào dưới đây là tính từ trong văn cảnh này nhưng lại là danh từ trong văn cảnh khác?

- A. Dũng cảm
- B. Hùng dũng
- C. Anh dũng
- D.** Anh hùng

Câu 24: Hãy sắp xếp các câu sau tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh:

- (1) Mùa xuân đã đến thật rồi với cơn gió ấm áp.
- (2) Những mầm lá mới nảy chưa có màu xanh, mang màu nâu hồng trong suốt.
- (3) Những lá lớn hơn xanh mon mớn.
- (4) Những cây sau sau đã ra lá non
- (5) Đi dưới rừng cây sau sau, tưởng như đi dưới một vòm lá lợp đầy những ngôi sao xanh.

(6) Ánh mặt trời chiếu qua tán lá xuống như một ánh đèn xanh dịu.

A.(1)- (3)- (2)- (4)- (5)- (6)

B.(1)- (4)- (2)- (3)- (5)- (6)

C.(1)- (2)- (4)- (3)- (5)- (6)

D.(1)- (4)- (3)- (2)- (5)- (6)

ĐỀ 4

Câu 1: Từ “ ai” trong câu nào dưới đây là từ ghi vấn?

A.Chị về từ bao giờ mà không ai biết?

B.Chị muốn tìm ai?

C.Tại sao ai cũng thích đọc cuốn sách này?

D.Sao chị về mà không báo cho ai?

Câu 2: Chỉ ra phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn:

“ Vào những ngày cuối xuân, đầu hạ, khi nhiều loài cây đã khoác màu áo mới thì cây sấu mới bắt đầu chuyển mình thay lá. Đi dưới rặng sấu, ta sẽ gặp những chiếc lá nghịch ngợm. Nó quay tròn trước mặt, đậu lên đầu, lên vai ta rồi mới bay đi. Nhưng ít ai nắm được một chiếc lá đang rơi như vậy.” (Băng Sơn)

A.Lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ

B.Lặp từ ngữ, dùng từ ngữ nối

C.Thay thế từ ngữ, dùng từ ngữ nối

D.Lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ, dùng từ ngữ nối

Câu 3: Nhận định nào sau đây là đúng?

A.Trạng ngữ là thành phần phụ của câu xác định thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích... của sự vật nêu trong câu.

B. Trạng ngữ là thành phần chính của câu xác định thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích... của sự vật nêu trong câu.

C. Trạng ngữ là thành phần phụ của câu dùng để chỉ tính chất, đặc điểm của sự vật được nói đến trong câu.

Câu 4: Dòng nào sau đây nêu đúng nghĩa của từ “ nhân dân”

A. Cùng làng, cùng quê hay cùng một nước

B. Toàn thể người làm việc trong cơ quan nhà nước

C. Toàn thể người sống trong một khu vực, lãnh thổ của một quốc gia

D. Toàn thể những người có tài năng xuất chúng.

Câu 5: Trong các câu văn dưới đây, câu nào sử dụng quan hệ từ chưa đúng?

A. Trên những ruộng lúa chín vàng, bóng áo chàm và nón trắng nhấp nhô, tiếng cười rộn ràng vui vẻ.

B. Những giọt sương sáng lên trong ánh bình minh như những hạt ngọc lóng lánh ai bỏ quên bên thảm cỏ ven đường.

C. Tháng chín, tháng mười, chim pít đã rủ nhau bay về từng đàn, những con chim sẻ rừng ấy cũng thóc mách và lẩm điều, tiếng hót ríu rít cứ xoáy tròn trong nắng mai như gió rét căm căm.

D. Sau trận bão, chân trời, ngấn bể sạch như tấm kính lau hết mây bụi.

Câu 6: Đọc các dòng thơ sau và trả lời câu hỏi:

“ Dù giáp mặt cùng biển rộng

Cửa sông chẳng dứt cội nguồn.”

Nhận định nào về những từ ngữ được gạch chân trong các dòng thơ trên là đúng?

A. Các từ gạch chân đều được dùng theo nghĩa chuyển.

B. Từ “ mặt” và từ “ rộng” được dùng theo nghĩa gốc, từ “ cửa” được dùng theo nghĩa chuyển.

C. Các từ gạch chân đều được dùng theo nghĩa gốc.

D. Từ “ mặt” và từ “ cửa” được dùng theo nghĩa chuyển, từ “ rộng “ được dùng theo nghĩa gốc.

Câu 7: Từ nào dưới đây có tiếng “ chí” khác với tiếng “ chí” trong các từ còn lại?

- A. Chí khí B. Chí hướng **C.** chí thân D. Ý chí

Câu 8: Từ nào dưới đây là quan hệ từ trong văn cảnh này nhưng lại là động từ trong văn cảnh khác?

- A. Nhưng **B.** Với C. Của D. Như

Câu 9: Sự vật nào được tác giả nhân hóa trong câu: “ Nhìn từ trên đỉnh đồi, ánh mặt trời dường như ôm trọn cả sườn dốc phía dưới vẫn còn đang ngái ngủ và hoàn toàn yên tĩnh.”?

- A. Đỉnh đồi **B.** Ánh mặt trời, sườn dốc phía dưới C. Cả A và B

Câu 10: Từ nào dưới đây không phải là từ ghép phân loại?

- A.** Sáng trong B. Sáng quắc C. Sáng trung D. Sáng ngời

Câu 11: Trật tự các vế trong câu ghép:

“ Nếu hoa có ở trời cao

Thì bây ong cũng mang vào mật thơm.” là:

- A. Kết quả- nguyên nhân B. Nguyên nhân- kết quả
C. Giả thiết- kết quả D. Kết quả- giả thiết

Câu 12: Câu: “ Nàng đã quá yêu mảnh đất này mà không ngờ tới, yêu nó như yêu khuôn mặt của mẹ trong giờ cầu kinh dưới ánh đèn.” (Margaret Michell) thuộc kiểu câu gì?

- A. Câu hỏi B. Câu cảm **C.** Câu kể D. Câu khiến

Câu 13: Câu nào dưới đây dùng dấu phẩy chưa đúng?

A. Mặt trời tỏa sáng, ánh nắng dịu dàng buổi chiều in bóng lá thông lấp loáng trên mặt đất.

B. Khi cây lá lay động trong gió nhẹ, ánh mặt trời đổ lốm đốm những hạt nắng trên lớp đất nâu lẫn cùng cỏ dại và những viên sỏi trắng.

C. Buổi sáng, màn sương trắng buông nhẹ trên mặt sông như che chở cho giấc ngủ yên lành.

D. Mặt trời, chiếu qua những những đám mây trắng như kẹo bông làm những tia nắng chiếu chệch đi, tỏa ra như nan quạt xuống cánh đồng xa.

Câu 14: Từ nào dưới đây có tiếng “ hòa” khác nghĩa với tiếng “ hòa” trong các từ còn lại?

- A.** Hòa hợp B. Hòa tan C. Hòa tấu D. Hòa trộn

Câu 15: Các câu dưới đây được phân tích chủ ngữ, vị ngữ bằng dấu (/). Câu nào phân tích chủ ngữ, vị ngữ chưa đúng?

A. Những rẫy lúa, nương ngô bên những mái nhà sàn thấp thoáng / trải dài ven bờ suối, hoặc quây quần trên những ngọn đồi. (Ay và Lê Tân)

B. Những đám mây vượn cái cánh đen ngòm/ rất dày phủ kín cả bầu trời, không để lọt qua một chút ánh sáng nào, rồi lằm lỉ lan rộng mãi một cách khủng khiếp. (Sô-lô-khốp)

C. Những con nhạn / bay thành đàn trên bầu trời, như một đám mây mỏng lướt qua thôn làng, gieo xuống những tiếng kêu mát lạnh trong veo sương sớm, khiến tim tôi vang lên dịu dàng những câu thơ không như đã thuộc tự bao giờ. (Nguyễn Trọng Tạo)

D. Mặt trời sáng chói như viên kim cương không lò / rót ánh sáng lênh láng xuống thế gian.

Câu 16: Những hình ảnh gần gũi thân thuộc mang màu nâu giản dị như: “ áo mẹ sòn bạc; đất đai cằn cù; gỗ rừng bát ngát” trong bài thơ “ Sắc màu em yêu” đã gợi tả điều gì về đất nước và con người Việt Nam?

A. Gợi tả đất nước với những con người mạnh mẽ, dũng cảm với vẻ đẹp kì vĩ, tráng lệ của thiên nhiên.

B.Gọi tả đất nước bình dị với con người hiền hòa, chăm chỉ và thiên nhiên đa dạng phong phú.

C.Gọi tả đất nước với thiên nhiên dữ dội và con người vất vả, nhọc nhằn.

Câu 17: Hãy chọn nhận định đúng trong số các nhận định dưới đây:

A.Câu đảo ngữ là câu có thành phần vị ngữ đứng sau thành phần chủ ngữ.

B.Câu đảo ngữ là câu có thành phần trạng ngữ đứng trước thành phần chủ ngữ.

C.Câu đảo ngữ là câu có thành phần vị ngữ đứng trước thành phần chủ ngữ.

Câu 18: Trong trường hợp nào dưới đây, từ “cổ” mang nghĩa là “bộ phận của cơ thể con người hoặc động vật nối đầu với thân”?

A.Giày cao cổ

B. Bướu cổ

C. Cổ áo

D. Cổ chai

Câu 19: Theo em, từ “thẩm mỹ” trong câu: “Nhận thức và khả năng thẩm mỹ của các em rất đáng khích lệ.” được hiểu như thế nào?

A.Sự hiểu biết về các lĩnh vực trong cuộc sống.

B.Sự cảm nhận và hiểu biết về cái đẹp

C.Khả năng lĩnh hội kiến thức nhiều ngành.

Câu 20: Cho các câu:

(1) Hòn núi từ xám xịt đổi ra màu tím sẫm, từ màu tím sẫm đổi ra màu hồng, rồi từ màu hồng đổi ra màu vàng nhạt.

(2) Cho đến lúc mặt trời chễm chệ ngự trị trên chòm mây, ngọn núi mới trở lại màu xanh biếc thường ngày của nó.

(3) Những buổi bình minh, mặt trời còn bẽn lễn núp sau sườn núi, phong cảnh nhuộm những màu sắc đẹp lạ lùng.

Có thể sắp xếp các câu trên theo thứ tự nào dưới đây để chúng liên kết tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh?

A.(3)- (1)- (2)

B. (1)- (3)- (2)

B.(1)- (2)- (3)

D. (2)- (1)- (3)

Câu 21: Dấu nào thích hợp để điền vào vị trí (1) trong đoạn dưới đây?

“ Một chú sơn ca sà xuống, hót rằng (1)

-Cúc ơi! Cúc xinh xắn làm sao!” (An-đéc-xen)

A. Dấu chấm **B.** Dấu hai chấm C. Dấu phẩy D. dấu chấm than

Câu 22: Cho câu văn: “ Cuốn sổ bạn kỉ niệm (1) đã lưu giữ biết bao kỉ niệm (2) về bạn.”

Nhận định nào dưới đây đúng về hai từ *kỉ niệm* trong câu trên?

A.Cả hai đều là động từ

B.Cả hai đều là danh từ

C.*Kỉ niệm* (1) là tính từ, *kỉ niệm* (2) là động từ

D.*Kỉ niệm* (1) là động từ, *kỉ niệm* (2) là tính từ

Câu 23: Trong câu: “ Lũ thiên nga nhỏ giương tròn đôi mắt để xem các vũ điệu ba- lê mà mẹ nó với các cô, dì múa.”, từ hoặc cụm từ nào cần được đặt trong dấu ngoặc kép?

A. Đôi mắt B. Giương C. Múa **D.** Ba-lê

Câu 24: Đoạn nào dưới đây được liên kết với nhau bằng cách lặp từ ngữ?

A.Sương đã tan hết và mặt trời nhô khỏi tấm chắn trắng như bông của biển mây phương đông. Mặt trời cũng trắng như nhúng sữa.Dần dần, màu trắng của mặt trời chói chang hơn và ánh nắng chiếu xuống mặt đất cũng ấm nong hơn.

B.Trong khu vườn bên dưới là những cây tứ đỉnh hương nở hoa tím biếc. Mùi hương ngào ngạt say lòng của chúng theo làn gió sớm trôi vào cửa sổ.

C.Mãi góc trời phía bắc có một đám mây. Đám mây nhỏ xíu trong bầu trời chói chang mênh mông. Nhưng nó vẫn là một đám mây và in một vệt bóng mát lên đồng cỏ.
(Laura Wilder)

D.Cả A và C

ĐỀ 5

Câu 1: Từ nào dưới đây là từ ghép tổng hợp?

- A. Mềm nhũn **B. Mềm dẻo** C. Mềm oặt D. Mềm lòng

Câu 2: Nhận định nào dưới đây là đúng khi nói về câu ghép : “ Ở phía tây là vẻ huy hoàng rực rỡ của những sắc màu êm dịu pha trộn với nhau và mặt hồ phản chiếu tất cả chúng thành những sắc màu còn êm dịu hơn.”

A. Các vế trong câu ghép trên được nối bằng cặp quan hệ từ thể hiện quan hệ tăng tiến.

B. Các vế trong câu ghép trên được nối với nhau bằng một cặp quan hệ từ.

C. Các vế trong câu ghép trên được nối với nhau bằng một quan hệ từ.

D. Các vế trong câu ghép trên được nối với nhau bằng một cặp từ hô ứng.

Câu 3: Câu nào dưới đây dùng dấu phẩy chưa đúng?

A. Những bông thóc nếp mập và tươi óng, trĩu gù lưng xuống.

B. Phía trên, giữa nền trời Tây Nam trong vắt, một ngôi sao lớn trắng màu pha lê nháy nháy như ánh đèn dẫn đường đáng tin cậy.

C. Những nhánh lộc đầu xuân mọng nước óng a óng ánh, những cây hương dương đã ngẩng cao đầu với những bộ mặt vàng hoe.

D. Khi trời bình minh, sương muối, bó chặt như băng chung quanh những cành cây ướt đẫm.

Câu 4: Tác giả Trần Đăng Khoa đã nhân hóa sự vật trong câu: “ Ông trời nổi lửa đằng đông. Bà sân vắn chiếc khăn hồng đẹp thay.” Bằng cách nào?

A. Dùng từ gọi người để gọi vật

B. Dùng từ tả hoạt động của người để tả vật

C. Trò chuyện với vật như với người

D. Cả A và B

Câu 5: Từ “ và” trong câu văn : “ Suong giá trắng xóa trên nền đất và sắc xanh hầu như chưa chạm đến cành cây.” Có tác dụng gì?

- A. Nối từ với từ
- B. Nối từ với cụm từ
- C.Nối về câu với về câu
- D.Nối cụm từ với cụm từ

Câu 6: “ Ngôn ngữ hội họa” được nhắc đến trong câu: “ Các họa sĩ nhỏ tuổi chẳng những có nhận thức đúng về phòng tránh tai nạn mà còn biết thể hiện bằng ngôn ngữ hội họa sáng tạo đến bất ngờ.” là:

- A. Từ ngữ, hình ảnh
- B. Đường nét, màu sắc
- C.Nhịp điệu, đường nét
- D. Cả B và C

Câu 7: Chủ ngữ của câu: “ Sau 80 năm giời nô lệ làm cho nước nhà bị yếu hèn, ngày nay, chúng ta cần phải xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu.” (Hồ Chí Minh) là gì?

- A. Nước nhà
- B. Ngày nay
- C. Chúng ta
- D. Ngày nay, chúng ta

Câu 8: Michelle Obama, đệ nhất phu nhân của Tổng thống Mĩ Barack Obama đã từng chia sẻ về cách dạy con mình: “ *Tôi luôn nói với các con của tôi rằng chúng không nên né tránh những việc khó khăn bởi vì đó chính là nơi mà chúng ta phát triển bản thân.*”.

Lời khuyên đó giống với lời khuyên trong câu tục ngữ Việt Nam nào dưới đây?

- A. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.
- B.Lửa thử vàng, gian nan thử sức
- C.Không thầy đố mày làm nên
- D.Đói cho sạch, rách cho thơm.

Câu 9: Từ nào dưới đây luôn là đại từ trong mọi văn cảnh?

- A. Chúng tôi
- B. Cậu
- C. Bà
- D. Bạn

Câu 10: Tiếng “ hòa” trong câu ca dao sau có nghĩa là gì?

“ Anh em nào phải người xa
Cùng chung bác mẹ một nhà cùng thân.

Yêu nhau như thể tay chân
Anh em hòa thuận hai thân vui vầy.”

- A. Trộn lẫn B. Cùng nhau C. Trạng thái yên ổn, không có xung đột
D. Cả A, B, C

Câu 11: Tác dụng của dấu chấm trong câu là:

- A. Dấu chấm dùng để kết thúc câu kể
B. Dấu chấm dùng để kết thúc câu khiến
C. Cả A và B

Câu 12: Chọn nhận định đúng về hai từ “ anh hùng” trong câu văn dưới đây?

“ Chúng ta phải biết ơn các vị anh hùng (1) dân tộc vì họ tiêu biểu cho một dân tộc anh hùng (2).”

- A. Cả hai đều là động từ B. Cả hai đều là danh từ
C. “Anh hùng” (1) là danh từ, “ anh hùng” (2) là tính từ
D. “Anh hùng” (1) là tính từ, “ anh hùng” (2) là động từ

Câu 13: Câu “ Mình yêu đất nước mình có những thảo nguyên bao la đẹp biết bao trong những ngày xuân và ngày hạ.” (I-ri-na Ki-xlo-va) thuộc kiểu câu:

- A. Câu hỏi B. Câu kể C. Câu cảm D. Câu khiến

Câu 14: Cho các câu sau:

- (1) Những con cá hồi lấy đà lao vút lên như chim.
- (2) Chúng xé toạc màn mưa thác trắng.
- (3) Dòng thác óng ánh sáng rực dưới nắng.
- (4) Những đôi vây xòe ra như đôi cánh.
- (5) Tiếng nước xối gầm vang.

(6) Mặt trời vừa nhô lên.

Hãy sắp xếp những câu trên thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

A. (6)- (3)- (1)- (5)- (4)- (2)

B. (4)- (1)- (6)- (5)- (2)- (3)

C. (6)- (3)- (5)- (1)- (2)- (4)

D. (6)- (1)- (5)- (2)- (4)- (3)

Câu 15: Nhóm nào dưới đây có từ gạch chân là từ nhiều nghĩa?

A. 1. Trai tài gái sắc

2. Trọng nghĩa khinh tài

B. 1. Cá chấu chim lông

2. Áo đơn lông áo kép.

C. 1.Đầu xuôi đuôi lọt

2. Đầu voi đuôi chuột

D.1. Đất lành chim đâu

2. Tháng chạp là tháng trồng khoai

Tháng giêng trồng đâu, tháng hai trồng cà.

Câu 16: Hai câu thơ: “ Bò câu ơi, cánh chim gù thương mến/ Hải âu ơi, cánh chim vờn sóng biển” trong bài thơ “ Bài ca về trái đất” của nhà thơ Định Hải giúp em cảm nhận được những điều gì về trái đất thân yêu.

A. Trái đất giống như một ngôi nhà hạnh phúc của muôn loài với tiếng chim bồ câu gọi nhau đầy thương mến.

B. Trái đất đẹp đẽ thanh bình và nên thơ với hình ảnh cánh chim hải âu bay đùa nghịch trên sóng biển.

C. Trái đất như một ngôi nhà kì vĩ , tráng lệ của muôn loài.

D. Cả A và B

Câu 17: Dấu ngoặc kép trong câu: “ Bãi cát trải dài ở đây từng được ngợi ca là “ Bà chúa của bãi tắm” có tác dụng gì?

A. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc của một người nào đó.

B. Đánh dấu lời nói có ý nghĩa đặc biệt.

Câu 18: Chủ ngữ của câu: “ Tấm gương trong sáng phản chiếu những nét sinh hoạt thân quen của làng quê là cái ao làng.” Là gì?

A. Tấm gương trong sáng

B. Tấm gương trong sáng phản chiếu những nét sinh hoạt thân quen của làng quê

C. Cái ao làng

D. Tấm gương

Câu 19: Trong các từ ghép tổng hợp sau, từ nào là tính từ?

A. Hư hỏng

B. Giúp đỡ

C. Chia sẻ

D. Nhảy múa

Câu 20: Cho nhóm thành ngữ, tục ngữ sau:

- Lên thác xuống ghềnh

- Ba chìm bảy nổi

- Vào sinh ra tử

- Lá rụng về cội

Câu tục ngữ trong nhóm trên là:

A. Lên thác xuống ghềnh

B. Ba chìm bảy nổi

C. Vào sinh ra tử

D. Lá rụng về cội

Câu 21: Đọc câu văn sau và cho biết:

“ Bầu trời trong xanh soi bóng xuống đáy hồ, mặt nước hồ càng xanh thêm và như rộng ra mênh mông.”

Nhận định nào dưới đây chưa đúng với câu trên?

A. Các vế trong câu ghép trên được nối với nhau bằng quan hệ từ “ và”

B. Các vế trong câu ghép trên được nối với nhau bằng dấu phẩy

C. Câu ghép trên có hai vế câu

D. Câu trên có chủ ngữ của vế thứ nhất là “bầu trời trong xanh” và chủ ngữ của vế thứ hai là “mặt nước hồ”

Câu 22: Câu nào dưới đây có sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hóa?

A. Trên núi như có ai đang hàn điện: khi thì lóe lên chói mắt, khi thì vụt tắt ngấm.

B. Mưa đổ xuống rào rào, hạt nặng như ném đá. (Ai-ma-tốp)

C. Mưa xối xuống đồi như có hàng triệu bàn chân nhỏ xíu đang đập xuống (Laura Wilder)

D. Mưa trút xuống, những giọt mưa sáng loáng như thép dưới ánh chớp, che lấp hẳn những ánh đèn nhấp nháy một cách niềm nở trong thôn. (Mác-xim Gơ-rơ-ki)

Câu 23: Trong các từ dưới đây, từ nào không có nghĩa “ yêu cầu người khác cho biết điều gì đó.”

A. Chất vấn

B. Tra hỏi

C. Tham khảo

D. Tra khảo

Câu 24: Câu “ Trên một diện tích hẹp, mọc lên hàng nghìn đảo nhấp nhô khuất khúc như rồng châu phượng múa.” được viết theo cấu trúc nào sau đây?

A. Chủ ngữ- trạng ngữ- vị ngữ

B. Chủ ngữ- vị ngữ- trạng ngữ

C. Trạng ngữ- vị ngữ- chủ ngữ

D. Trạng ngữ- chủ ngữ- vị ngữ

ĐỀ 6

Câu 1: Thành ngữ , tục ngữ nào sau đây mang nghĩa: “ Con ngây thơ, dại dột , chưa có kinh nghiệm.”

A. Trẻ non dễ uốn

B. Trẻ người non dạ

C. Trẻ già măng mọc

D. Trẻ dưỡng cây, già cây dưỡng

Câu 2: Cặp từ nào dưới đây không phải cặp từ hô ứng để nối các vế câu?

A. Càng – càng B. vừa- đã C. mới – đã **D.** rồi- đã

Câu 3: Trong các câu sau đây, câu nào là câu cảm và cần đặt dấu chấm than ở cuối câu?

A. Mình yêu những con đường quanh co, uốn lượn nhuốm đầy hương thảo quả.

B. Tôi yêu tất cả những bông hoa sáu li ti phủ kín cả lối đi

C. Hà nội ơi sao mà yêu đến thế

D. tôi yêu bản đồng ca vui nhộn chứa những chú ếch bên hồ

Câu 4: Từ nào dưới đây không thay đổi từ loại trong mọi văn cảnh khác nhau?

A. mưa **B.** chúng tôi C. mơ ước D. và

Câu 5: Đọc câu văn sau và trả lời câu hỏi: “ Con gió lạnh thoáng trong rừng thông nghe mơ màng như bản đàn mới dạo.” Từ “ lạnh” trong câu trên được dùng theo:

A. Nghĩa gốc B. Nghĩa chuyển

Câu 6: Từ “ hòa bình” trong nhận định: “ Hòa bình là đức hạnh của nhân loại. Chiến tranh là tội ác.” (V. Huy-gô) đồng nghĩa với từ nào sau đây?

A. Yên lặng **B.** Thái bình C. Thản nhiên D. Bình thản

Câu 7: Đọc các câu văn sau và cho biết:

“ Mây đen kìn kịt, viền xoắn lam nham ửng màu trắng lóa. Nó lan khắp bầu trời trong xanh, đem lại cảm giác đe dọa không diễn tả nổi.” Từ nào được thay thế cho cụm “ mây đen” trong các câu trên?

A. Cảm giác **B.** Nó C. Bầu trời D. Diễn tả

Câu 8: Câu nào dưới đây không sử dụng biện pháp nghệ thuật nhân hóa?

A. Từ xa nhìn tới, tán hoa kết lại như những vàng mây bông bành, lững lờ giữa trời.

B. Tới thượng tuần tháng Sáu, thời tiết đã đẹp ddeuf, trười không gọn bóng mây và thảo nguyên nở hoa sau những trận gọi mưa phoi mình ra lộng lẫy dưới ánh nắng.

C. Thung lũng vẫn im lìm say sưa ngủ, sương phủ trắng như sữa.

D. Chim chích mệt mỏi núp trong ngàn lá lặng thinh.

Câu 9: Nhận định nào dưới đây đúng?

- A. Các từ láy rì rào, ríu ran, róc rách đều là từ mô phỏng âm thanh?
- B. Các từ láy rì rào, ríu ran, róc rách đều là động từ ?
- C. Các từ láy rì rào, ríu ran, róc rách đều là từ láy âm ?
- D.** Cả A và C

Câu 10: Để nối các vế trong câu ghép, ta có thể dùng:

- A. Dấu câu
- B. Các từ có tác dụng nối
- C.** Cả A và B

Câu 11: Chủ ngữ trong câu: “ Người ta nói Hạ Long là một thắng cảnh nổi tiếng quả là không sai.” là gì?

- A. Người ta
- B.** Người ta nói Hạ Long là một thắng cảnh nổi tiếng
- C. Hạ Long
- D. Thắng cảnh nổi tiếng

Câu 12: Từ “ khi” trong câu: “ Họ thích ngồi đó khi ánh chạng vạng buông xuống, lũ bướm đêm trắng bay vòng vòng quanh vườn và mùi bạc hà thấm đẫm trong không khí ướt sương.” Là:

- A. Quan hệ từ
- B. Đại từ
- C.** danh từ
- D. Tính từ

Câu 13: Nhóm từ nào sau đây có các từ chứa tiếng “ hữu” đều mang nghĩa là “ có”

- A.** hữu dụng, hữu ích, hữu hiệu
- B. hữu dụng, sở hữu, bằng hữu
- C. hữu dụng, hữu hiệu, bạn hữu
- D. hữu dụng, hữu hảo, chiến hữu

Câu 14: Từ nào không thuộc nhóm từ đồng nghĩa trong dãy từ sau: “ tí hon, nhỏ bé, nhỏ nhen, tí tẹo”?

- A. Tí hon
- B. Nhỏ bé
- C.** Nhỏ nhen
- D. Tí tẹo

Câu 15: Trong câu: Em thận trọng vén bức màn sương và cất tiếng gọi: “ Sông ơi, dậy đi! Dậy đi!” dấu ngoặc kép có tác dụng gì?

A. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc của một người nào đó

B. Đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt

Câu 16: Quan hệ từ được gạch chân trong đoạn văn nào dưới đây được dùng để liên kết câu?

A. Mặt trời đã xuống núi được một lát nhưng phong cảnh vẫn rõ nét trong ánh hoàng hôn êm dịu. Phía tây, một tháp chuông nhà thờ sẫm màu nhô lên trên nền trời vàng hoa cúc.

B. Đoạn đường dài khoảng bốn năm trăm thước, hai bên rợp bóng những hàng táo trái dài, thân đồ sộ...Che phủ trên đầu là cả một vòm hoa trắng xóa như tuyết tỏa hương ngào ngạt.

C. Tôi đã từng gặp nhiều người ngoại quốc đến tham quan công trường. Nhưng người ngoại quốc này có một vẻ gì khác hẳn các khách tham quan khác.

D. Cả A, B và C

Câu 17: Hãy xếp các từ gạch chân “ bì lợn, bìa sách, bìa rừng, nước ăn chân, ăn chè, răng khênh, răng lược” vào hai nhóm:

Nhóm 1: Từ được dùng theo nghĩa gốc

Nhóm 2: Từ được dùng theo nghĩa chuyển

A. Nhóm 1: bìa rừng, nước ăn chân, răng lược

Nhóm 2: bì lợn, bìa sách, ăn chè, răng khênh

B. Nhóm 1: bì lợn, bìa sách, ăn chè, răng khênh

Nhóm 2: bìa rừng, nước ăn chân, răng lược

C. Nhóm 1: bìa sách, răng lược, nước ăn chân

Nhóm 2: bìa rừng, răng lược, bì lợn, ăn chè

D. Nhóm 1: bìa sách, ăn chè, răng khênh

Nhóm 2: bì lợn, bìa rừng, nước ăn chân, răng khênh

Câu 18: Câu nào dưới đây dấu gạch chéo (/) đúng vị trí để phân tách chủ ngữ và vị ngữ?

A. Một dải mây/ mỏng mềm mại như một dải lụa trắng dài vô tận ôm ấp, quấn ngang các chòm núi như quyển luyện, bịn rịn.

B. Một dải mây mỏng mềm mại như một dải lụa trắng dài vô tận/ ôm ấp, quấn ngang các chòm núi như quyển luyện, bịn rịn.

C. Một dải mây mỏng mềm mại / như một dải lụa trắng dài vô tận ôm ấp, quấn ngang các chòm núi như quyển luyện, bịn rịn.

D. Một dải mây mỏng mềm mại như một dải lụa trắng / dài vô tận ôm ấp, quấn ngang các chòm núi như quyển luyện, bịn rịn.

Câu 19: Cặp từ nào dưới đây không phải cặp từ hô ứng để nối các vế câu?

A. Bao nhiêu- bấy nhiêu B. Chưa- đã C. Đâu- đấy **D.** Từng- đã

Câu 20: Tìm từ không trái nghĩa với từ “ tươi” trong văn cảnh:

“ Linh đi mua táo ngoài chợ. Linh nói với bác bán hàng:

-Bác cân tươi lên nhé!”

A. Non B. Thiếu C. Mát **D.** Già

Câu 21: Đáp án nào nêu đúng vị trí của các từ “ quá, lắm, thật” trong câu cảm?

A. Đầu câu B. Trước động từ **C.** Cuối câu

Câu 22: Trong các câu văn dưới đây, câu nào không có từ láy gợi tả âm thanh?

A. Đó đây, ánh lửa hồng bập bùng trên các bếp.

B. Những giọt nước lọt qua kẽ tay em rơi lách tách xuống mặt sông tạo thành âm thanh trong trẻo như ai đó đang dạo khúc nhạc trên phím đàn tơ-rưng.

C. Những con suối đầu tiên đổ từ núi xuống trong tiếng róc rách, trong trẻo, lúc rì rầm, lúc ngân vang như muốn đánh thức cả mặt đất này dậy khỏi giấc ngủ mùa đông.

D. Họ nhà chim đủ các loại, đủ màu sắc ríu rít bay đến đậu ở những bụi cây quanh hồ, tiếng hót rộn rã vang cả mặt nước.

Câu 23: Ta cần điền cặp quan hệ từ nào để các vế trong câu ghép: “ ...trời đã sang hè...buổi sớm ở Sa Pa vẫn lạnh cóng.” Liên kết chặt chẽ hơn?

- A. Vì- nên **B.** Tuy- nhưng C. Không những- mà D. Nếu- thì

Câu 24: Câu: “ Những con đường mòn cũng trở nên mềm mại, lượn khúc, lúc ẩn lúc hiện trông nhẹ như những chiếc khăn voan bay lửng lơ trong gió.” là câu:

- A.** Câu đơn B. Câu ghép có một quan hệ từ để nối các vế
C. Câu ghép có cặp từ hô ứng để nối các vế
D. . Câu ghép có cặp quan hệ từ để nối các vế

ĐỀ 7

Câu 1: Đọc đoạn văn sau và cho biết:

“ Thoắt cái , lác đác lá vàng rơi trong khoảnh khắc mùa thu. Thoắt cái, trắng long lanh một cơn mưa tuyết trên những cành đào, lê, mận. Thoắt cái, gió xuân hây hây nồng nàn với những bông hoa lay ơn màu đen nhung hiếm quý.”

Đoạn văn trên liên kết câu bằng cách nào?

- A. Thay thế từ ngữ C. Dùng từ nối
B. Lặp từ ngữ D. Cả A, B, C

Câu 2: Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “ chạy” trong câu: “ Thật vui khi chạy xe rầm rầm trên những con con đường ẩm ướt trong ánh mai đỏ ối đang len lỏi khắp những cánh đồng đang vụ gặt .”?

- A. Di chuyển bằng chân
B. Khẩn trương tránh những điều không may xảy ra

C. Hoạt động của máy móc

D. Lo liệu khẩn trương để nhanh có được cái mình mong muốn.

Câu 3: Chỉ ra cái hay của từ “lon ta lon ton” trong đoạn thơ sau:

A. Từ “lon ta lon ton” gợi liên tưởng sống giống như những đứa trẻ khỏe khoắn, vui tươi và tràn đầy sức sống đang chạy đùa nô giỡn giữa biển khơi mênh mông.

B. Từ “lon ta lon ton” gợi liên tưởng sống giống như những đứa trẻ trong sáng, ngây thơ và hào phóng, luôn sẵn sàng dâng tặng con người biết bao sản vật quý hiếm,

C. Từ “lon ta lon ton” gợi tả tình yêu tha thiết và biết ơn sâu sắc của tác giả đối với người bạn thiên nhiên biển cả.

D. Cả B và C

Câu 4: Câu “Lan hỏi tôi vì sao không tham dự hội trại.” là kiểu câu gì?

A. Câu hỏi

B. Câu cảm

C. câu khiến

D. câu kể

Câu 5: Cặp từ nào dưới đây không phải cặp quan hệ từ giúp nối các vế câu và thể hiện quan hệ nguyên nhân- kết quả?

A. Vì- nên

B. Nhờ- mà

C. Hễ- thì

D. Tại –nên

Câu 6: Dấu ngoặc kép trong câu nào dưới đây có tác dụng dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật?

A. Con dê hung dữ mọi khi phá phách là thế bỗng chốc mềm nhũn ra, đầu gục, râu cụp, đôi cẳng oải xuống, y nh bị “đo ván” vậy.

B. Hót một lúc lâu, “nhạc sĩ” họa mi từ từ nhắm mắt lại thu đầu vào lòng cổ im lặng ngủ, ngủ say sưa sau một cuộc viễn du trong bóng đêm dày.

C. Cáo hiểu rõ sự tình, đứng bên cửa hang mà lên tiếng: “Sức khỏe của ngài ra sao, kính thưa ngài Sư Tử?”

D. Cả A, B, C

Câu 7: Nhận định nào sau đây đúng?

A. Các từ “của”, “như”, “nên” luôn là quan hệ từ trong mọi văn cảnh

- B. Các từ “ mơ mộng”, “ mong mỏi”, “ ước mơ” luôn là động từ trong mọi văn cảnh
- C. Các từ “ chúng ta”, “ ông”, “ bà” luôn là đại từ trong mọi văn cảnh
- D.** Các từ “ thật thà”, “ chân thật”, “ thật sự” luôn là tính từ trong mọi văn cảnh

Câu 8: Nhóm từ nào dưới đây gồm toàn các từ đồng nghĩa với nhau?

- A. Nhân dân, quần chúng, chúng ta
- B.** To lớn, to đùng, khổng lồ
- C. Âm thấp, ẩm ướt, mốc meo
- D. Béo múp, béo phì, phì phò

Câu 9: Dòng nào dưới đây nêu đúng các chủ ngữ của câu ghép: “ Ngoài đường, tiếng mưa rơi lộp độp, tiếng người chạy lép nhép.”?

- A. Chủ ngữ 1: tiếng mưa; chủ ngữ 2: tiếng chân người
- B. Chủ ngữ 1: tiếng mưa rơi; chủ ngữ 2: tiếng chân người
- C. Chủ ngữ 1: tiếng mưa; chủ ngữ 2: tiếng chân người chạy
- D.** Chủ ngữ 1: tiếng mưa rơi; chủ ngữ 2: tiếng chân người chạy

Câu 10: Đọc các câu sau và cho biết:

- (1) Trám đen nếp cũng màu tím như trám đen tẻ nhưng quả mập, mỡ màng, cùi dày, bầm ngập móng tay cái mà không chạm hạt.
 - (2) Quả trám đen tẻ chỉ bằng nửa quả nhót to nhưng hai đầu thon gọn hơn.
 - (3) Cùi trám đen tẻ mỏng, cứng, có phần hơi khô, xác, không ngon bằng trám đen nếp.
 - (4) Trám đen có hai loại.
- A. (4)- (2)- (1)- (3)
- B. (4)- (1)- (2)- (3)
- C. (1)- (4)- (2)- (3)
- D.** (4)- (2)- (3)- (1)

Câu 11: Trong câu “ Dọc hai bên đường là những cây bạch dương non thân trắng mảnh dẻ, cành lá yếu điệu; dương xỉ, hoa sao, hoa lan chuông đại và những bụi cây sương vàng trái đỏ tươi mọc sin sít, bầu không khí ở đó lúc nào cũng rộn ràng phấn khích; tiếng chim líu lo ríu rít, tiếng gió rùng thềm thì và cười đùa trong tán cây trên đầu.” *dấu phẩy có tác dụng gì?*

- A. Ngăn cách các vế của câu ghép có cấu tạo phức tạp
- B. Ngăn cách các bộ phận trong một phép liệt kê
- C. Báo hiệu bộ phận đứng sau nó là lời giải thích cho bộ phận đứng trước
- D. Cả B và C

Câu 12: Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp nghệ thuật so sánh?

- A. Sau những khoảng rừng ở lè thôn, một ánh chớp ráo hoành đót loáng bầu trời, rồi vài đợt sấm rền thưa thớt ầm ầm dội xuống mặt đất. (Sô-lô-khốp)
- B. Những tiếng sấm đang lay chuyển bầu trời, mỗi tiếng đều muốn nói với đất một điều gì cấp thiết vô cùng, cứ thi nhau gầm không ngớt. (Mác-xin Gơ-rơ-ki)
- C. Một ánh chớp lóe lên chệnh chéch qua đám mây xám xịt, ùn ùn, cuộn cuộn như một gò đất đen.
- D. Trên con đê, những cây liễu buồn rũ rượi uốn lưng dưới làn gió.

Câu 13: Chọn các đáp án thích hợp để điền vào chỗ ... trong nhận định: “ Xét về mặt từ loại, các từ *róc rách, rộn ràng, rục rĩ* đều là:

- A. Tính từ B. từ láy âm C. Từ láy vần D. Tính từ và từ láy

Câu 14: Cho các từ *bập bênh, bồng bênh, dập dềnh* đều là từ:

- A. Đồng âm B. Trái nghĩa C. Nhiều nghĩa D. Đồng nghĩa

Câu 15: Dòng nào dưới đây có từ *ăn* được dùng theo nghĩa gốc?

- A. Được ăn cả ngã về không. C. Họ mời mọi người đến ăn cỗ.
- B. Cậu bé đang tự xúc ăn. D. Cá không ăn muối cá ươn.

Câu 16: Cặp từ nào dưới đây không phải cặp quan hệ từ thể hiện quan hệ giả thiết-kết quả ?

- A. Nếu- thì **B.** Nhờ- mà C. hễ- thì D. Giá – thì

Câu 17: Tiếng “ hợp” trong các từ: “ hợp lệ, hợp pháp, hợp lý, hợp tình, hợp thời” có nghĩa là gì?

- A.** Đúng với yêu cầu, đòi hỏi nào đó B. Gộp lại, liên kết lại
C. Cả A và B

Câu 18: Đọc câu thơ sau:

“ Lưng mẹ cứ còng dần xuống

Cho con ngày một thêm cao” (Trương Nam Hương)

Hình ảnh đối lập trong câu thơ trên gợi ra điều gì?

- A. Hình ảnh đối lập ấy gợi ra tuổi già sức yếu cũng như bao nỗi vất vả, nhọc nhằn của mẹ để nuôi con khôn lớn, trưởng thành.
B. Hình ảnh đối lập ấy giúp người đọc thấm thía hơn bao giờ hết sự hi sinh cao cả của mẹ vì con cũng như công ơn trời biển của mẹ.
C. Hình ảnh đối lập ấy giúp người đọc cảm nhận được tình yêu tha thiết và lòng biết ơn sâu sắc của tác giả dành cho mẹ.
D. Cả ba đáp án trên.

Câu 19: Đoạn văn sau đây chưa được điền dấu câu

“ Hãy can đảm lên hỡi chiến sĩ của đạo quân vĩ đại kia (1) Sách vở của con là vũ khí, lớp học của con là chiến trường (2) Hãy coi sự ngu dốt là thù địch (3) Bỏ tin rằng con luôn luôn cố gắng và sẽ không bao giờ là người lính hèn nhất trên mặt trận đầy gian khổ ấy (4).”

Em hãy cho biết , có thể điền dấu chấm than để kết thúc những câu nào trong đoạn.

- A. Câu 1, 2, 3, 4 B. Câu 1, 2, 3 **C.** Câu 1, 3 D. Câu 3, 4

Câu 20: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Anne băng qua khung cảnh đầy tuyết phủ tung tăng bước về nhà trong ánh sáng chạng vạng mùa đông đỏ tía. Xa xa, hướng tây nam, một ngôi sao đêm nhấp nháy như viên ngọc trai mờ sáng trên bầu trời vàng nhạt và lằng lằng ánh hồng mở ra trên những khoảng không gian trắng lấp lánh và những thung lũng vân sam tối sẫm. Tiếng chuông xe trượt tuyết leng keng giữa những ngọn đồi tuyết phủ giống như tiếng chuông thần tiên tràn ngập trong không gian lạnh giá nhưng thứ âm nhạc đó cũng không ngọt ngào hơn bài hát trong tim và trên môi Anne.”

Đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách nào?

- A. Thay thế từ ngữ
 B. Lặp từ ngữ
 C. Dùng từ nối
 D. Cả A, B và C

Câu 21: Cho nhóm thành ngữ, tục ngữ:

- Kề vai sát cánh
 - Rừng vàng biển bạc
 - Đồng tâm hiệp lực
 - Có chí thì nên

Câu tục ngữ trong nhóm trên là: Có chí thì nên

Câu 22: Xét về mặt cấu tạo, từ nào dưới đây không thuộc nhóm?

- A. Cần mẫn
 B. Duyên dáng
 C. Hoan hỉ
 D. Hùng dũng

Câu 23: Chủ ngữ của câu: “ Những thân cây to lớn, nhẵn nhụi đứng bất động trong bóng râm màu xanh của những cành cây xòe rộng, tầng này chồng lên tầng kia tạo thành mái che rậm rạp, khiến cho ánh mặt trời chói chang thảng sáu khi lọt qua những lớp cành này chỉ còn là những cái đốm vàng dễ vỡ trên mặt đất.” (Richard Adams) là gì?

- A. Những thân cây, những cành cây xòe rộng
 B. Những thân cây, những cành cây xòe rộng, ánh mặt trời
 C. Những thân cây to lớn, nhẵn nhụi
 D. Những thân cây

Câu 24: Dòng nào dưới đây có từ “ lung” được dùng theo nghĩa chuyển?

- A. Nằm ngửa nhớ trăng, nằm nghiêng như bển

Nôn nao ngồi dậy nhớ lưng đèo.

B.Lưng mẹ cứ còng dần xuống

Cho con ngày một thêm cao.

C.Lưng đưa nôi và tim hát thành lời.

D. Mái tóc cô bông bênh, đở rục buồng dài đến ngang lưng.

ĐỀ 8

Câu 1: Câu nào dưới đây là câu ghép có cặp quan hệ từ thể hiện quan hệ nguyên nhân-kết quả?

A.Nhờ thầy cô chỉ bảo tận tình mà Nam đã có nhiều tiến bộ trong học tập.

B. Nhờ sự chỉ bảo tận tình của thầy cô, Nam đã có nhiều tiến bộ trong học tập.

C. Sự chỉ bảo tận tình của thầy cô đã giúp Nam tiến bộ trong học tập.

D. Cả A, B và C

Câu 2: Thành ngữ nào dưới đây nói về sự vất vả, long đong?

A.Ước của trái mùa

B.Ba chìm bảy nổi

C.Chơi điều đứt dây

C.Chơi với lừa

Câu 3: Xét về mặt từ loại và mặt cấu tạo từ, các từ “ mênh mông, bát ngát, rộng rãi” đều là :

A.Từ đồng nghĩa

B.Tính từ và từ láy

C.Động từ và từ láy

D.Từ đồng nghĩa và tính từ

Câu 4: Câu chia theo mục đích nói gồm các loại sau:

A.Câu đơn, câu ghép

B. Câu *Ai là gì*; câu *Ai thế nào*; câu *Ai làm gì*

C.Câu kể, câu hỏi, câu cảm, câu khiến

Câu 5: Sắp xếp các câu sau để tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh tả cây bàng.

(1) Dáng của lộc rất lạ, thẳng đứng trên cành, như thể đem qua có ai thả ngàn vạn búp lá nhỏ xíu từ trên trời, xanh biếc chi chít đầy cành và xoay thành những tán tròn quanh thân cây.

(2) Khi những tai thỏ xòe ra thành vài ba chiếc lá nhỏ, cây bàng này thêm một lứa lộc lần thứ hai màu đỏ đọt giữa những chùm lá, tán bàng bây giờ là một màu áo lục non lố đổ những vệt hoa hồng thắm.

(3) Lá non lớn nhanh, đứng thẳng và cao chùng gang tay, cuộn tròn như những chiếc tai thỏ.

(4) Chỉ vài hôm, lộc non đã tràn đầy trên bàn tay mùa đông của cây bàng.

A.(1)- (4)- (3)- (2)

B. (4)- (1)- (3)- (2)

C. (2)- (4)- (1)- (3)

D. (4)- (2)- (3)- (1)

Câu 6: Việc đảo vị ngữ “ bồng rực lên” lên trước chủ ngữ trong câu : “ Dưới đáy rừng, tựa như đọt ngọt, bồng rực lên những chùm thảo quả đỏ chon chót, như chứa lửa, chứa nắng. Rừng ngập hương thơm.” Có tác dụng gì?

A.Làm nổi bật sự xuất hiện đọt ngọt, bất ngờ, ấn tượng của những chùm thảo quả chín rực.

B.Nhấn mạnh cảm xúc ngạc nhiên, ngỡ ngàng của tác giả trước vẻ đẹp lung linh cuat thảo quả dưới đáy rừng.

C.Làm cho câu văn giàu hình ảnh, gợi hình gợi cảm hơn.

D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 7: Tác dụng của biện pháp nghệ thuật nhân hóa trong đoạn: “ Mặt trời đã xé bóng ngang các sườn đồi nhưng tôi cảm thấy hình như còn chần chừ chưa muốn lặn, còn muốn nhìn tôi. Ánh mặt trời tô điểm con đường tôi đi: mặt đất rần mùa thu trải ra dưới chân tôi nhuộm thành màu đỏ, màu hồng, màu tím.” (Ai-ma-tốp) là:

A. Qua biện pháp nhân hóa, mặt trời hiện lên như một người bạn thân thiết, gần gũi biết đồng cảm và chia sẻ với cảm xúc con người. Mặt trời cũng giống như một nghệ sĩ

tô điểm cho bức tranh thiên nhiên, vạn vật những gam màu tươi sáng. Nhờ có biện pháp nhân hóa, đoạn văn ấn tượng và giàu sức gợi cảm hơn.

B. Phép nhân hóa gợi tả mặt trời giống như một người mẹ thiên nhiên ân tình, vĩ đại, đem đến ánh sáng và sự sống cho vạn vật. Nhờ có biện pháp nhân hóa, đoạn văn hay và ấn tượng hơn.

C. Nhờ có biện pháp nghệ thuật nhân hóa, mặt trời hiện lên giống như một người chị dịu dàng, kiên nhẫn, dành cho con người những tình cảm yêu thương vô bờ bến. Đoạn văn cũng trở nên hay hơn, giàu sức gợi cảm hơn khi có biện pháp nghệ thuật nhân hóa.

D. Phép nhân hóa giúp cho mặt trời giống như một vị thần uy nghiêm, vĩ đại, đang thay đổi thế giới bằng sắc màu và ánh sáng.

Câu 8: Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu chấm hỏi?

A. Quê em đồng lúa, nương dâu

Bên dòng sông nhỏ nhịp cầu bắc ngang ?

B. Suối gặp bạn hóa thành sông

Sông gặp bạn, hóa mênh mông biển trời?

C. Lá rừng với gió ngân se se

Họa tiếng lòng ta với tiếng chim?

D. Hoa gì trắng xóa núi đồi

Bản làng thêm đẹp khi trời vào xuân?

Câu 9: Chủ ngữ của câu: “ Tôi nhớ một khu vườn đã khô và thưa lá rụng lên một màu vàng óng, nhớ những lối đi giữa hai hàng cây phong, mùi thơm nhẹ nhàng của lá rụng và cả mùi táo Antonov, mùi mật ong của tiết thu tươi mát.” (Ivan Bunin) là gì?

A. Tôi

B. Tôi, khu vườn

C. Tôi, khu vườn, mùi táo Antonov

D. Tôi, khu vườn, mùi táo Antonov, mùi mật ong và mùi của tiết thu

Câu 10: Thành ngữ nào sau đây có chứa tiếng “ thiên” không có nghĩa là “ nghìn”?

A. Thiên niên vạn đại

B. Thiên binh vạn mã

C. Thiên hình vạn trạng

D. Thiên bất dung gian**Câu 11:** Từ nào dưới đây không phải từ láy?

A. Mập mờ

B. Mơ màng

C. Mơ mộng

D. Mong mỏi

Câu 12: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Một ngày tháng chín trên những ngọn đồi của đảo Hoàng Tử Edward; một cơn gió trong trẻo từ biển rộng thổi tung những đụn cát, một con đường dải màu đỏ quanh co băng qua đồng ruộng và rừng cây, lúc thì uốn quanh một khoảng vên sam um tùm, lúc lại len lỏi qua vườn cây phong non với lớp dương xỉ mượt mà non tơ bên dưới, lúc thì hạ xuống một thung lũng nơi một con suối chảy trào rồi lại nép mình vào rừng cây, lúc lại tắm mình trong ánh mặt trời chói lọi giữa dải cúc tây thân vàng hoa xanh biếc.”

Quan hệ từ giúp nối từ với cụm từ trong câu trên là:

A. Của

B. Và

C. Với

D. Cả A và C

Câu 13: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Không khí thấm đẫm mùi hương ngọt ngào tỏa ra từ những vườn táo và những cánh đồng cỏ nghiêng nghiêng trải dài đến tận đường chân trời lấp lánh ánh ngọc trai tím tím.” *Nhận định nào dưới đây đúng với câu trên?*

A. Từ “ và” trong câu trên là động từ

B. Câu trên có từ “ và” là quan hệ từ thể hiện quan hệ liên hợp

C. Câu trên có từ “ và” nối từ với từ

D. Câu trên có từ “ và” nối cụm từ với cụm từ

Câu 14: Từ, cụm từ nào sau đây viết sai chính tả?**A.** Giành dục

B. Tranh giành

C. Giành giật

D. Giành giải nhất

Câu 15: Tiếng nào sau đây không kết hợp được với tiếng “ lo”?

A. lảng

B. bưng

C. buồn

D. ngại

Câu 16: Câu ghép nào dưới đây không dùng quan hệ từ để nối các vế câu?

A. Đường Bạch Dương là một mái vòm vàng rực và dọc hai bên đường, dương xỉ khô héo chuyển màu nâu sẫm.

B. Mưa trút xuống và những giọt mưa sáng loáng như thép dưới ánh chớp, che lấp hẳn những ánh đèn đang nhấp nháy trong thôn.

C. Mưa xuống sầm sập, giọt ngã, giọt bay, bụi nước tỏa trắng xóa.

Câu 17: Nhóm từ nào dưới đây gồm các từ có chứa tiếng “ thiên” có nghĩa là “ nghiêng về một phía”?

A. Thiên hướng, thiên vị, thiên lệch

B. Thiên tài, thiên tai, thiên hà

C. Thiên văn, thiên đường, thiên hạ

D. Thiên tài, thiên nhiên, thiên địa

Câu 18: Thành ngữ nào dưới đây không nói về sự vất vả của công việc lao động?

A. Một nắng hai sương

B. Chân lấm tay bùn

C. Đầu tắt mặt tối

D. Vào sinh ra tử

Câu 19: Trong câu: “ Một ngày của thiên nga là một ngày vừa kiếm ăn vừa múa hát. Khi nào trời ngả về chiều, chúng mới dắt nhau bay về tổ, để lại nền sân khấu ven bờ với những vạt cỏ non đã bị xéo nát.”, từ ngữ nào cần được đặt trong dấu ngoặc kép?

A. dắt nhau

B. bờ hồ

C. sân khấu

D. xéo nát

Câu 20: Có bao nhiêu động từ trong câu: “ Từng ngôi sao lớn lần lượt hiện ra đung đưa thật thấp và tựa hồ run rẩy, rung rinh trong làn gió nhẹ.”? (Laura Ingalls Wilder)

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 21: Câu thơ “ Ngôi nhà giống bài thơ sắp làm xong. Là bức tranh còn nguyên màu vôi gạch.” Có sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

A. So sánh

B. Nhân hóa

C. Đảo ngữ

D. Đảo ngữ và so sánh

Câu 22: Chủ ngữ trong câu: “ Bầu không khí tĩnh mịch, mát mẻ của ban mai chỉ bị náo động bởi tiếng hót no mồi của đàn sáo sậu trên cây thanh lương trà màu san hô trong khoảng rậm của khu vườn, bởi tiếng người nói và tiếng táo đồ rào rào vào những thung, những thùng gỗ.” (Ivan Bunin) là gì?

- A. Bầu không khí
 B. Bầu không khí , đàn sáo sậu trên cây thanh lương trà
C. Bầu không khí tĩnh mịch, mát mẻ của ban mai
 D. Bầu không khí, ban mai, đàn sáo sậu, khu vườn

Câu 23: Các từ được gạch chân trong nhóm: “ mắt na, mắt bão, mắt cá chân” có quan hệ với nhau như thế nào?

- A. Đồng âm B. Nhiều nghĩa C. Đồng nghĩa D. Trái nghĩa

Câu 24: Điền quan hệ từ thích hợp vào các vị trí a, b, c trong câu văn dưới đây.

“ Hình như có đám mây vờn những cái cánh đen ngòm rất dày phủ kín vùng sông Đông, không để lọt qua một chút ánh sáng nào, (a) lằm lằm lan rộng mãi một cách khủng khiếp (b) bất kỳ lúc nào cũng có thể có một trận cuồng phong dúi đầu những cây tiêu huyền xuống đất, lúc nào cũng sẵn sàng có những tiếng sấm khô khan nổ phá ra (c) rên âm âm...” (Sô- lô- khốp)

- A. và, hay, rồi B. rồi, và, rồi C. rồi, hay, và D. hay, của, và

ĐỀ 9

Câu 1: Quan hệ từ nào dưới đây không giúp nối câu với câu?

- A. Nhưng B. Như C. Của D. Cả B và C

Câu 2: Chủ ngữ của câu: “ Đó có thể là hình ảnh của bầy rùa xếp lên nhau thành một kim tự tháp, cái mõm óng ánh của một con khỉ đầu chó, dáng im lìm oai vệ của một con hươu cao cổ, cái miệng béo mỡ và vàng óng đang há ra của một con hà mã; tiếng chếp miệng lạnh lạnh của một con cò mỏ giấy, vẻ già nua và xảo quyết của một con lạc đà.” là gì?

A.Hình ảnh bày rùa, con khi đầu chó, hươu cao cổ, con hà mã, con cò mỏ giấy, con lạc đà

B.Đó, hình ảnh bày rùa, con khi đầu chó, hươu cao cổ, con hà mã, con cò mỏ giấy, con lạc đà

C.Hình ảnh bày rùa

D. Đó

Câu 3: Câu thơ “ Quả dứa đàn lợn con nằm trên cao.” (Trần Đăng Khoa) có sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

A. So sánh B. Nhân hóa C. Đảo ngữ D. Câu hỏi tu từ

Câu 4: “ Mất trắng tay” là nghĩa của thành ngữ nào dưới đây?

A.Chơi với lửa

B. Chơi điều đứt dây

C. Chọc gậy bánh xe

D. Chọc trời, khuấy nước

Câu 5: Đọc các câu văn sau và cho biết:

(1) Sang hè, lá lên thật dày, ánh sáng xuyên qua chỉ còn là màu ngọc bích

(2) Có những cây mùa nào cũng đẹp như cây bàng.

(3) Khi lá bàng ngả sang màu lục, ấy là mùa thu.

(4) Những lá bàng mùa đông đỏ như đồng ấy, tôi có thể nhìn cả ngày không chán.

(5) Sang đến những ngày cuối đông, mùa của lá rụng, nó lại có vẻ đẹp riêng.

(6) Mùa xuân, lá bàng mới nảy trông như những ngọn lửa xanh.

Trình tự sắp xếp nào dưới đây sẽ tạo ra một đoạn văn hoàn chỉnh?

A.(2)- (6)- (1)- (3)- (5)- (4)

B. (2)- (1)- (3)- (6)- (5)- (4)

C. (5)- (4)- (2)- (6)- (3)- (1)

D. (4)- (1)- (6)- (3)- (2)- (5)

Câu 6: Từ “ vàng” trong câu:

“ Vàng thì thử lửa thử than

Chim kêu thử tiếng, người ngoan thử lời.”

Và “ Im lặng là vàng” có quan hệ với nhau như thế nào?

- A.Đồng âm **B.** Nhiều nghĩa C. Đồng nghĩa D. Trái nghĩa

Câu 7: Có bao nhiêu quan hệ từ trong câu sau: “ Bức tường hoa giữa vườn sáng trắng lên, lá lựu dày và nhỏ nhấp nhánh như thủy tinh.”

- A.** 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 8: Chỉ ra tác dụng của việc lặp lại cụm từ “ *tìm nơi*” trong khổ thơ sau:

“Tìm nơi thăm thăm rừng sâu
 Bập bùng hoa chuối trắng màu hoa ban.
 Tìm nơi bờ biển sóng tràn
 Hàng cây chắn bão dịu dàng mùa hoa.
 Tìm nơi quần đảo khơi xa
 Có loài hoa nở như là không tên.”

A. Việc lặp lại nhiều lần cụm từ “ tìm nơi” làm nổi bật công việc tìm hoa lấy mật vô cùng thâm lặng của bầy ong.

B. Việc lặp lại nhiều lần cụm từ “ tìm nơi” nhằm nhấn mạnh hành trình cần mẫn chăm chỉ để tìm hoa, lấy mật của bầy ong.

C. Việc lặp lại nhiều lần cụm từ “ tìm nơi” khiến đoạn thơ trở nên có điềm nhân và giàu nhịp điệu hơn.

- D.** Cả B và C

Câu 9: Tiếng nào dưới đây không thể kết hợp được với tiếng “ nan”?

- A.y B. hoa **C.** tràn D. giải

Câu 10: Quan hệ từ trong câu nào dưới đây dùng để nối các vế của câu ghép?

A.Nhưng vẻ đẹp của biển, vẻ đẹp kì diệu muôn màu muôn sắc ấy phần lớn là do mây, trời và ánh sáng tạo nên.

B. Tiếng chuông xe trượt tuyết leng keng giữa những ngọn đồi tuyết phủ giống như tiếng chuông thần tiên tràn ngập không gian lạnh giá nhưng thứ âm nhạc đó cũng không ngọt ngào hơn bài hát trong tim và trên môi Anne.

C. Cảnh bình minh phía sau rừng linh sam và những nụ hoa phốt hồng nở trong vườn mang đến cho cô niềm vui dạt dào xưa cũ mỗi khi cô nhìn thấy chúng.

D. Gió rì rào trong những vùng cỏ mới, mang theo mùi hương của đất và những mầm cây đang lớn.

Câu 11: Câu nào sử dụng sai dấu chấm hỏi?

A. Tre xanh

Xanh tự bao giờ?

B. Chân gì ở tí tấp xa

Gọi là chân ấy nhưng mà không chân?

C. Tiếng lích chích chim sâu trong lá

Con chìa vôi vừa hót vừa bay?

D. Trăng khoe trăng tỏ hơn đèn

Có sao trăng phải chịu luồn đám mây?

Câu 12: Dựa vào cấu tạo từ, loại một từ không thuộc nhóm sau: “ vui vẻ, hân hoan, đi đứng, buôn bán”

A. vui vẻ

B. hân hoan

C. đi đứng

D. buôn bán

Câu 13: Nhận định nào dưới đây chưa đúng?

A. Từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau.

B. Có hai loại từ đồng nghĩa là: từ đồng nghĩa hoàn toàn và từ đồng nghĩa không hoàn toàn.

C. Các từ đồng nghĩa có khả năng thay thế cho nhau trong mọi văn cảnh.

Câu 14: Câu nào dưới đây có từ gạch chân là động từ chỉ trạng thái ?

A. Gió thổi qua làm hàng cây đung đưa xào xạc như ngân lên khúc ca bất tận của những chú ve.

B. Mặt trời đã xế bóng ngang các sườn đồi nhưng tôi cảm thấy như còn chân chừ không muốn lặn, còn muốn nhìn tôi. (Ai-ma-tốp)

C. Mùa xuân trút xuống thành phố cơ man nào là hoa dễ màu vàng nhạt với những cánh lốm đốm đỏ. (Pau-tốp-xki)

D. Sao làm cho bầu trời đêm gần lại, tưởng chỉ với tay là hái được một chòm.

Câu 14: Trong câu: “ Thiên tài có 1% là bẩm sinh, 99% là mồ hôi nước mắt.” “ thiên” có nghĩa là gì?

A. di chuyển, chuyển dời

B. trời

C. một nghìn

D. nghiêng về một phía

Câu 15: Trong các nhóm từ lấy sau, nhóm từ lấy nào vừa có từ gọi tả âm thanh vừa có từ gọi tả hình ảnh?

A. răng rắc, leng keng, tí tách, lộp độp

B. bì bõm, công kênh, uỳnh uych, lèo khoèo

C. lạch bạch, lách cách, ùng đoàng, ùng ùng

D. khệnh khạng, lênh khênh, rũ rượi, rón rén

Câu 16: Câu nào có từ “ hay “ là quan hệ từ?

A. Bạn ấy hay đọc sách đến khuya **B.** Chúng tôi nép mình ngồi trên các cành cây say nghĩ: đã phải đây là tận cùng của thế giới chưa hay phía sau vẫn còn có những bầu trời thế này, những đám mây, đồng cỏ, con sông thế này? (Ai- ma- tốp)

C. Chuồn chuồn hay đậu trên ngọn cỏ cao bên bờ hồ nước.

D. Những bọn trẻ ngạc nhiên nhất khi trông thấy những con chim khác bay thành từng đoàn nhỏ và hát hay như một dàn nhạc thực sự. (Henryk Sienkiewicz)

Câu 17: Dấu câu thích hợp điền vào chỗ trống trong câu: “ Phải chăng những chú chim đang vui vẻ gọi nhau trong nắng sớm ()” là:

A. dấu chấm B. Dấu ba chấm C. dấu phẩy D. dấu chấm hỏi

Câu 18: Có bao nhiêu đại từ trong đoạn văn sau:

“ Ánh nắng xuyên qua các kẽ lá, chiếu xuống mặt đường thành những đốm sáng lung linh. Hai hàng long não xanh um vẩy những chùm lá tươi non như những bàn tay trẻ con bé xíu chào đón khách qua đường. Trên cành cây, các chú chim bắt đầu dạo lên khúc nhạc buổi sáng tuyệt vời. Tôi tung tăng cắp sách đến trường, lòng nhẹ nhàng, thanh thản. Đoạn đường đầy ắp tiếng cười nói của các bạn học sinh. Những chiếc khăn quàng đỏ thắm bay bay trong gió tô điểm cho chiếc áo của đường thêm rực rỡ.

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 19: Phép so sánh trong câu: “ Trường Sơn: chí lớn ông cha

Cửu Long: lòng mẹ bao la sóng trào.”

Thuộc loại so sánh nào?

A. So sánh người với người B. So sánh vật với vật
C. So sánh vật với người D. So sánh cái cụ thể với cái trừu tượng

Câu 20: Cho các cụm từ: “ sườn núi, xương sườn, sườn nhà, sườn xe đạp”, cụm từ nào có từ “ sườn “ mang nghĩa gốc?

A. Sườn núi B. xương sườn C. sườn nhà D. sườn xe đạp

Câu 21: Từ nào trong nhóm: “ bảo mật, bảo bối, bảo ngọc, gia bảo” có tiếng bảo khác nghĩa với tiếng “ bảo” trong các từ còn lại?

A. bảo mật B. bảo bối C. bảo ngọc D. gia bảo

Câu 22: Tiếng “ quyền” trong nhóm từ: “ quyền hạn, quyền hành, quyền lực, thẩm quyền” mang nghĩa là:

A. Những điều mà pháp luật hoặc xã hội công nhận cho được hưởng, được làm, được đòi hỏi.

B. Những điều do có địa vị hoặc chức vụ được làm.

C. Cả A và B

Câu 23: Cho các từ: “ cần cù, quanh co, gồ ghề, băng khuâng”

Dựa vào cấu tạo từ, loại từ không cùng nhóm với các từ còn lại?

- A. băng khuâng B. gồ ghề C. quanh co D. cần cù

Câu 24: Câu: “ Những chú chim hải âu chao liệng với đôi cánh óng ánh như bạc dưới ánh mặt trời.” thuộc kiểu câu nào dưới đây?

- A. Ai- làm gì ? B. Ai- thế nào ? C. Ai- là gì ?

ĐỀ 10

Câu 1 : Điền quan hệ từ thích hợp vào các vị trí a, b, c trong đoạn văn dưới đây:

“ Mưa trút xuống (a) những hạt mưa sáng loáng như thép dưới ánh chớp, che lấp hẳn những ánh đèn đang nhấp nháy trong thôn. Bầu trời lại rung chuyển (b) lóe sáng xanh lè, ném xuống mặt đất một tiếng nổ dữ dội (c) một vật kim khí giáng mạnh xuống, ngỡ như hàng ngàn tấm sắt xô vào nhau, đổ ào xuống đất..”

- A. (a) và, (b) của, (c) như
B. (a) hoặc, (b) thì, (c) nhưng
C. (a) tại, (b) để, (c) bằng
D. (a) và, (b) và, (c) như

Câu 2: Từ nào dưới đây là từ láy tiếng?

- A. Âm âm B. âm âm C. âm ã D. Cả A và C

Câu 3: Các vế của câu ghép: “ Trời càng nắng gắt, hoa giấy càng bồng lên rực rỡ.” được nối với nhau bằng cách nào?

- A. Cặp từ hô ứng B. dấu phẩy C. quan hệ từ D. cặp từ hô ứng và dấu phẩy

Câu 4: Chủ ngữ của câu: “ Giữa sân, một đài phun đang tuôn trào sóng nước trắng bạc, đổ xuống thành những cụm bọt nhỏ vào một bồn cẩm thạch được viền quanh bằng những luống hoa đồng thảo lớn.” (Harriet Beecher Stowe) là gì?

- A. Một đài phun, cụm bọt nhỏ, một bồn cẩm thạch
B. Một đài phun, cụm bọt nhỏ

C. Một đài phun

D. Giữa sân, một đài phun

Câu 5: Thành ngữ nào dưới đây nói về người vừa tài giỏi vừa có chí lớn?

A. Học một biết mười

B. Học rộng tài cao

C. Tài cao, chí cả

D. Học hay, cày giỏi

Câu 6: Câu “ Con giảng bài cho em.” Thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói nếu là câu Nam nói với mẹ?

A. Câu hỏi

B. câu kể

C. câu khiến

D. câu cảm

Câu 7: Từ nào viết sai chính tả trong câu thành ngữ: “ Lối ngọt lọt đến xương”

A. Lối

B. ngọt

C. lọt

D. xương

Câu 8: Nhận định nào đúng?

A. “ Xanh biếc, xanh non, nõn nà, xanh lơ” là các từ đồng nghĩa

B. “ cho, biếu, tặng” là các từ đồng nghĩa hoàn toàn

C. Từ “ lành tính” đồng nghĩa với từ “ lành” trong câu “ Lá lành đùm lá rách”

D. Các từ “ hiểm hóc, hóc búa, khó khăn, ngặt nghèo” đồng nghĩa với nhau

Câu 9: Cho các câu sau:

(1) Gió đưa hương thơm ngát như hương cau, hương bưởi tỏa khắp khu vườn.

(2) Mỗi cuống hoa ra một trái.

(3) Mùa trái rộ vào dạo tháng tư, tháng năm tăm ta.

(4) Hoa sầu riêng trở vào cuối năm.

(5) Nhìn trái sầu riêng lủng lẳng dưới cành trông giống những tổ kiến.

(6) Hoa đậu từng chùm, màu trắng ngà.

(7) Cánh hoa nhỏ như vây cá, hao hao giống cánh sen con, lác đác vài nhụy li ti giữa những cánh hoa.

Có thể sắp xếp các câu trên theo thứ tự nào sau đây để liên kết các câu tạo thành một đoạn văn hoàn chỉnh?

A. (1)- (4) - (6)- (7)- (5)- (2)- (3)

B. (4)- (1) - (7)- (6)- (5)- (2)- (3)

C. (5)- (4) - (2)- (6)- (7)- (1)- (3)

D. (4)- (1) - (6)- (7)- (2)- (5)- (3)

Câu 10: Xét về mặt cấu tạo, từ “ ngẫm nghĩ” được gọi là:

A. Từ ghép tổng hợp B. Từ ghép phân loại

C. Từ láy âm D. Từ láy vần

Câu 11: Từ “ như” trong câu nào dưới đây không phải là từ so sánh?

A. Từ xa nhìn tới, tán hoa kết lại như những vàng mây bông bành, lững lờ giữa trời.

B. Vườn nhà em trồng rất nhiều loại hoa như: hoa hồng, hoa cúc, hoa lan

C. Thung lũng vẫn im lìm, sương phủ trắng như sữa

D. Lúc ấy, trang thượng tuần lơ lửng như mảnh ngọc lam treo trên trời.

Câu 12: Dòng nào dưới đây chứa dấu gạch ngang dùng để đánh dấu phần chú thích?

A. Mùa đông, giữa ngày mùa, làng quê toàn màu vàng- những màu vàng rất khác nhau.

B. - Cóc Tía, con đọc lại cho cả lớp nghe bài “ Luân lí” kì trước đi!

C. Dế Mèn trông thấy trước tiên, hốt hoảng đi gọi Xén Tóc.

-Anh Xén Tóc ơi, ai cũng đi chơi, riêng Sẻ Đồng buồn thiu ngồi khóc, không đi đâu, không chơi với ai.

D. Cả A, B, C

Câu 13: Câu “ Hùng lấy sách cho Lan” thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói nếu là câu mẹ Hùng nói với Hùng?

A. Câu hỏi B. câu kể C. câu khiến D. câu cảm

Câu 14: Dòng nào dưới đây gồm toàn các từ viết sai chính tả?

A.xán lạn, khúc khuỷu, gập ghềnh B. ngượng ngịu, sừ sở, giục đã

C. sửa chữa, kể chuyện, giận dữ D. cồng kênh, dữ dội, xúi giục

Câu 15: Từ nào sau đây mang nghĩa là: “ Giữ cho nguyên vẹn, không để hao mòn, mất mát.”

A.bảo trợ B. bảo toàn C. bảo tồn D. bảo đảm

Câu 16: Cho các từ: “ nhằm lẫn, giành giật, ngoằn ngoèo, bản tán”, từ không cùng từ loại với các từ trong nhóm trên là:

A. nhảm lẫn B. giành giật C. ngoằn ngoèo D. bàn tán

Câu 17: Loại một từ dưới đây có tiếng “hữu” không cùng nghĩa với các tiếng “hữu” trong các từ còn lại.

A. hữu nghị B. hữu hảo C. hữu hiệu D. bằng hữu

Câu 18: Từ nào dưới đây trái nghĩa với từ “yên ổn”?

A. thanh bình B. bất bình C. yên lành D. bất ổn

Câu 19: Đọc bài thơ và trả lời câu hỏi:

“ Đứng giữa nhà mà cháy

Mà tỏa sáng xung quanh

Chỉ thương cây đèn ấy

Không sáng nổi chân mình” (Trần Đăng Khoa)

Dòng nào dưới đây gồm tất cả những từ mang nghĩa chuyển trong bài thơ trên?

A. đứng, nhà, cây B. đứng, nhà, chân C. đứng, cây, chân
D. sáng, cây, chân

Câu 20: Từ không thuộc nhóm: “ san sát, sột soạt, sừng sững, sặc sỡ” là:

A. san sát B. sột soạt C. sừng sững D. sặc sỡ

Câu 21: Từ “ thấp thoáng” trong câu: “ Màu đỏ cam tươi roi rói của những quả nhót chín thấp thoáng dưới tán lá thẫm đã làm cho tôi thèm đến nao lòng.” có thể được thay thế bằng từ nào sau đây?

A. ẩn nấp B. lấp ló C. đung đưa D. lác lác

Câu 22: Câu: “ Những vì sao lặng lẽ tỏa sáng lung linh trên bầu trời đen thẫm.” thuộc kiểu câu nào dưới đây?

A. Ai- làm gì ? B. Ai- là gì ? C. Ai- thế nào?

Câu 23: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Hằng ngày, bằng tinh thần và ý chí vươn lên, dưới trời nắng gay gắt hay trong tuyết rơi, hằng triệu trẻ em trên thế giới cùng đi học. Nếu phong trào học tập ấy bị ngưng lại thì nhân loại sẽ đắm chìm trong cảnh ngu dốt , trong sự dã man.”

Có bao nhiêu cặp quan hệ trong đoạn văn trên?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu: 24 Đoạn đoạn trên dưới đây và trả lời câu hỏi:

“ Sau một hồi len lách mãi miết rẽ bụi rậm, chúng tôi nhìn thấy một bãi cây khộp. Rừng khộp hiện ra trước mắt chúng tôi, lá úa vàng như cảnh mùa thu. Tôi dụi mắt. Những sắc vàng động đậy. Mấy con mang vàng hết như màu lá khộp đang ăn cỏ non. Những chiếc lá vàng giẫm trên thảm lá vàng và sắc nắng cũng rực vàng trên lưng nó. Chỉ có mấy vạt cỏ xanh biếc là rực lên giữa giang sơn vàng rọi.”

Đoạn văn trên có bao nhiêu câu ghép?

- A. Đoạn văn trên có 3 câu ghép . B. Đoạn văn trên có 3 câu ghép.
C. Đoạn văn trên có 3 câu ghép D. Đoạn văn trên không có câu ghép nào.

ĐỀ 11

Câu 1: Vị ngữ của câu “ *Những đám mây không lồ, nặng trĩu hơi nước lừng lững bay đầy trời để lại những cái bóng nặng nề trên ngôi nhà cỏ.*” là gì?

- A. không lồ, nặng trĩu hơi nước lừng lững bay đầy trời để lại những cái bóng nặng nề trên ngôi nhà cỏ
B. nặng trĩu hơi nước lừng lững bay đầy trời để lại những cái bóng nặng nề trên ngôi nhà cỏ
C. lừng lững bay đầy trời để lại những cái bóng nặng nề trên ngôi nhà cỏ
D. để lại những cái bóng nặng nề trên ngôi nhà cỏ

Câu 2: Vị ngữ của câu “ *Người xưa đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đòi mỗi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.*” là gì?

- A. giống như một chiếc lược đòi mỗi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.
B. cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển.
C. đã ví bờ biển Cửa Tùng
D. đã ví bờ biển Cửa Tùng giống như một chiếc lược đòi mỗi cài vào mái tóc bạch kim của sóng biển

Câu 3: Từ láy trong câu “ *Phía bên sông, xóm Cồn Hén nấu cơm chiều, thả khói nghi ngút cả một vùng tre trúc.*” thuộc từ loại nào dưới đây?

- A. Danh từ B. động từ C. tính từ D. đại từ

D. Trao lại cho người khác.

Câu 11: Từ không thuộc nhóm: “ ríu rít, rậm rạp, róc rách, rì rào” là:

- A. ríu rít B. róc rách C. rậm rạp D. rì rào

Câu 12: Điền quan hệ từ thích hợp vào các vị trí a, b, c trong đoạn văn dưới đây “ Mưa xối xuống đồi (a) có hàng triệu bàn chân nhỏ xíu đang đập xuống (b) rơi xối xả trên người mẹ, trên người Mary, trên người Laura (c) bé Carrie.”

A.(a) như, (b) nhưng, (c) hay

B.(a) như, (b) rồi, (c) và

C.(a) và, (b) hay, (c) rồi

D.(a) hay, (b) của, (c) nhưng

Câu 13: Câu “ Những cánh hoa bay theo gió, mềm mại như những cánh bướm.” thuộc kiểu câu nào dưới đây?

A. Ai- làm gì ?

B. Ai- thế nào ?

C. Ai- là gì ?

Câu 14: Đọc đoạn thơ sau và cho biết:

“ Giôn- xon!

Tội ác bay chồng chất

Nhân danh ai

Bay mang những B52

Những na pan, hơi độc

Đến Việt Nam.”

Từ “ bay” trong đoạn thơ trên đồng nghĩa với từ nào?

A.lượn

B. chao liệng

C. người

D. lượn lờ

Câu 15: Câu “ Hùng giảng bài này cho Nam.” Thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói nếu là cô giáo nói với Hùng?

A.câu hỏi

B. câu kể

C. câu khiến

D. câu cảm

Câu 16: Trong câu nào dưới đây, dấu gạch không dùng để đánh dấu phân chú thích?

A.Ở mỗi vùng đất nước đều có một loài hoa báo tin mùa xuân đã về: Tây Bắc- hoa ban; đồng bằng Bắc Bộ- hoa đào; miền Nam- hoa mai; Đà Lạt - hoa anh đào; còn ở Đắk Lắk hoa cà phê nở trắng trời, đồng bào lại khác nhau: mùa xuân sắp đến rồi.

B. Bên trái là đỉnh Ba Vì vòi vọi, nơi Mị Nương- con gái vua Hùng thứ 18- theo Sơn Tinh về trấn giữ núi cao.

C. Đông cầm tay Xuân, bảo:

- Chị là người sung sướng nhất đây! Ai cũng yêu chị. Chị về, vườn cây nào cũng đâm chồi nảy lộc.

D. Cả A, B

Câu 17: Có bao nhiêu tính từ trong câu: “ Cà chua ra quả, xum xuê, chi chít, quả lớn quả bé vui mắt như đàn mẹ đông con.”

A. 5

B. 6

C. 7

D. 8

Câu 18: Từ “ đầu” trong thành ngữ nào là nghĩa gốc?

A. Đầu trộm đuôi cướp

B. Đầu sóng ngọn gió

C. Đầu năm mua muối, cuối năm mua dưa

D. Đầu ráo, áo ướt

Câu 19: Em hiểu câu thơ: “ Mẹ là đất nước tháng ngày của con...” như thế nào?

A. Câu thơ nói lên ý nghĩa của mẹ đối với con. Mẹ là “ đất nước, tháng ngày” cũng có nghĩa là mẹ là tất cả thế giới. Vì vậy, mẹ vô cùng quan trọng, ý nghĩa với con.

B. Câu thơ nói lên tình cảm yêu quý, gắn bó sâu sắc của người con với mẹ.

C. Câu thơ muốn nói lên sự hi sinh quên mình của mẹ vì con,

D. Cả A và B

Câu 20: Dòng nào dưới đây gồm các từ láy gợi tả âm thanh của tiếng bước chân?

A. Thùng thùng, lệt sệt, róc rách

B. huỳnh huých, lệt sệt, loẹt quẹt

C. lộp bộp, lếch thếch, vi vu

D. lếch thếch, vi vút, loẹt quẹt

Câu 21: Dấu phẩy nào dưới đây dùng để nối các vế trong câu ghép?

A. Sương mai trĩu nặng làm cả cánh đồng lấp lánh như tấm vải bạc và dưới thung lũng, cây cối um tùm có rất nhiều đống lá xào xạc chạy qua chạy lại.

B. Tơ nhện onhs ánh giăng mắc giữa các tán cây như những sợi chỉ bạc còn những cành lim sam và các chùm tua của nó dường như đang thăm thì, thân thiện.

C. Làn gió thổi lướt qua, những cánh hoa nhỏ nhắn xinh xắn rụng lá tả óng ánh như tuyết.

D. Sao lấp lánh trên cánh đồng tĩnh lặng và đây đó, những cây vôn sam tối sẫm vươn thẳng lên trời.

Câu 22: Câu “ Hùng đưa cho Lan cuốn sách.” Thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói nếu là Lan nói với Nam?

- A. Câu hỏi **B.** câu kể C. câu khiến D. câu cảm.

Câu 23: Điền chữ cái thích hợp vào các vị trí 1, 2 trong đoạn văn dưới đây:

“ Buổi sáng sớm của cao nguyên, sau những cơn mưa đầu mùa, cây cối như đang...
(1) ừ...(2) ả vì trái qua gần sáu tháng ròng chang chang nắng lửa, bỗng tươi tắn trở lại.”

- A.n, l B. n, n **C.** l, l D. l, n

Câu 24: Từ 3 tiếng “ yên, tĩnh, lặng” có thể ghép được bao nhiêu từ ghép đồng nghĩa với nhau?

- A. 8 từ **B.** 7 từ C. 5 từ D. 4 từ

ĐỀ 12

Câu 1: Đại từ “ nó” trong câu: *Mưa rơi lất phất, nhẹ đến nỗi có cảm tưởng nó lan thành bụi nước khi chạm tới đất.* thay thế cho từ ngữ nào dưới đây?

- A.Mưa rơi lất phất B. mưa rơi **C.** mưa D. lất phất

Câu 2: Câu *Chị gió đang dạo nhạc trên những vòm lá xanh.* thuộc kiểu câu nào dưới đây?

- A.** Ai- làm gì B. Ai- thế nào C. Ai- là gì

Câu 3: Quan hệ từ trong câu :*Mặt trời đã sắp lặn, cái đĩa cháy rục của nó đã chạm tới viền đám mây xanh xanh, xam xám, lờm xờm trải dài đằng tây.* Là:

- A.đã, của B. đã, viền, của C. của, đằng **D.** của

Câu 4: Từ nào sau đây đồng nghĩa với từ “ phụ thân”

- A.chồng **B.** cha C. chú D. mẹ

Câu 5: Vị ngữ của câu: *Hòn núi từ màu xám xịt đổi sang màu tím sẫm, từ màu tím sẫm đổi sang màu hồng rồi từ màu hồng dần dần đổi sang màu vàng nhạt.* là gì?

- A.màu xám xịt, màu tím sẫm, màu hồng, màu vàng nhạt

B. từ màu xám xịt đổi sang màu tím sẫm, từ màu tím sẫm đổi sang màu hồng rồi từ màu hồng dần dần đổi sang màu vàng nhạt

C. từ màu hồng dần dần đổi sang màu vàng nhạt

D. từ màu xám xịt đổi sang màu tím sẫm, từ màu tím sẫm đổi sang màu hồng

Câu 6: Từ “ tựa” trong câu nào dưới đây không phải là từ so sánh?

A. Mưa tuôn xối xả hòa với tiếng sóng vỗ tạo thành âm thanh tựa tiếng thở dài phát ra từ lòng sâu của trái đất.

B. Phía một góc trời xa lác đác đôi ba cụm mây trắng xốp, nhỏ nhoi, tựa những đầu ngát câu được đặt một cách đặc biệt cẩn thận. (Murakam)

C. Giàn giáo tựa cái lồng che chở.

D. Ngôi nhà tựa vào nền trời sẫm biếc.

Câu 7: Câu tục ngữ nào dưới đây không thuộc nhóm nói về tình cảm ruột thịt gần bó, khăng khít?

A. Anh em giọt máu sẻ đôi

B. Thương nhau như chị em gái

C. Con hơn cha là nhà có phúc

D. Chị ngã em nâng

Câu 8: Đọc đoạn văn sau và cho biết:

“ Muốn tóm tắt một bản tin, cần thực hiện các việc sau:

-Đọc kĩ để nắm vững nội dung bản tin

- Chia bản tin thành các đoạn

- Xác định sự việc chính ở mỗi đoạn

- Tùy mục đích tóm tắt, có thể trình bày mỗi sự việc chính bằng một, hai câu hoặc bằng những số liệu, từ ngữ nổi bật.”

Tác dụng của dấu gạch ngang trong đoạn văn trên là gì ?

A. Dùng để đánh dấu chỗ bắt đầu lời nói của nhân vật trong đối thoại

B. Dùng để đánh dấu các ý trong đoạn liệt kê

C. Dùng để đánh dấu phần chú thích.

Câu 9: Câu nào có từ gạch chân là từ mang nghĩa gốc ?

A. Những hạt mưa rơi lộp độp trên lá, nhảy múa dọc theo con đường đất đỏ mờ sùn và vui vẻ gõ lanh canh lên mái lò rèn cũ.

B. Những bắp ngô đã mập và chắc, chỉ còn chờ tay người đến bẻ mang về.

C. Những chùm quả trong các bụi sao hoa lóng lánh như những chuỗi hạt cườm màu hồng.

D. Hai bàn tay anh to lớn một cách kì dị, đen đúa, nứt nẻ, sần sùi những lớp chai dày cộp

Câu 10: Trong câu: *Học tập là hạt giống của kiến thức, kiến thức là hạt giống của hạnh phúc.* Từ “hạnh phúc” có nghĩa là:

A. cảm giác dễ chịu vì được ăn ngon, ngủ yên

B. trạng thái sung sướng vì cảm thấy hoàn toàn đạt được ý nguyện

C. thành công

D. tính nết tốt

Câu 11: Trong các từ sau, từ nào không cùng nhóm với các từ còn lại?

A. rũ rượi

B. rúc rích

C. run rẩy

D. rón rén

Câu 12: Trong câu: *Trời đã tối và mặt trăng tròn vành vạnh nhô lên từ sau dãy núi, vẽ những hình vẽ óng ánh màu bạc lên cánh đồng mây phía trên.* quan hệ từ “và” giúp nói:

A. từ với từ

B. từ với cụm từ

C. vế câu với vế câu

D. câu với câu

Câu 13: Từ nào trái nghĩa với từ “lành” trong thành ngữ “Lành như đất”

A. rách

B. dũ

C. độc

D. vỡ

Câu 14: Câu: “Hùng giảng bài cho Nam” thuộc kiểu câu gì xét theo mục đích nói, nếu là câu của Tú nói với Lan?

A. Câu kể

B. câu hỏi

C. câu khiến

D. câu cảm

Câu 15: Có bao nhiêu danh từ chỉ khái niệm trong câu: “Một điểm nổi bật trong đạo đức của Hồ Chủ Tịch là lòng thương người.”

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 16: Từ “anh” trong câu nào dưới đây không phải là đại từ?

A. Làm anh khó đấy

Phải đâu chuyện đùa

Với em gái bé

Phải người lớn cơ

B. Em ơi buồn làm chi

Anh đưa em về sông Đuống.

C. Anh với tôi đôi người xa lạ

Tự phương trời chẳng hẹn quen nhau.

D. Em về Bình Định cùng anh

Được ăn bí đỏ nấu canh nước dứa.

Câu 17: Dấu câu nào dưới đây không được dùng để kết thúc câu?

A. dấu chấm

B. dấu chấm than

C. dấu chấm hỏi

D. dấu chấm phẩy

Câu 18: Câu “ Đâu đó, từ sau khúc quanh vắng lặng của dòng sông, tiếng lanh canh của thuyền chài gỡ những mẻ cá cuối cùng truyền đi trên mặt nước, khiến mặt sông nghe như rộng hơn.” Có vị ngữ là:

A. gỡ những mẻ cá cuối cùng truyền đi trên mặt nước, khiến mặt sông nghe như rộng hơn.

B. tiếng lanh canh của thuyền chài gỡ những mẻ cá cuối cùng

C. truyền đi trên mặt nước, khiến mặt sông nghe như rộng hơn.

D. khiến mặt sông nghe như rộng hơn.

Câu 19: Từ nào dưới đây có cấu tạo giống nhất với từ được gạch chân trong câu:

“ Tiếng chim không ngót vang ra, vọng mãi lên trời cao xanh thẳm không cùng.”

A. Màu sắc

B. xanh xanh

C. màu xanh

D. xanh xao

Câu 20: Điền về câu thích hợp vào chỗ trống: “ Hoa sen không chỉ đẹp...”

A. nhưng nó tượng trưng cho sự thanh khiết của tâm hồn Việt Nam

B. mà nó còn tượng trưng cho sự thanh khiết của tâm hồn Việt Nam

C. thì nó tượng trưng cho sự thanh khiết của tâm hồn Việt Nam

D. nên nó tượng trưng cho sự thanh khiết của tâm hồn Việt Nam

Câu 21: Truyện *Người ăn xin* của Tuốc-ghê-nhép có chi tiết: Cậu bé không có gì cho ông lão nhưng ông lão lại nói: “ Như vậy là cháu đã cho lão rồi.” Theo em, ông lão ăn xin đã nhận được điều gì từ cậu bé?

A. tình thương

B. sự cảm thông

C. sự trân trọng

D. Cả A, B, C

Câu 22: Dòng nào dưới đây chứa các tiếng đều ghép được với tiếng “ trai”?

A. Trẻ, tráng, lì

B. gái, trẻ, sạn

C. tráng, trẻ, sạn

D. trẻ, tráng, gái

Câu 23: Cụm từ hoặc thành ngữ nào dưới đây có từ được gạch chân mang nghĩa chuyển?

A. Mắt bò câu**B.** Mũi tên, hòn đạnC. Mắt tươi như hoaD. Mắt đỏ như lửa

Câu 24: Điền quan hệ từ thích hợp vào các vị trí a, b, c trong đoạn văn dưới đây?

“Trời xẩm tối rất nhanh. Mây đen kéo đầy trời, rũ là là trên mặt nước. Nước hồ lặng lẽ, đen kịt lại. Trên núi (a) có ai đang hàn điện, khi thì lóe lên chói mắt, khi thì vụt tắt ngấm. Con dông đang kéo đến. Sấm chuyển ầm ầm. Mưa đổ xuống rào rào, hạt nặng (b) mưa đá. Hồ lưcun bắt đầu gầm gù, sôi réo lên, sóng vỗ mạnh vào bờ. Đó là cơn dông đầu tiên (c) mùa xuân.”

A. (a) của, (b) như, (c) nhưng

B. (a) như, (b) của, (c) như

C. (a) như, (b) như, (c) của

D. (a) nhưng, (b) như, (c) vì

ĐỀ 13

Câu 1: Trong câu nào dưới đây, dấu phẩy được sử dụng để ngăn cách các vế của câu ghép?

A. Phở ít người, con đường ven sông như dài thêm ra dưới vòm lá xanh của hai hàng cây.

B. Màu sắc ao làng cũng thay đổi theo bốn mùa với xanh bèo cốm, tím bèo sen, ngấn ngò hoa súng, vàng tươi, đỏ khé hoa dong riềng.

C. Bầu trời mùa hạ xanh biếc, rộng mênh mông, uốn cong cong trên thành phố.

D. Chúng tôi đang đi bên những thác trắng xóa tựa mây trời, những rừng cây âm âm, những bông hoa chuối rực lên như ngọn lửa.

Câu 2: Loại một từ không thuộc nhóm: “xào xạc, xơ xác, xì xụp, xúng xoảng”

A. xào xạc

B. xì xụp

C. xơ xác

D. xúng xoảng

Câu 3: Câu “Những con sóng bạc đầu đang nhẹ nhàng vỗ vào bờ cát.” Thuộc kiểu câu nào dưới đây?

A. Ai- làm gì ?

B. Ai- thế nào ?

C. Ai- là gì ?

Câu 4: Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

“ Cây xoan biêng biếc, tiếng ve trũ cành

Từ trong thăm thăm lá xanh

Phượng hồng đã nhú môi xinh thẹn thùng.” (Nguyễn Lâm Thắng)

Những câu thơ trên nói về mùa nào dưới đây?

A. mùa xuân

B. mùa đông

C. mùa thu

D. mùa hạ**Câu 5:** Vị ngữ của câu: “ Trời xuân chỉ hơi lạnh một chút vừa đủ để giữ một vệt sương mỏng như chiếc khăn voan vắt hờ hững trên sườn đồi.” là gì?**A.** chỉ hơi lạnh một chút vừa đủ để giữ một vệt sương mỏng như chiếc khăn voan vắt hờ hững trên sườn đồi

B. mỏng như chiếc khăn voan vắt hờ hững trên sườn đồi

C. vắt hờ hững trên sườn đồi

D. giữ một vệt sương mỏng như chiếc khăn voan vắt hờ hững trên sườn đồi

Câu 6: Dựa vào cấu tạo từ, hãy chia các từ sau thành hai nhóm:*bình tĩnh, bất bình, bình bầu, bình bịch, thơ thần, cáu kính, cốt kết*

A. Từ láy: bình bịch, thơ thần

Từ ghép: bình tĩnh, bất bình, cáu kính, cốt kết, bình bầu

B. Từ láy: bình tĩnh, bất bình, bình bịch, thơ thần, bình bầu

Từ ghép: cáu kính, cốt kết

C. Từ láy: cáu kính, cốt kết, thơ thần

Từ ghép: bình tĩnh, bất bình, bình bịch, bình bầu

D. Từ láy: bình bịch, thơ thần, cáu kính, cốt kết

Từ ghép: bình tĩnh, bất bình, bình bầu

Câu 7: Nguyễn Văn Huyền từng viết: “ Niềm tự hào chính đáng của chúng ta trong nền văn hóa Đông Sơn chính là bộ sưu tập trống đồng hết sức phong phú.” Theo em, vì sao tác giả lại viết như vậy?

A. Vì trống đồng phản ánh trình độ văn minh của người Việt cổ xưa.

B. Vì trống đồng là minh chứng cho thấy dân tộc ta có nền văn hóa lâu đời.

C. Vì thống đồng là một di sản văn hóa được cả thế giới ngưỡng mộ.

D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 8: Điền vế câu thích hợp vào chỗ trống để tạo thành câu ghép: “ Tuy tuyết đã phủ kín con đường....”

A.nhưng mùa đông năm nay lại lạnh hơn

B. nên lũ trẻ vẫn tung tăng đến trường

C. nhưng người làng vẫn nô nức kéo nhau xuống chợ huyện

D. thì những đứa trẻ sẽ đến trường

Câu 9: Cặp từ nào dưới đây thích hợp để điền vào chỗ trống trong thành ngữ: “ Ăn ... nói...” để tạo thành thành ngữ giống nghĩa với “ Thẳng như ruột ngựa”?

A.gian- dối

B. thật- thà

C. ngay- thẳng

D. Cả B và C

Câu 10: Có bao nhiêu động từ trong câu: “ Những tia nắng dát vàng một vùng biển tròn, làm nổi bật những cánh buồm duyên dáng như ánh sáng chiếu đèn sân khấu khổng lồ đang chiếu cho các nàng tiên trên biển múa vui.”

A.3

B. 4

C. 5

D. 6

Câu 11: Câu : “ Con đưa cho bố cuốn sách.” Sẽ là kiểu câu khiến trong trường hợp nào dưới đây?

A. Đây là câu mẹ nói với con.

B. Đây là câu bố nói với con.

C. Đây là câu con nói với mẹ

D. Đây là câu mẹ nói với bà

Câu 12: Nhận định nào dưới đây đúng với từ “ như” trong câu: “ Đây là một con đường nhỏ, hẹp quanh co, uốn khúc chạy xuống ngọn đồi trải dài- xuyên qua khu rừng nhà ông Bell, nơi ánh sáng xuyên qua những tán lá xanh biếc hoàn hảo như một viên kim cương.”

A. Đó là quan hệ từ biểu thị quan hệ so sánh

B. Đó không phải là một quan hệ từ

C. Đó là một quan hệ từ nối từ với từ

Câu 13: Từ ngữ nào dưới đây viết đúng chính tả?

A. ngượng ngịu

B. xứ sở

C. sơ xác

D. chống trái

Câu 14: Câu tục ngữ nào dưới đây không chứa cặp từ trái nghĩa?

A. Lá lành đùm lá rách

B. Đoàn kết là sống, chia rẽ là chết

C. Một miếng khi đói bằng một gói khi no

D. Trâu buộc ghét trâu ăn

Câu 15: Từ nào dưới đây có tiếng “ công” mang nghĩa là “ của nhà nước, của chung” ?

A. công lý

B. công bằng

C. công viên

D. công tâm

Câu 16: Từ nào dưới đây không cùng nhóm với các từ còn lại?

A. vi vu

B. vi vút

C. vo ve

D. vung vẩy

Câu 17: Từ “ mỏng mảnh” trong câu: “ Buổi trưa ngồi trong nhà nhìn ra sân, thấy rất rõ những sợi không khí nhỏ bé, mỏng mảnh, nhẹ tênh, vòng vèo lượn từ mặt đất bốc lên, bốc lên mãi.” Là từ loại nào?

A. danh từ

B. động từ

C. tính từ

D. đại từ

Câu 18: Câu “ Bầu trời mùa hạ xanh biếc, rộng mênh mông, uốn cong cong trên thành phố.” Thuộc kiểu câu nào dưới đây?

A. Ai- làm gì?

B. Ai- thế nào?

C. Ai- là gì?

Câu 19: Vị ngữ của câu “ Những cánh rừng màu ngọc lam đã thay một bộ cánh xanh lá cây sẫm màu rất diêm dúa.” Là gì?

A. màu ngọc lam

B. màu ngọc lam đã thay một bộ cánh xanh lá cây sẫm màu rất diêm dúa

C. đã thay một bộ cánh xanh lá cây sẫm màu rất diêm dúa

D. rất diêm dúa

Câu 20: Dòng nào dưới đây chứa toàn các từ ghép cùng kiểu?

A. đẹp lão, xinh đẹp, xanh lét, mát lành

B. xanh tươi, tươi mát, tập tành, mát mẻ

C. màu sắc, tươi tốt, luyện tập, tốt đẹp

D. đẹp xinh, đẹp đẽ, đẹp lão, lành lặn

Câu 21: Đọc các câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

“ Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm

Nhóm (1) bếp lửa ấp iu nồng đượm

Nhóm (2) niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi.”

Hai từ “ nhóm” trong đoạn thơ trên có quan hệ với nhau như thế nào?

A. đồng âm B. đồng nghĩa C. nhiều nghĩa D. trái nghĩa

Câu 22: Dựa vào nghĩa của tiếng “đồng”, loại một từ không thuộc nhóm sau: “đồng bằng, đồng bào, đồng hương, đồng chí”

A. đồng bằng B. đồng bào C. đồng hương D. đồng chí

Câu 23: Trong câu: “ Ngoài kia, (1) biển lung linh, (2) xanh biếc, (3) từng chú chim hải âu chao lượn với đôi cánh óng ánh như bạc dưới ánh mặt trời.”, dấu phẩy ở vị trí (3) có tác dụng gì?

A. ngăn cách giữa chủ ngữ, vị ngữ với thành phần trạng ngữ trong câu

B. ngăn cách một từ ngữ với bộ phận chú thích của nó

C. ngăn cách các vế của câu ghép

D. ngăn cách các bộ phận có cùng chức vụ trong câu

Câu 24: Có bao nhiêu danh từ chỉ người trong đoạn văn sau:

“ Học quả là khó khăn gian khổ. Bố muốn con đến trường với lòng hăng say và niềm phấn khởi. Con hãy nghĩ đến những người thợ, tối tối đến trường sau một ngày lao động vất vả. Cả đến những người lính vừa ở thao trường về là ngồi vào bàn đọc đọc, viết viết.”

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

ĐỀ 14

Câu 1: Các vế câu ghép: “ Cây chuối cũng ngủ, tàu lá lặng đi như thiếp vào trong nắng.” được nối với nhau bằng cách nào?

A. Nói trực tiếp bằng dấu câu

B. Nói bằng cặp quan hệ từ

C. Nói bằng quan hệ từ

D. Nói bằng cặp từ hô ứng

Câu 2: Câu : “ Minh dắt xe cho Nam.” Thuộc kiểu câu kể trong trường hợp nào dưới đây?

A. Minh nói với Quế

B. Nam nói với Minh

C. Mẹ Minh nói với Minh

D. Tùng nói với Minh

Câu 3: Nhóm từ nào sau đây gồm các từ đồng nghĩa với từ “ công dân”?

A. dân tộc, dân chúng, nông dân

B. nhân dân, nông dân, dân tộc

C. nhân dân, dân chúng, dân

D. dân chúng, nông dân, dân

Câu 4: Điền quan hệ từ thích hợp vào các vị trí (a), (b) trong đoạn văn dưới đây?

“ Tiếng sét (a) xé toạc đám mây lơ lửng trên không: mưa tóa ra từ giữa bụng đám mây. Gió tạt chéo qua làn mưa, mang những đợt sóng trắng đập dòn nhảy múa tới những sườn đá phần (b) những nhánh núi mọc nhô ra sông, xuống những bông hướng dương đang héo hon vì oi bức, những cây lúa rũ đầu xuống đất.”

A. (a) vì, (b) của

B. (a) như, (b) của

C. (a) của, (b) và

D.(a) như , (b) vì

Câu 5: Câu tục ngữ nào dưới đây không thuộc nhóm: khuyên con người phải biết tự trọng, giữ gìn phẩm chất tốt đẹp của mình trong mọi hoàn cảnh?

A.Đói cho sạch rách cho thơm.

B. Cọp chết để da, người ta chết để tiếng.

C. Tốt danh hơn lành áo

D. Kiên tha lâu cũng đầy tổ.

Câu 6: Dòng nào dưới đây viết đúng quy tắc viết hoa?

A.Trường tiểu học Họa Mi

B. Trường tiểu học Họa mi

C.Trường Tiểu học Họa Mi

B. Trường Tiểu học họa mi

Câu 7: Cặp từ trái nghĩa nào dưới đây là các động từ chỉ trạng thái?

A.hào phóng- keo kiệt

B. tin tưởng- nghi ngờ

C. khéo léo- vụng về

D. chăm chỉ- lười biếng

Câu 8: Câu “ *Tây Nguyên là miền đất của những dòng sông cuộn cuộn, những dòng suối nên thơ.*” Thuộc kiểu câu nào dưới đây?

A.Ai- làm gì?

B. Ai- thế nào

C. Ai- là gì?

Câu 9: Dựa vào cấu tạo của tiếng, tìm một tiếng khác với các tiếng còn lại trong nhóm: “ xuân, hạ, thu, đông” ?

A.xuân

B. hạ

C. thu

D. đông

Câu 10: Vị ngữ của câu: “ *Những chùm quả trong các bụi sao hoa lóng lánh như những chuỗi hạt cườm màu hồng.*” Là gì ?

A.trong các bụi sao hoa lóng lánh như những chuỗi hạt cườm màu hồng.

B. lóng lánh như những chuỗi hạt cườm màu hồng

C. như những chuỗi hạt cườm màu hồng

D. những chuỗi hạt cườm màu hồng

Câu 11: Các vế câu ghép: “ *Tôi đã đi nhiều nơi, đóng quân nhiều chỗ phong cảnh đẹp hơn đây nhiều, nhân dân coi tôi như người làng và cũng có những người yêu tôi tha thiết nhưng sao sức quyến rũ, nhớ thương vẫn không mãnh liệt, day dứt bằng mảnh đất cộc cần này.*” Được nối với nhau bằng cách nào?

A. Nói trực tiếp bằng dấu câu

B. Nói bằng cặp quan hệ từ

C. Nói bằng một quan hệ từ

D. Nói bằng cặp từ hô ứng

Câu 12: Từ “ đứng” trong câu: “ Những cánh đồng đỏ nhạt nhòa trong đám sương mờ tím nhạt dưới vùng mặt trời đứng bóng.” Được dùng theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyên?

A. Nghĩa gốc

B. nghĩa chuyên

Câu 13: Thành ngữ, tục ngữ nào sau đây mang nghĩa : “ Lốp trước già đi, có lốp sau thay thế.” ?

A. Trẻ người non dạ

B. Trẻ non dễ uốn

C. Trẻ già măng mọc

D. Trẻ cậy cha già cậy con

Câu 14: Có bao nhiêu từ láy vẫn là tính từ trong đoạn : “ Dưới ánh nắng ban mai, nhà kho in một cái bóng mờ mờ trên mặt đất. Sương rơi lấm tấm hoa rêu trên lớp cỏ loăn xoăn như lông cừu. Ngay qua lớp kính , bầu trời vẫn hiện lên mênh mông, xanh ngắt.”

A. 4

B. 3

C. 2

D. 1

Câu 15: Dấu nào thích hợp để điền vào vị trí (1) trong câu sau: “ Phía bên sông, xóm Cồn Hên nấu cơm chiều (1) thả khói nghi ngút cả một vùng tre trúc.”

A. dấu chấm

B. dấu chấm than

C. dấu hai chấm

D. dấu phẩy

Câu 16: Câu : “ Con cầm cuốn sách này cho mẹ.” thuộc kiểu câu khiến trong trường hợp nào dưới đây?

A. Con nói với bố

B. Ông nội Minh nói với bố Minh

C. Con nói với mẹ

D. mẹ Minh nói với ông ngoại Minh

Câu 17: Dòng nào dưới đây viết sai quy tắc viết hoa?

A. Trường Mầm non Hoa Mai

B. Nhà máy cơ khí nông nghiệp 1

C. Trường Tiểu học Lê Lợi

D. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Câu 18: Từ nào dưới đây có nghĩa là: thanh thoi, yên ổn, không phải vất vả, khó nhọc” ?

- A. an dưỡng B. an cư C. an nhàn D. an tâm

Câu 19: Nhận định nào sau đây là nghĩa của của từ “ quyền lợi”

- A. Những lợi ích được hưởng theo quy định của pháp luật, xã hội
 B. Những điều mà mỗi người được hưởng được làm, được đòi hỏi theo quy định của pháp luật và xã hội.
 C. Quyền định đoạt và diễn hình công việc
 D. Tư cách, quyền hạn về mặt chuyên môn được thừa hưởng để có ý kiến có tính chất quyết định về một vấn đề nào đó.

Câu 20: Điền từ vào chỗ trống để hoàn chỉnh câu tục khuyên con người không nản khi thất bại: “ Một lần ngã, một lần....”

- A. đại B. khôn C. đau D. Cả A, B, C

Câu 21: Cặp từ trái nghĩa nào dưới đây không dùng để tả vóc dáng con người?

- A. mập mạp- gầy gò B. cao kều- thấp tẹt
 C. vạm vỡ- gầy nhảnh D. nhanh nhẹn- chậm chạp

Câu 22: Đọc câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

“ Rất công bằng, rất công minh
 Vừa độ lượng lại đa tình, đa mang”

Nghĩa của từ “ độ lượng” trong câu trên là gì?

- A. Xét đến tình cảm mà có sự châm chước B. Rộng rãi, để tha thứ cho người khác
 C. Tha cho, bỏ qua cho, không trách cứ hoặc trừng phạt nữa
 D. Thương người, chỉ muốn mang lại điều tốt lành cho người khác

Câu 23: Nhận định nào đúng với câu: “ Những con suối đầu tiên đổ từ núi xuống trong tiếng róc rách, lúc rì rào, lúc ngân vang như muốn đánh thức cả mặt đất này dậy khỏi giấc ngủ mùa đông.” (I-ri-na Ki-xlo-va) ?

- A. Từ “ lúc”, “ núi”, “ giấc ngủ”, “mùa đông” trong câu trên đều là danh từ
 B. Từ “ như”, “ này”, “ cả” trong câu trên đều là quan hệ từ
 C. Từ “ đổ”, “ róc rách”, “ dậy” trong câu trên đều là động từ

D. Từ “ trong veo”, “ đỏ”, “ rì rào” trong câu trên là tính từ

Câu 24: Câu “ *Vành trăng đầu tháng được mưa rửa sạch, như một lưỡi liềm bạc treo lơ lửng ở góc trời phía tây.*” Có vị ngữ là:

- A. đầu tháng được mưa rửa sạch, như một lưỡi liềm bạc treo lơ lửng ở góc trời phía tây.
B. được mưa rửa sạch, như một lưỡi liềm bạc treo lơ lửng ở góc trời phía tây.
 C. như một lưỡi liềm bạc treo lơ lửng ở góc trời phía tây
 D. treo lơ lửng ở góc trời phía tây

ĐỀ 15

Câu 1: Số từ ghép có thể tạo ra từ 4 tiếng cho sẵn: “ gian, ác, hiểm, độc” là

- A.** 7 từ B. 6 từ C. 5 từ D. 4 từ

Câu 2: Chọn nhận định đúng:

- A. Với 4 tiếng cho sẵn: “ núi, non, sóng, nước”, ta có thể ghép được nhiều nhất 10 từ ghép có 2 tiếng.
 B. Với 4 tiếng cho sẵn: “ núi, non, sóng, nước”, ta có thể ghép được nhiều nhất 7 từ ghép có 2 tiếng.
 C. Với 4 tiếng cho sẵn: “ núi, non, sóng, nước”, ta có thể ghép được nhiều nhất 6 từ ghép có 2 tiếng.
 D. Với 4 tiếng cho sẵn: “ núi, non, sóng, nước”, ta có thể ghép được nhiều nhất 5 từ ghép có 2 tiếng.

Câu 3: Câu ghép nào dưới đây có các vế được nối trực tiếp bằng dấu câu ?

- A.** Không khí trong lành mát lạnh, làn sương lam mỏng manh cuộn mình trên khắp thung lũng và bông bèo trôi từ đỉnh đồi xuống.
 B. Cây anh đào đang nở hoa rực rỡ và ráng chiều đỏ rực xuyên qua những cánh hoa mềm mại mỏng manh, óng ánh nghiêng nghiêng chiếu xuống bậc đá xanh.
 C. Hoa hồng nhưng không chỉ đẹp mà nó còn rất thơm.
 D. Nếu bạn đứng từ trên cao nhìn xuống thì bạn sẽ thấy cả cao nguyên ngập tràn một màu trắng tinh khôi.

Câu 4: Câu nào dưới đây dùng dấu phẩy chưa đúng ?

A. Những bông hoa loa kèn trong vườn tỏa hương, nương theo làn gió vô hình, len qua từng khe cửa, từng khung cửa sổ, nấn ná khắp hành lang và mọi căn phòng như những lời chúc phúc.

B. Người trong langf, gánh lên phố những gánh rau thơm những bẹ cải sớm và những bó hoa huệ trắng muốt.

C. Chúng tôi thấy những con sóc nhảy vào bụi cây nhanh như một tia chớp, những chú hươu hiền lành nhìn chúng tôi với ánh mắt dò xét, những chú chim lẩn vào vòm lá um tùm và im lặng chờ đợi.

D. Buổi sáng sớm của cao nguyên, sau những cơn mưa đầu mùa, cây cối như đang lử lả vì trải qua gần sáu tháng ròng chang chang nắng lửa, bỗng tươi tắn hẳn lại.

Câu 5: Biện pháp nghệ thuật so sánh trong câu thơ: “ Quê hương là chùm khế ngọt/ Cho con trèo hái mỗi ngày.” Gọi ra điều gì về quê hương?

A. Gọi ra vẻ đẹp thần tiên của quê hương B. Gọi ra vẻ đẹp trù phú của quê hương

C. Gọi ra vẻ đẹp bình dị, gần gũi của quê hương với mỗi người. D. Cả A, B, C

Câu 6: Từ “ công” nào dưới đây mang nghĩa gốc?

Con phà thì công (1) ô tô

Chú bộ đội công (2) ba lô lên phà.

Bố công (3) con kịp tới nhà

Nhờ sông không công (4) con phà thì sao?

A. công (1) và công (2)

B. công (3) và công (4)

C. công (2) và công (3)

D. công (3)

Câu 7: Xét về mặt từ loại, nhóm từ: “ đối thoại, đối đáp, ứng đối” có điểm gì chung ?

A. Đều là từ ghép?

B. Đều là động từ

C. Đều là từ phức

D. Đều là động từ và từ ghép

Câu 8: Chọn từ nào phù hợp nhất để điền vào chỗ trống trong câu dưới đây: “ Lời ru nồng nàn, tha thiết của mẹ... vào tâm hồn thơ ngây, trong trắng của tôi biết bao yêu thương.”

A. Trút

B. đổ

C. rót

Câu 9: Dựa vào nội dung của các câu tục ngữ, loại một câu tục ngữ không thuộc nhóm sau đây:

- Muốn sang thì bắc cầu Kiều

Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy.

-Không thầy đố mày làm nên

- Học thầy không tày học bạn.

- Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

A. Muốn sang thì bắc cầu Kiều

Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy.

B. Không thầy đố mày làm nên

C.Học thầy không tày học bạn.

D.Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

Câu 10: Từ “ hi vọng” trong câu nào sau đây không phải là danh từ?

A.Một tâm hồn mạnh mẽ luôn hi vọng và luôn luôn có động cơ để hi vọng. (

Thomas Carlyle)

B. Khi không có hi vọng, bản phận của chúng ta là sáng tạo ra nó. (Albert Camus)

C. Người có sức khỏe, có hi vọng: người có hi vọng, có mọi thứ. (Thomas Carlyle)

D. Nơi nào có sự sống, nơi đó có hi vọng. (Tolkien)

Câu 11: Câu “ Sao mùa này chi chít như đồng quả trĩu cành.” Thuộc kiểu câu nào dưới đây?

A.Ai- làm gì?

B. Ai- thế nào

C. Ai- là gì?

Câu 12: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi; “ *Vườn cây ôm tròn gần nửa vòm xung quanh ao cá cứ nở đầy nổi thương nhớ khôn nguôi. Vị khế ngọt ba đỉnh. Hồng xiêm xuân đỉnh cát mịn. Bưởi đỏ mê linh, ồ cái mùi bưởi chín kì lạ sao, màu đỏ sẫm từng bông xuống mảnh đất tế cù của Hai Bà Trưng.*” Đoạn văn trên có bao nhiêu từ chưa viết hoa?

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

Câu 13: Từ “ kiệt xuất” trong câu : “ Sau nhiều năm khổ luyện, Lê-ô-nác-đô Vin-xi đã trở thành nhà danh họa kiệt xuất.” nghĩa là:

A. Tác phẩm nghệ thuật hết sức đặc sắc
C. Anh hùng hào kiệt

B. Có tài năng nổi bật
C. Giỏi, tháo vát

Câu 14: Cho các câu sau:

(1) Một hôm, ông để một bó đũa và một túi tiền trên bàn rồi gọi các con lại và bảo: “ Trong các con, ai bẻ gãy được bó đũa này thì ta nhường cho túi tiền.”

(2) Ông già liền cời bó đũa ra, rồi bẻ gãy từng chiếc đũa một cách dễ dàng.

(3) Những người con lần lượt bẻ, ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được bó đũa.

(4) Ngày xưa, có một ông già sinh được bốn người con nhưng các con lại thường xuyên tranh giành và cãi nhau .

(5) Ông già liền bảo: “ Đúng! Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh> Các con phải giống như bó đũa này, đoàn kết lại với nhau, đồng tâm hiệp lực, có như vậy mới đánh thắng được kẻ thù , còn nếu các con không ngừng tranh giành đấu đá lẫn nhau thì rất dễ bị kẻ thù đánh bại.”

(6) Bốn người con cùng nói: “ Thừa cha, lấy từng chiếc đũa mà bẻ thì khó gì!”

Trình tự sắp xếp dưới đây tạo ra một câu chuyện hoàn chỉnh?

A. (4)- (2)- (1)- (3)- (6)- (5)

B. (1)- (2)- (3)- (4)- (5)- (6)

C. (4)- (1)- (3)- (2)- (6)- (5)

D. (1)- (3)- (4)- (2)- (6)- (5)

Câu 15: Cặp từ trái nghĩa nào dưới đây chỉ tính cách của con người?

A. khỏe mạnh- ốm yếu

B. hạnh phúc- đau khổ

C. phẫn chán- ỉu xìu

D. khiêm tốn- kiêu căng

Câu 16: Từ nào dưới đây có tiếng “ nhân” không cùng nghĩa với tiếng “ nhân” trong các từ còn lại?

A. nhân hậu

B. nhân tài

C. nhân ái

D. nhân từ

Câu 17: Câu ghép nào dưới đây biểu thị quan hệ nguyên nhân- kết quả?

A. Tuy mưa vẫn chưa ngớt hẳn nhưng mặt trời đã lấp ló sau tán bằng lăng xanh mướt.

B. Mùa xuân không chỉ đem đến cho trần gian những tia nắng ấm áp mà nó còn gửi tặng chúng ta những cành đào, cành mai rực rỡ.

C. Nếu chúng tôi đến muộn hơn thì chúng tôi đã được chiêm ngưỡng những bông tuyết trắng xóa phủ đầy trên đỉnh núi.

D. Bởi tôi ăn uống và làm việc có chừng có mực nên tôi chóng lớn lắm.

Câu 18: Câu nào dưới đây có trạng ngữ chỉ mục đích?

A. Vì Tổ quốc, thiếu niên luôn sẵn sàng.

B. Vì bị cảm, Minh phải nghỉ học.

C. Vì rét, những cây hoa trong vườn như sắt lại.

D. Vì không chú ý nghe giảng, Lan không hiểu bài.

Câu 19: Trong các câu sau, câu nào có dấu phẩy được sử dụng để ngăn cách trạng ngữ với thành phần chính của câu?

A. Xa xa, dọc đường chân trời, khói từ một con tàu hơi nước ngang qua trông như một dải lụa xám uốn khúc.

B. Cây liễu có vẻ uy nghi, những cành cây của nó vươn lên trên như những cánh tay với những ngón tay dài đang vươn ra.

C. Đó là vàng mặt trời vừa hiện ra trên đỉnh đầu chúng tôi như một chiếc mâm đồng lớn, chói lòa, rực rỡ.

D. Một luồng gió lớn từ biển thổi vào, mang theo hơi mát lạnh của đại dương và mùi thơm sực nức của những bông hoa rừng vừa nở, làm gợn trên mặt sông những ánh đỏ của bình minh đang nhuộm hồng mặt nước.

Câu 20: Trong các câu sau đây, câu nào có từ “ sáng tạo” là tính từ ?

A. Bạn ấy thường suy nghĩ rất sáng tạo.

B. Cha ông ta đã sáng tạo ra chữ Nôm để ghi âm tiếng Việt.

C. Đây là một tác phẩm độc đáo do ông Linh sáng tạo.

D. Anh ấy thường sáng tạo ra nhiều thứ rất ngộ nghĩnh.

Câu 21: Trong các từ sau, từ nào không phải là từ ghép tổng hợp?

A. xa lạ

B. mơ mộng

C. tràn đầy

D. đầy ắp

Câu 22: Dòng nào dưới đây chưa phải là câu?

A. Cành cây phủ đầy lá dày rậm rạp, đan vào nhau thành một mái vòm xanh mát trên cao.

B. Khi ánh nắng đang cuốn dần những tầng mây về cuối chân trời để lộ ra khoảng trời cao lồng lộng của đồng cỏ cao nguyên miền Tây này.

C. Ngọn gió dịu dàng hát ru những khóm hoa dại bên đường.

D. Vài gợn nắng vàng nhạt đọng lại trên những tàu cau rách rưới màu xanh om.

Câu 23: Cho đoạn văn sau:

“ Một vẻ thơ ngây tràn đầy hạnh phúc dường như thoáng trên gương mặt cô bé như bóng lá râm mát của mùa hè. Em luôn luôn hoạt động, hát, chạy, nhảy nhót...”

Các câu trong đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách nào?

A. Dùng từ ngữ nối

B. Thay thế từ ngữ

C. Lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ, dùng từ nối

D. Lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ

Câu 24: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Ôm quanh Ba Vì là bát ngát đồng bằng, mênh mông hồ nước với những suối hai, Đồng Mô, Ao Vua... nổi tiếng vẫy gọi. Mướt mát rừng keo những đảo Hồ, đảo Sếu... xanh ngát bạch đàn những đồi Măng, đồi Hòa.”

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

ĐỀ 16

Câu 1: Từ “ hòa sắc” trong câu: “ Ánh nắng ban mai nhạt loãng trải trên vùng đất đỏ công trường tạo nên một hòa sắc êm dịu.” có nghĩa là:

A. Sự phối hợp hòa sắc

B. Sự kết hợp các âm thanh để tạo nên giai điệu

C. Nhiều nhạc cụ khác nhau cùng biểu diễn một lúc

D. Cùng chơi một bản nhạc.

Câu 2: Nhận định nào dưới đây về thành ngữ “ Thức khuya dậy sớm” là đúng ?

A. Trong thành ngữ có hai cặp từ trái nghĩa

B. Trong thành ngữ có một cặp từ trái nghĩa

C. Trong thành ngữ có một cặp từ trái nghĩa và một cặp từ đồng nghĩa

D. Trong thành ngữ không có cặp từ trái nghĩa

Câu 3: Phép so sánh trong câu: “ Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày.” Gợi tả cho ta điều gì?

A. Gợi ra công việc vô cùng vất vả , nặng nhọc của người nông dân trên ruộng đồng.

B. Gợi ra tình yêu, sự gắn bó tha thiết với công việc lao động của người nông dân.

C. Cả A và B

Câu 4: Loại một thành ngữ có từ “ đồng” khác nghĩa với từ “ đồng” trong các thành ngữ còn lại ?

A. Đồng tâm hiệp lực

B. Đồng cam cộng khổ

C. Đồng sức đồng lòng

D. Đồng không mông quanh.

Câu 5: Đại từ trong đoạn văn sau: “ Sấm chuyển ầm ầm. Mưa đổ xuống ào ào, hạt nặng như mưa đá. Hồ Ixurkun bắt đầu gầm gừ, sôi réo lên, sóng vỗ mạnh vào bờ. Đó là cơn dông đầu tiên của mùa xuân.” (Ai- ma-tốp) là:

A. Mưa

B. Hồ

C. Đó

D. Hạt

Câu 6: Trật tự các vế trong câu ghép: “ Thầy phải kinh ngạc vì chú học đến đâu hiểu ngay đến đó và có trí nhớ lạ thường.” là:

A. Kết quả- nguyên nhân

B. Nguyên nhân- kết quả

C. Điều kiện- kết quả

D. Kết quả- điều kiện

Câu 7: Câu nào dưới đây có trạng ngữ chỉ nguyên nhân?

A. Khi mùa rét đến, cánh đồng chỉ còn trơ gooca rạ, mẹ lê lo sợ không có ai mướn mình.

B. Chỉ có lúc mặt trời đã lên, sương tan, không khí mới nóng rực lên.

C. Bằng trí thông minh, cậu bé đã chiến thắng viên quan tham lam, độc ác.

D. Nhờ sự chỉ bảo tận tình của thầy cô, bạn ấy đã có nhiều tiến bộ trong học tập.

Câu 8: Trong các từ sau đây, từ nào không phải là từ ghép tổng hợp?

A. phẳng lặng

B. bằng phẳng

C. phẳng lì

D. vắng lặng

Câu 9: Dấu nào thích hợp thay thế cho từ “và” trong câu: “ Về phía tây, mây trời rực rỡ những màu sáng lạn và ánh nắng chiếu loang một khúc sông, trông như một dải vàng nổi lên giữa đồi ruộng đã bắt đầu tím lại.”

A. dấu chấm lửng (dấu ba chấm)

B. dấu hai chấm

C. dấu chấm phẩy

D. Cả A, B, C

Câu 10: Phần nào dưới đây điền vào chỗ trống trong câu: “ Từng chùm hoa xoan...” để tạo thành câu kể Ai- làm gì?

A.gui vào trong gió một mùi hương dịu nhẹ và thanh mát.

B. li ti, nhỏ nhắn như một chòm sao tím kết lại trên cành.

C. nở rộ như những vầng mây tím bồng bênh, lững lờ giữa trời.

Câu 11: Hai câu thơ dưới đây có bao nhiêu từ phức?

“ Nếu trời rùng rục ráng treo

Tương như ngựa sắt sớm chiều vẫn bay.”

A.2 từ

B. 3 từ

C. 4 từ

D. 5 từ

Câu 12: Câu “ Buổi chiều, nắng vừa nhạt, sương đã buông nhanh xuống mặt biển.” thuộc loại câu ghép nào dưới đây?

A.Câu ghép có dùng cặp từ hô ứng và dấu phẩy để nối các vế câu.

B. Câu ghép có sử dụng một cặp quan hệ từ để nối các vế câu.

C. Câu ghép có sử dụng một quan hệ từ để nối các vế câu.

D. Câu đơn có trạng ngữ chỉ thời gian

Câu 13: Đại từ trong câu văn: “ Mặt trời đã xé bóng ngang các sườn đồi nhưng tôi cảm thấy như còn chần chừ không muốn lặn, còn muốn nhìn tôi.” Là:

A. Tôi, mặt trời

B. tôi

C. tôi, sườn đồi

D. tôi, bóng

Câu 14: Đoạn văn sau có nhiều chỗ chưa được viết hoa:

“ phrăng đơ bô en là một người lính Bỉ trong đội quan pháp xâm lược Viện Nam. Nhận rõ tính chất phi nghĩa của cuộc chiến tranh xâm cjj, nawm1949, ông chạy sang hàng ngũ quân đội ta, lấy tên việt là phan lăng. Năm 1986, phan lăng cùng con trai đi thăm Việt Nam, về lại nơi ông đã từng chiến đấu vì chính nghĩa.”

Những từ nào dưới đây cần viết hoa trong đoạn văn trên?

A.lính, năm, ta

B. phrăng đơ bô en, việt, phan lăng

C. quân đội, con trai, chiến đấu

D. Cả A, B, C

Câu 15: Câu nào dưới đây có từ chứa tiếng “ trung” có nghĩa là “ ở giữa”

A. Lòng trung thực là chương đầu tiên của cuốn sách trí tuệ.

B. Chỉ người trung thành với chính mình mới có thể trung thành với người khác.

C. Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh là hai trung tâm kinh tế lớn và quan trọng nhất nước ta.

D. Đó là một người con trung hiếu.

Câu 16: Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “ tinh thông” trong câu: “ Cầu Khây lên mười tuổi, sức đã bằng trai mười tám, mười lăm tuổi đã tinh thông võ nghệ.”

A. Thông minh, nhanh nhẹn và trung thực

B. phần thuần khiết và tốt đẹp nhất

C. Có khả năng nhận biết nhanh nhẹn và rõ ràng đến từng chi tiết nhỏ.

D. Hiểu biết thấu đáo, có khả năng vận dụng thành thạo.

Câu 17: Đại từ trong đoạn văn “ Mùa thu thường không có hoàng hôn mà chỉ có những buổi chiều trắng đục. Đèn đường còn đứng sững, im lìm, nhắm mắt. Đó là lúc hoa sữa như một nhà thơ, ngồi trầm tư tìm ý thơ còn mỏng manh chưa định.”

A. như

B. mùa thu

C. đó

D. như, đó

Câu 18: Dòng nào dưới đây chưa phải là câu?

A. Hai cây cam rợp bóng mát đang tỏa hương thơm ngát.

B. Khi những chú ếch ca vang khúc nhạc ngọt ngào trong vắt từ các đầm lầy đầu nguồn.

C. Nắng đã rút dần trên những ngọn cây cao.

D. Mưa reo hát trên những tàu lá chuối.

Câu 19: Câu “ Họ thích ngồi đó khi ánh chạng vạng buông xuống, lũ bướm đêm trắng bay vòng vòng quanh vườn và mùi bạc hà thấm đẫm trong không khí ướt sương.”, có bao nhiêu quan hệ từ?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 20: Câu nào dưới đây có trạng ngữ chỉ phương tiện?

A. Vì vắng tiếng cười, vương quốc đó thật buồn chán.

B. Bằng sức khỏe hơn người, ông Tài đã chiến thắng cả một đội quân.

C. Trong vương quốc của tháng bảy, thậm chí một nhúm giấy bạc bọc sô- cô- la- bị vút lại trên bãi cỏ cũng hất lên tia lấp lánh kiêu hãnh như một mảnh pha lê dưới đáy hồ.

D. Và khi dây đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả đèn tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng cũng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại thì khoảnh khắc yên tĩnh của buổi chiều cũng chấm dứt.

Câu 21: Cho câu văn

“ Dưới chân vách đá là những đồng đá bị sóng bào mòn hoặc những vũng cát nhỏ dát sỏi lấp lánh tựa trang sức của đại dương; ngoài xa hơn là biển, lung linh và xanh biếc, còn bên trên chim hải âu chao liệng, đôi cánh óng ánh như bạc dưới ánh mặt trời.”

Có bao nhiêu từ láy?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 22: Tác dụng của dấu phẩy trong câu: “ Mưa xối xuống đôi như có hàng triệu bàn chân nhỏ xíu đang đập xuống rồi rơi xối xả trên người mẹ, trên người Mây, trên người Laura và bé Carre.” là:

A. Ngăn cách các thành phần chính, phụ trong câu

B. Ngăn cách một từ ngữ với bộ phận chú thích của nó

C. Ngăn cách các vế trong câu ghép

D. Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu.

Câu 23: Dòng nào dưới đây có tiếng “ thiên” có nghĩa là “ trời”

A. thiên tài, thiên cổ, thiên thu

B. thiên tài, thiên thần, thiên văn

C. thiên vị, thiên đô, biến thiên

Câu 24: Từ “ tham lam” trong câu “ lúc ấy, nhà vua mới hiểu rằng hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam.” Thuộc từ loại nào dưới đây/

A. Từ ghép phân loại

B. Từ ghép tổng hợp

C. Từ láy âm

D. Từ láy vần

ĐỀ 17

Câu 1: Cho hai vế câu:

Vế 1: cô không đội mũ

Vế 2: những bím tóc nặng, bóng mượt, màu lúa mạch chín, ôm lấy đầu cô như một chiếc mũ miện

Thêm quan hệ từ nào để giúp hai vế liên kết nhau chặt chẽ hơn ?

- A. thì **B. nhưng** C. và D. hoặc

Câu 2: Câu tục ngữ nào dưới đây không thuộc nhóm khuyên con người không nản lòng khi gặp khó khăn?

A. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

B. Thất bại là mẹ thành công.

C. Hãy lo bền chí câu cua

Dù ai câu chạch, câu rùa mặc ai!

D. Lửa thử vàng gian nan thử sức.

Câu 3: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Tiếng mưa đổ ào ạt trên mái gian chái. Hơi lạnh lùa qua đó ùa vào căn nhà hầm hập. Hơi đất ngùn ngụt bốc lên nhưng mưa đập xuống rửa sạch ngay. Mưa như gõ trống trên mái nhà, chảy rờn rờn qua các mái hiên. Mưa gột sạch không khí và một lần hơi mát dịu ngập căn nhà.”

Đại từ “ đó” trong đoạn trên thay thế cho từ ngữ nào dưới đây?

- A. Tiếng mưa **B. mái gian chái** C. mưa D. căn nhà

Câu 4: Phần nào dưới đây khi điền vào chỗ trống trong câu: “ Con đường....” sẽ tạo thành câu kể : Ai- là gì?

A. quanh co, uốn lượn qua thôn xóm như một dải lụa mềm.

B. chạy dọc những nông trại xinh xắn, thỉnh thoảng lại xuyên qua một khu rừng linh sam nhỏ hay một thung lũng đầy cây mận dại

C. là nơi ngày ngày đưa bước chân chúng tôi đi học và rồi lại đón chúng tôi trở về.

D. nhỏ và hẹp, chạy ngang chạy dọc khắp khu vườn.

Câu 5: Cho đoạn văn sau:

“ Mây đen kìn kịt, viền xoắn làm nham ứng màu trắng lóa. Nó lan khắp bầu trời trong xanh, đem lại cảm giác đe dọa không diễn tả nổi. Thỉnh thoảng một tia chớp lóe

sáng xuyên qua đám mây đen, kéo theo một tiếng gầm man dợ. Mây đen sà thẳng xuống đến nỗi dường như chạm vào ngọn cây trên các đỉnh đồi.”

Từ viết sai chính tả trong đoạn văn trên là:

- A. Kín kịt B. man dợ C. sà D. xoăn

Câu 6: Trong câu văn: “ Hơn bốn mươi năm nghiên cứu, tìm tòi, Xi-ôn-cốp-xki đã thực hiện được điều ông tâm niệm.” , từ “ tâm niệm” có nghĩa là gì ?

- A. Rất thân thiết và hiểu lòng nhau.
B. Thường xuyên nghĩ tới và tự mình ghi nhớ, làm theo.
 C. Rất nhiệt tình và chân thành, xuất phát từ tình cảm và nguyện vọng thiết tha.
 D. Trạng thái tâm lý cụ thể trong một thời điểm nào đó.

Câu 7: Dòng nào dưới đây là một câu hoàn chỉnh?

- A. Một buổi tối tháng sáu, khi vườn cây ăn quả nở bung sắc hồng
 B. Khi ánh nắng đang cuốn dần những tầng mây về cuối chân trời để lộ ra khoảng trời cao lồng lộng của đồng cỏ cao nguyên miền tây này.
 C. Vào mùa xuân, khi các trảng cỏ đã xanh óng ả dưới ánh nắng mặt trời.
D. Rừng khô hiện lên với tất cả vẻ uy nghi tráng lệ của nó trong ánh mặt trời vàng óng.

Câu 8: Câu nào dưới đây có từ “ bố” không phải là đại từ ?

- A. Bố của Tùng chơi đàn rất hay ?
 B. Bố đang làm gì đấy ạ ?
 C. Bố ơi, hôm nay bố có đi đâu không ạ ?
 D. Bố ơi, bố ăn cơm chưa ?

Câu 9: Câu nào dưới đây có trạng ngữ chỉ nơi chốn ?

- A. Khi bà mỉm cười, hai con người đen sẫm nở ra, long lanh, dịu hiền khó tả, đôi mắt ánh lên những tia sáng ấm áp , tươi vui.
 B. Với đôi bàn tay khéo léo, các nghệ nhân đã tạo ra những tác phẩm gốm sứ thật đẹp.
C. Trên nền cát trắng tinh, nơi ngực cô Mai từ xuống đón đường bay của giặc mọc lên những bông hoa tím.

D. Sân trường em, nhờ bác lao công, luôn luôn sạch sẽ.

Câu 10: Với 4 tiếng “ xanh, tươi, đẹp, tốt” em có thể ghép được bao nhiêu từ ghép có hai tiếng ?

A. 5 từ

B. 6 từ

C. 7 từ

D. 8 từ

Câu 11: Điền cặp quan hệ từ phù hợp để hoàn thành câu ghép sau ?

“ rừng ngập mặn được phục hồi ở nhiều địa phương.....môi trường đã có những thay đổi nhanh chóng.”

A. tuy- nhưng

B. vì- nên

C. nếu- thì

D. dù- nhưng

Câu 12: Đoạn văn “ Vào khoảng cuối tháng ba, các câu sấu đông ở vùng quê Bắc Bộ đâm hoa và người ta thấy hoa sấu đâu nở như cười hoa nhỏ bé, lấm tấm mấy chấm đen nở từng chùm, đu đưa như đưa võng mỗi khi có gió cứ đến tháng ba, nhớ đến sấu đâu là tôi cảm thấy thoang thoang đâu đây một mùi thơm mát mẽ, dịu dàng, mát mẽ còn hơn cả hương cau, mà dịu dàng có khi hơn cả mùi thơm hoa mộc.” còn thiếu bao nhiêu dấu chấm để phân tách câu ?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 13: Đoạn văn nào dưới đây liên kết câu bằng cách lặp từ ngữ và thay thế từ ngữ ?

A. Hết mùa hoa, chim chóc cũng vãn. Cây gạo chấm dứt những ngày tung bồng ồn ã, lại trở về với dáng vẻ xanh mát, trầm tư. Cây đứng im cao lớn, hiền lành, làm tiêu cho những con đò cập bến và cho những đứa con về thăm quê mẹ.

B. Trống đồng Đông Sơn đa dạng không chỉ về hình dáng, kích thước mà cả về phong cách trang trí, sắp xếp hoa văn. Giữa mặt trống bao giờ cũng có hình ngôi sao nhiều cánh tỏa ra xung quanh. Tiếp đến là những hình tròn đồng tâm, hình vũ công nhảy múa, chèo thuyền, hình chim bay, hươu nai có gạc...”

C. Khi nở, cánh hoa mai xòe ra mịn màng như lụa. Những cánh hoa ánh lên một sắc vàng muốt, mượt mà. Một mùi hương thơm lừng như nếp hương phảng phất bay ra.

D. Kim tự tháp Ai Cập là lăng mộ của các hoàng đế Ai Cập cổ đại. Đó là những công trình kiến trúc xây dựng toàn bằng đá tảng. Từ cửa kim tự tháp đi vào là một hành lang tối và hẹp, đường càng đi càng nhằng nhịt dẫn tới những giếng sâu, phòng chứa quan tài, buồng để đồ.

Câu 14: Từ nào dưới đây có tiếng “ đồng” có nghĩa là “ đưa trẻ”

A. đồng chí B. đồng bằng C. thần đồng D. đồng hương

Câu 15: Trong các câu sau đây, câu nào không phải là câu kể Ai- thế nào?

A. Trên cánh đồng, những con bò lông mượt như tơ thung thặng gặm cỏ.

B. Cánh hoa nhỏ như vây cá, hao hao giống cánh sen con , lác đác vài nhụy li ti giữa những cánh hoa.

C. Trái sầu riêng lủng lẳng dưới cành trông giống những tổ kiến.

D. Thân nó khẳng khiu, cao vút, cành ngang thẳng đuột , thiếu cái dáng cong , dáng nghiêng, chiều quần, chiều lượn của cây xoài, cây nhãn.

Câu 16: Âm đầu “ tr” có thể ghép với vần nào dưới đây để tạo thành tiếng có nghĩa ?

A. iê B. ê C. o D. cả B và C

Câu 17: Đọc câu văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Xe trượt tuyết chạy trong thôn vạch thành những đường ngoằn ngoèo trông như những dải vải xanh bạc màu.”

Từ “ đường” trong câu trên đồng âm với từ ‘ đường” trong câu nào dưới đây?

A. Một làn gió du mục lướt xuống đường nhập hội cùng họ, đắm mùi hương đắm mùi hương cay nồng của dương xỉ non trữu sương.

B. Xa xa dọc đường chân trời, khói từ một con tàu hơi nước ngang qua trông như một dải lụa xám uốn khúc.

C. Mía là một trong những nguyên liệu chính để sản xuất ra đường- gia vị không thể thiếu cho các món ăn thêm ngọt ngào và đậm vị, nhất là các món ăn dân dã của người miền Tây và cả Nam Bộ.

D. Dọc con đường tôi đi, trời nhá nhem vì sương mù giăng xám.

Câu 18: Từ “ công lý” trong câu: “ Cuộc đấu tranh dũng cảm và bền bỉ của họ được sự ủng hộ của những người yêu chuộng tự do và công lý trên toàn thế giới, cuối cùng đã giành thắng lợi.” có nghĩa là :

A. Sáng suốt xem xét sự việc, không thiên vị cho bất cứ ai.

B. Lễ phải phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của toàn xã hội

C. Tấm lòng ngay thẳng, thẳng thắn vì việc chung mà không thiên vị cho bất cứ ai.

D. Rất công bằng, không thiên vị.

Câu 19: Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên con người phải tự trọng?

- A. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.
- B. Kiến tha lâu cũng đầy tổ.
- C. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.
- D.** Đói cho sạch, rách cho thơm.

Câu 20: Cho các câu văn sau: “ Nước Việt Nam là một , dân tộc Việt Nam là một . Sông có thể cạn, núi có thể mòn, song chân lý ấy không bao giờ thay đổi” (Hồ Chí Minh)

Đại từ được gạch chân trong các câu văn trên thay thế cho phần nào dưới đây?

- A. Nước Việt Nam là một
- B. Dân tộc Việt Nam là một
- C.** Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một
- D. Sông có thể cạn, núi có thể mòn

Câu 21: Câu nào dưới đây là câu đơn ?

- A. Không khí trong lành mát lạnh, làn sương lam mỏng manh cuộn mình trên khắp thung lũng, bông bèo trên từ đỉnh núi xuống.
- B. Đường Bạch Dương là một mái vòm sáng rực và dọc hai bên đường , dương xỉ khô héo chuyển màu nâu sẫm.
- C.** Khu vườn mùa xuân trong kí ức thơ đại của tôi là một bức tranh rực rỡ với những bông cúc vàng tươi, bông hồng nhung đỏ thắm duyên dáng và bông hoa móng tay hồng tươi như phấn.
- D. Sương mai trĩu nặng làm cả cánh đồng lấp lánh như tấm vải bạc và dưới thung lũng cây cối um tùm có rất nhiều đống lá xào xạc chạy qua chạy lại.

Câu 22: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

“ Ngoài những rặng núi hùng vĩ thích khoác tấm áo choàng của nàng Bạch Tuyết, nơi đây, dưới chân những ngọn đồi xanh mát, những đóa tuyết líp đỏ tươi, hồng nhạt và vàng thẫm vẫn vươn mình kiêu hãnh đứng đưa trong làn gió xuân nhẹ nhẹ. Những con suối đầu tiên đổ từ núi xuống trong tiếng róc rách trong trẻo, lúc rì rào, lúc ngân vang như muốn đánh thức cả mặt đất này dậy khỏi giấc ngủ mùa đông.”

Có bao nhiêu từ láy trong đoạn văn trên ?

A. 3 từ

B. 6 từ

C. 4 từ

D. 5 từ

Câu 23: Các câu trong đoạn văn nào dưới đây không được liên kết bằng cách lặp từ ngữ

A. Vào khoảng cuối tháng ba, các cây sầu đâu ở vùng quê Bắc Bộ đâm hoa và người ta thấy hoa sầu đâu nở như cười. Hoa nhỏ bé, lấm tấm mấy chấm đen nở từng chùm, đu đưa như đưa võng mỗi khi có gió.

B. Cứ đến tháng ba, nhớ đến sầu đâu, là tôi cảm thấy thoang thoảng đâu đây một mùi hương mát mẻ, dịu dàng, mát mẻ còn hơn cả hương hoa cau mà dịu dàng có khi còn hơn cả hương hoa mộc. Mùi hương huyền diệu đó hòa với mùi của đất ruộng cày vỡ ra, mùi đậu đã già mà người nông phu hái về phơi nắng, mùi mạ non lên sớm xanh màu hoa li, mùi khoai sắn, mùi rau cần ở các ruộng xâm xấp nước đưa lên.

C. Trái vải tiến vua chỉ nhỉnh hơn cái chén hạt mít dùng để pha trà tàu một chút. Vỏ của nó không đỏ mà ong óng một màu nâu, nhẵn lì chứ không có gai gồ ghề.

D. Cà chua ra quả xum xuê, chi chít, quả lớn quả bé vui mắt như đàn gà mẹ đông con. Quả một, quả chùm, quả sinh đôi, quả chùm ba, chùm bốn. Quả ở thân, quả leo nghịch ngợm lên ngọn làm ọe cả những nhánh to nhất.

Câu 24: Phép so sánh trong câu: “ Tơ nhện óng ánh giăng mắc giữa các tán cây như những sợi chỉ bạc.” đề gọi tả sự vật nào dưới đây?

A. Sợi chỉ

B. tán cây

C. tơ nhện

D. sợi chỉ bạc

ĐỀ 18

Câu 1: “ Trai gái thanh nhã, lịch sự “ là nghĩa của thành ngữ nào dưới đây ?

A. Tai tài gái sắc

B. Trai tài gái đảm

C. Trai thanh gái lịch

C. Cả A, B, C

Câu 2: Câu hỏi: “ Ông có thể nói to hơn được không?” dùng để làm gì ?

A. Để phủ định thông tin

B. Để khẳng định thông tin

C. Để yêu cầu, đề nghị

D. Để khen

Câu 3: Phần gạch chân trong câu: “ Dòng sông mùa lũ cuồn cuộn chảy như những con ngựa tung bờm phi nước đại.” làm rõ nghĩa cho từ ngữ nào dưới đây ?

A. chảy

B. lũ

C. dòng sông

D. những con người

Câu 4: Đọc đoạn văn sau và cho biết:

“ Nổi bật trên hoa văn trống đồng là hình ảnh con người hòa với thiên nhiên . Con người lao động, đánh cá, săn bắn. Con người đánh trống, thổi kèn. Con người cầm vũ khí bảo vệ quê hương và tung bừng nhảy múa vui mừng chiến công hay cảm tạ thần linh...Đó là con người thuần hậu, hiền hòa , mang tính nhân bản sâu sắc. Bên cạnh và xung quanh con người đầy ý thức làm chủ ấy là những cánh cò bay lả bay la, những chim Lạc, chim Hồng, những đàn cá lội tung tăng.”

Hình ảnh con người chiếm vị trí nổi bật trên hoa văn trống đồng thể hiện điều gì ?

- A. Con người là chủ nhân của xã hội
- B. Con người được tôn vinh, được đề cao.
- C. Cả A và B**

Câu 5: Dấu nào dưới đây có thể dùng để kết thúc câu kể và câu khiến?

- A.** Dấu chấm
- B. Dấu chấm than
- C. cả A và B

Câu 6: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi: *“ Buổi trưa ngồi trong nhà nhìn ra sân, thấy rất rõ từng sợi không khí nhỏ bé, mỏng manh, nhẹ tênh, vòng vèo lượn từ mặt đất bốc lên, bốc lên mãi.”* Các câu trên có mấy từ láy âm?

- A.** 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 7: Câu văn nào dưới đây là câu ghép có sử dụng một quan hệ từ để nối các vế câu?

A. Và khi dãy đèn bên đường bắt đầu thấp lên những quả tròn màu tím nhạt, chuyển dần sang màu xanh lá cây và cuối cùng nở bung ra trong màu trắng soi rõ mặt người qua lại thì khoảnh khắc yên tĩnh của buổi chiều cũng chấm dứt.

B. Trời chưa rạng nhưng một thứ ánh áng tai tái đã vươn nhẹ trên những đầu cây mận còn im lìm ngái ngủ trước sân những ngôi nhà nhyor.

C. Những ráng chiều màu đỏ, màu da cam chắt ngát ở phía tây, trải trên mặt đất thứ ánh sáng như đồng chảy.

D. Buổi sáng sớm của cao nguyên, sau những cơn mưa đầu mùa, cây cối như đang lử lả vì trải qua gần sáu tháng ròng chang chang nắng lửa bỗng tươi tắn hẳn lại.

Câu 8: Câu nào dưới đây có trạng ngữ chỉ thời gian ?

A. Mỗi khi hoàng hôn buông xuống, nắng chiếu bên phía trời tây lại rực lên như màu anh đào.

B. Ở nơi rất xa, sát đường chân trời , những đám mây trắng bông như lông cừu non trải sát xuống đất, chẳng khác gì một tấm thảm khổng lồ rập rình như sóng.

C. Bằng một giọng chân tình, bác ấy đã khuyên tôi không nên dựa dẫm vào bố mẹ.

D. Để đạt kết quả cao trong kì thi sắp tới, bạn ấy luôn cố gắng học tập chăm chỉ.

Câu 9: Trong các từ dưới đây, từ nào có tiếng “ chí” có nghĩa là “ rất, hết sức”?

A. Chí khí

B. Quyết chí

C. Chí hướng

D. Chí thân

Câu 10: Câu nào dưới đây không cùng chủ đề với các câu còn lại ?

A. Chỉ khi cái cây cuối cùng chết đi và khi dòng sông cuối cùng bị đầu độc và con cá cuối cùng bị đánh bắt thì chúng ta mới nhận ra mình không thể ăn được tiền.

B. Trái đất có thể đáp ứng mọi nhu cầu của con người nhưng không thể đáp ứng được lòng tham của mỗi người.

C. Chúng ta chẳng bao giờ hiểu hết giá trị của nguồn nước cho đến khi những cái giếng cạn khô.

D. Thiên tài chỉ có 1% là bẩm sinh , 99% là mồ hôi nước mắt.

Câu 11: Từ “ đạo” trong câu: “ *Khu vườn xung quanh kiêu hãnh khoác lớp áo long lanh hệt như đạo xuân về.*”, không đồng âm với từ “ đạo” trong những trường hợp nào dưới đây ?

A. đạo bước

B. đạo đàn

C. đạo đầu tháng

D. đạo nhạc

Câu 12: Đọc đoạn văn sau và cho biết: “ *Núi đồi, thung lũng và bản làng chìm trong biển mây mù. Trước bản, rặng đào đã trút hết lá. Trên những cành khẳng khiu đã lấm tấm những lộc non và lơ thơ những cành hoa đỏ thắm. Lá thông vì vu một điệu đàn bất tuyệt. Xen lẫn vào giữa những đám đá tai mèo, những nương đỗ, nương mạch xanh um, trông như những ô bàn cờ. Chốc chốc, một điệu H mông lại vút lên trong trẻo.*” Có bao nhiêu từ láy trong đoạn văn trên ?

A. 6 từ

B. 7 từ

C. 5 từ

D. 8 từ

Câu 13: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi ?

“ Những con đường vuông góc viền vỏ sò gọn gàng chạy ngang chạy dọc khắp khu vườn như những sợi ruy băng đỏ ẩm ướt và trong tấm thảm vườn, những bông hoa lạc mối mọc um tùm.”

Từ “ đường” trong câu trên giống với từ “ đường” trong câu nào dưới đây?

A. Bưởi đường Quế Dương quả to, mọng, chín vỏ vàng rất đẹp, vị ngọt vừa không đậm như bưởi Diễn nên được rất nhiều người ưa chuộng.

B. “ Em ạ, Cu Ba ngọt lịm đường
Mía xanh đồng bãi , biếc đồi nương.”

C. Lausco là công ty sản xuất đường lớn nhất tại Việt Nam, chiếm 8,6% thị phần.

D. Đường Phan Đình Phùng có vỉa hè rộng nhất nhì Hà Nội với những hàng sấu lâu năm xanh mát, cao vút, thẳng đều tăm tắp.

Câu 14: Xác định chủ ngữ trong câu: “ Nắng bắt đầu rút lên những chòm cây cao, rồi nhạt dần và như hòa lẫn với ánh sáng trắng nhợt cuối cùng.”

A. Nắng bắt đầu rút lên những chòm cây cao

B. Nắng bắt đầu rút lên

C. Nắng

D. nắng, ánh sáng

Câu 15: Trong tình huống nào dưới đây, từ “ mẹ” được gạch chân không phải là đại từ?

A. Tình huống mẹ nói với con: “ Con đi mua cho mẹ cái tem.”

B. Tình huống con nói với bố: “ Con đi mua cho mẹ cái tem.”

C. Tình huống bà nội nói với mẹ của An : “ Con đi mua cho mẹ cái tem.”

D. Tình huống bà ngoại nói với mẹ của An : “ Con đi mua cho mẹ cái tem.”

Câu 16: Các câu trong đoạn văn nào dưới đây được liên kết với nhau bằng cách lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ và dùng từ ngữ nối ?

A. Sáng nào cũng vậy, Pi bước ra khỏi cổng chính với một ấn tượng cuối cùng vừa bình dị, vừa không thể nào quên. Đó có thể là hình ảnh bày rùa xếp lên nhau thành một kim tự tháp, cái mõm óng ánh của một con khỉ đầu chó, dáng im lìm oai vệ của một con hươu cao cổ, cái miệng béo mỡ và vàng óng đang há ra của một con hà mã, tiếng chếp miệng lạnh lạnh của một con cò mỏ giấy, ve già nua và xảo quyết của một con lạc đà.

B. Hoa giấy đẹp một cách giản dị. Mỗi cánh hoa giống hệt một chiếc lá, chỉ có điều mỏng manh hơn và có màu sắc rực rỡ. Lốp lốp hoa giấy rải kín mặt sân nhưng chỉ cần một làn gió thoảng, chúng liền tản mát bay đi mất.

C. Cà Mau đất xốp. Mùa nắng, đất nẻ chân chim, nền nhà cũng rạn nứt. trên cái đất phập phều và lấm gió, đông như thế, cây đứng lè khó mà chống nổi với những cơn thịnh nộ của trời.

D. Khi Hi-rô-si-ma bị ném bom, cô bé Xa –xa-cô Xa-xa-ki mới hai tuổi đã may mắn thoát nạn. Nhưng em bị nhiễm phóng xạ. Mười năm sau, em lâm bệnh nặng. Nằm trong bệnh viện nhắm mắt từng ngày còn lại của đời mình, cô bé ngây thơ tin vào một truyền thuyết nói rằng nếu gấp đủ một nghìn con sếu treo quanh phòng em sẽ khỏi bệnh.. Em liền lặng lẽ gấp sếu.

Câu 17: Đọc đoạn văn sau và cho biết ?

(1)Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao! (2) Màu vàng trên lưng chú lấp lánh. (3) Bốn cái cánh mỏng như giấy bóng. (4) Cái đầu tròn và hai con mắt long lanh như thủy tinh.(5) Thân chú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu.

Trong đoạn văn trên, những câu nào là câu kể Ai- thế nào?

- A.(3), (4), (5) B. .(1), (2), (3) C . (2), (3) **D.** (2), (3), (4), (5)

Câu 18: Đọc đoạn thơ sau và cho biết:

“ Mai sau,
Mai sau,
Mai sau,
Đất xanh tre mãi xanh màu tre xanh.”

Việc tác giả Nguyễn Duy lặp lại cụm từ “ mai sau” và từ “ xanh” trong đoạn thơ trên đem lại tác dụng gì?

A.tác giả đã tạo ấn tượng đậm nét về một khoảng thời gian mà mình muốn nhắc đến đó là khoảng thời gian của tương lai rất xa, một nkhoangr thời gian đang mở ra vô tận, đồng thời làm nổi bật màu xanh vĩnh cửu của tre trên mảnh đất Việt Nam.

B. Tác giả đã khéo léo gửi tới người đọc một thông điệp: Mãi mãi về sau, tre vẫn xanh tươi, tràn đầy sức sống cũng giống như con người Việt Nam sẽ luôn phát triển và trường tồn bất diệt trên mảnh đất này.

C. Việc lặp lại từ ngữ khiến đoạn thơ chan chứa niềm tự hào về quê hương, đất nước ấy trở nên giàu nhạc điệu, để lại những âm vang sâu lắng trong lòng người đọc.

D. Cả A, B và C

Câu 19: Cặp từ nào dưới đây là cặp từ láy đồng nghĩa ?

- A.** Nhấp nháy- lấp láy B. chăm chỉ- cần cù
C.non nước- quốc gia D. vui vẻ- vui mừng

Câu 20: Từ nào trong nhóm: “ cà phê, ban công, xà phòng, duyên dáng” không phải từ đơn ?

- A. Cà phê B. ban công C. xà phòng **D. duyên dáng**

Câu 21: Câu văn : “ Mặt trời rạng rỡ, âm áp ghé qua khung cửa sổ, vườn cây ăn quả trên con dốc phía dưới ngôi nhà trở từng chùm hoa hồng phấn như hoa cô dâu, thu hút hàng đàn ong vo ve.” Là:

- A. Câu ghép có dùng cặp từ hô ứng để nối các vế câu.
 B. Câu ghép có sử dụng một cặp quan hệ từ để nối các vế câu.
C. Câu ghép có các vế được nối trực tiếp bằng dấu câu.
 D. Câu đơn có trạng ngữ chỉ mục đích.

Câu 22: Câu : “ Tôi ngồi tựa lưng vào một thân cây lá rậm xùm xòa, lơ mơ nhìn những làn tơ nhện mỏng tang rung rung trong ánh nắng.” , có đại từ “ tôi” giữ chức vụ ngữ pháp nào trong câu?

- A. Chủ ngữ** B. Trạng ngữ C. Vị ngữ

Câu 23: Phần gạch chân trong câu “ Ánh trăng đát bạc trên những vòm lá um tùm, trải bạc xuống dòng sông lấp lánh.” , trả lời cho câu hỏi nào dưới đây_?

- A. khi nào? **B. làm gì ?** C. ở đâu ? D. như thế nào?

Câu 24: Chọn nhận định đúng:

- A. Từ đồng âm là những từ giống nhau về âm và có nghĩa liên quan đến nhau.
B. Từ đồng âm là những từ giống nhau về âm nhưng khác hẳn nhau về nghĩa.
 C. Những từ có âm đọc giống hệt nhau thì gọi là từ đồng âm.
 D. Cả A và C

ĐỀ 19

Câu 1: Trong các câu dưới đây, câu nào không có từ có tiếng “ chí” mang nghĩa là “ quyết tâm vươn lên đạt mục đích tốt đẹp”

- A. Chí khí, trong những điều lớn lao và nhỏ nhặt, có nghĩa là làm đến tận cùng những gì bạn cảm thấy có thể làm.
 B. Có chí thì nên.

C. Thật tuyệt khi hai người lạ trở thành đôi bạn chí thân nhưng thật buồn khi đôi bạn chí thân trở thành hai người lạ.

D. Nơi nào có ý chí, nơi đó có con đường.

Câu 2: Nhận định nào dưới đây không đúng ?

A. Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau.

B. từ trái nghĩa là những từ giống nhau về âm nhưng khác hẳn nhau về nghĩa.

C. Việc đặt các từ trái nghĩa bên cạnh nhau có tác dụng làm nổi bật những sự vật, sự việc, hoạt động, trạng thái ... đối lập nhau.

Câu 3: Các câu trong đoạn văn nào dưới đây chỉ liên kết với nhau bằng cách thay thế từ ngữ ?

A. Nắng đến tạo vị thơm mát dịu dần trong quả. Mỗi quả cà chua chín là một mặt trời nhỏ hiền dịu. Cà chua thấp đèn lồng trong lùm cây nhỏ bé, gọi người đến hái. Màu đỏ là màu nhận ra sớm nhất. Những quả cà chua đầu mùa gieo sự náo nức cho mọi người.

B. Tê tê săn mồi trông thật lạ mắt. Thức ăn của nó là sâu bọ nhưng chủ yếu là các loại kiến. Miệng tê tê nhỏ, hai hàm chỉ có lợi, không có răng. Nhưng bù lại có cái lưỡi để bắt mồi rất lợi hại.

C. Mắt ông lão đỏ đốm và giàn giụa nước mắt. Đôi môi tái nhợt, áo quần tả tơi, thảm hại...Chao ôi! Cảnh nghèo đã gặm nát con người đau khổ kia thành xấu xí biết nhường nào!

D. Cả A và B

Câu 4: Câu tục ngữ nào dưới đây có nghĩa là: “ mùa nào thức ấy, sao cho hợp thời”

A. Mùa hạ buôn bông, mùa đông buôn quạt.

B. Muốn ăn sim chín thì vào rừng xanh.

C. Mùa hạ cá sông, muag đông cá bể.

D. Cả A, B, C

Câu 5: dấu nào dưới đây để ngăn cách các vế trong câu ghép?

A. dấu phẩy

B. dấu chấm phẩy

C. dấu hai chấm

D. Cả A, B, C

Câu 6: Câu: “ Mùi hương ngòn ngọt nhưc đầu của những loài hoa rừng không tên tuổi đắm vào ánh nắng ban trưa khiến con người dễ sinh buồn ngủ và sẵn sàng ngã lưng vào một gốc cây nào đó, để cho thú cảm giác mệt mỏi chốn rừng trưa lơ mơ đưa mình vào một giấc ngủ chẳng đợi chờ.”, có chủ ngữ là:

A. Mùi hương ngòn ngọt nhưc đầu của những loài hoa rừng không tên tuổi đắm vào ánh nắng ban trưa

B. Mùi hương, con người

C. Mùi hương ngòn ngọt nhưc đầu của những loài hoa rừng không tên tuổi

D. Mùi hương

Câu 7: Câu nào dưới đây có từ “ cháu” là đại từ?

A. Cháu gái của tôi rất ngoan.

B. Lớp mầm non của tôi có 20 cháu.

C. Cháu chào bác ạ!

D. Hai bà cháu Linh đang đi dạo trong công viên.

Câu 8: Câu nào dưới đây không có trạng ngữ chỉ thời gian ?

A. Nơi nào ánh sáng mặt trời chiếu tới, ở đó mặt đất lại vàng rực bởi những loại lan kì lạ khác.

B. Tháng mười, khi hao sữa tỏa hương trong đêm thì lá com nguội vàng au, bay đầy mặt đất.

C. Vài năm trước khi những tơ sương bắt đầu giăng mắc trên thành phố, mới giữa mùa đông, mấy cây mận trắng đã thẹn thùng phô ra dăm đóa hoa gầy mỏng manh trắng muốt.

D. Một giờ trước khi rạng sáng, gió nổi lên, mây đen xô nhau bay nhanh hơn, mưa đang rơi thẳng đứng đòi chiều xiên xiên.

Câu 9: Cho câu thơ sau “ Mặt trời của bắp thì nằm lưng đò/ Mặt trời của mẹ con nằm trên lưng.” Hình ảnh “ mặt trời của mẹ” trong đoạn thơ trên gợi ra điều gì?

A. Hình ảnh “ mặt trời của mẹ” giúp ta cảm nhận được : Mẹ vô cùng quan trọng và ý nghĩa với con. Với con, mẹ là ánh sáng đẹp đẽ , là hạnh phúc lớn lao, là mặt trời ấm áp tỏa sáng cho đời con.

B. Hình ảnh “ mặt trời của mẹ” giúp ta cảm nhận được: Con quan trọng và có ý nghĩa với mẹ như mặt trời không thể thiếu được với muôn loài.

C. Hình ảnh “mặt trời của mẹ” giúp người đọc cảm nhận được tình cảm sâu sắc của mẹ dành cho con. Với mẹ, con là tất cả, là hạnh phúc đẹp đẽ, là ánh sáng diệu kì, là hi vọng lớn lao của cuộc đời mẹ.

D. cả B và C

Câu 10: Em có thể ghép được bao nhiêu từ ghép có 2 tiếng với 4 tiếng cho sẵn sau:
trắng, trong, sáng, xanh

A. 8 từ

B. 7 từ

C. 6 từ

D. 5 từ

Câu 11: Thành ngữ nào dưới đây gần nghĩa với thành ngữ: *Ăn gian nói dối*

A. Ăn ngay nói thẳng

B. Ăn đơm nói đặt

C. Ăn bóng nói gió

C. Ăn chắc mặc bền

Câu 12: Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi: “*Bọc quanh khung cửa ra vào, những dải hoa bìm bìm mới nở tươi rói vươn lên những cụm lá xanh. Đọc theo dòng suối Plum, chim đang riu rít. Thỉnh thoảng một con cất tiếng hót nhưng hầu hết dường như đang trò chuyện. Một con kêu:*

-Chuyít, chuyít () Ô, chuyít-chor, chuyít ()

Một con khác lên tiếng:

-Chec, che-e, che- e ()

Và một con khác nữa giống như cười vui:

-Ha- ha- ha, ti- ra- lo ()

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống trong đoạn văn trên ?

A. dấu chấm than

B. dấu chấm hỏi

C. dấu hai chấm

D. dấu phẩy

Câu 13: Câu nào dưới đây có từ “mẹ” là đại từ ?

A. Quê hương mỗi người chỉ một/ Như là chỉ một mẹ thôi.

B. Mẹ ơi trong lời mẹ hát/ Có cả cuộc đời hiện ra/ Lời ru chấp con đôi cánh/ Lớn rồi con sẽ bay xa.

C. Biển cho ta cá như lòng mẹ./ Nuôi lớn đời ta tự buổi nào.

D. Thế rồi con bão qua/ Bầu trời xanh trở lại/ mẹ về như nắng mới/ sáng ấm cả gian nhà.

Câu 14: Các từ được gạch chân: “ca nước, tan ca, ca múa” có quan hệ với nhau như thế nào?

A. đồng nghĩa

B. đồng âm

C. trái nghĩa

D. nhiều nghĩa

Câu 15: Câu hỏi “*Bạn có thể hướng dẫn cho mình cách sử dụng chiếc máy tính này được không?*” dùng để làm gì?

A. Hỏi về điều mình chưa biết

B. Hỏi để yêu cầu, đề nghị

C. Hỏi để phủ định

D. Hỏi để khẳng định

Câu 16: Những cách nào dưới đây dùng để liên kết các câu trong bài ?

A. Dùng từ ngữ nối, dùng cặp quan hệ từ, thay thế từ ngữ

B. Thay thế từ ngữ, dùng cặp quan hệ từ, dùng cặp từ hô ứng.

C. Lặp từ ngữ, dùng cặp quan hệ từ, thay thế từ ngữ

D. Lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ, dùng từ ngữ nối

Câu 17: Câu nào dưới đây mắc lỗi dùng từ ?

A. Chí Linh là một yếu điểm về quân sự.

B. Yếu điểm của bạn là trình bày câu trả.

C. Xa lộ Đại Hàn là yếu điểm giao thông giữa các tỉnh miền Đông và miền Tây Nam Bộ.

D. Cả A và C

Câu 18: Danh từ được gạch chân trong câu “ Vàng con nắng, trắng con mưa” thuộc loại nào dưới đây?

A. danh từ chỉ đơn vị

B. danh từ chỉ sự vật

C. danh từ chỉ người

D. danh từ chỉ khái niệm.

Câu 19: Vị ngữ trong câu “ Trên các trảng rộng và chung quanh các lùm bụi thấp mọc theo các lạch nước, nơi mà sắc lá còn xanh, ta có thể nghe tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngót bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới màu sắc sặc sỡ, vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng.” , là :

A. mọc theo các lạch nước

B. bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới màu sắc sặc sỡ, vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng

C. có thể nghe tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngót bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới màu sắc sặc sỡ, vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng

D. mọc theo các lạch nước, nơi mà sắc lá còn xanh, ta có thể nghe tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngớt bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới màu sắc sặc sỡ, vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng.

Câu 20: Trong nhóm: “hiền lành, hiền hòa, hiền đức, người hiền” kết hợp nào không phải là từ phức?

- A. hiền lành B. hiền hòa C. hiền đức D. người hiền

Câu 21: Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “ nghị lực”

- A. Chắc chắn, bền vững, khó phá vỡ
B. Làm việc liên tục, bền bỉ C. Có cảm xúc chân tình, sâu sắc.

D. Sức mạnh tinh thần làm cho con người kiên quyết trong hành động, không lùi bước trước mọi khó khăn.

Câu 22: Đại từ là những từ dùng để ?

- A. Đại từ là những từ dùng để chỉ sự vật B. Đại từ là những từ dùng để xưng hô
C. Đại từ là những từ dùng để thay thế cho danh từ, động từ, tính từ (hoặc cụm danh từ, cụm động từ, cụm tính từ) trong câu để khỏi lặp lại những từ, ngữ ấy.

D. Cả B và C

Câu 23: Trong tiếng, bộ phận nào không bắt buộc phải có ?

- A. âm đầu B. vần C. thanh

Câu 24: Dấu câu nào thích hợp điền vào chỗ trống trong câu: “ Hãy lắng nghe tiếng róc rách, trong trẻo của những con suối trong khu rừng mùa xuân.” , là :

- A. dấu chấm hỏi B. dấu chấm than
C. dấu chấm lửng (dấu ba chấm) D. dấu phẩy.

.....

ĐỀ 20

Câu 1: Xét về mặt từ loại, nhóm từ “ thẳng thắn, ngay thẳng, thật thà, thành thật, bộc trực, chính trực”, có điểm gì chung ?

- A. đều là đại từ B. đều là tính từ C. đều là danh từ D. đều là động từ

Câu 2: Đọc đoạn văn sau và cho biết: “ *Khi Hi-rô-si-ma bị ném bom, cô bé Xa-xa-cô Xa-xa-ki mới hai tuổi đã may mắn thoát nạn. Nhưng em bị nhiễm phóng xạ. Mười*

năm sau, em lâm bệnh nặng. Nằm trong bệnh viện nhắm đến từng ngày còn lại của đời mình, cô bé ngây thơ tin vào một truyền thuyết nói rằng nếu gấp đủ một nghìn con sếu bằng giấy treo quanh phòng, em sẽ khỏi bệnh. Em liền lặng lẽ gấp sếu.”

Quan hệ từ nào dưới đây giúp nối câu với câu trong đoạn văn trên ?

- A. nhưng B. nếu C. của D. cả b và C

Câu 3: Câu: “ Mưa trút xuống và những giọt mưa sáng loáng như thép dưới ánh chớp, che lấp hẳn những ánh đèn đang nhấp nháy một cách niềm nở trong thôn.”, có một từ dùng không đúng, đó là từ:

- A. ánh chớp B. niềm nở C. nhấp nháy D. cả A và B

Câu 4: Đọc khổ thơ sau và trả lời câu hỏi:

“ Bay cao, cao vút/ Chim biến mất rồi/ Chỉ còn tiếng hót/ Làm xanh da trời.”

Khổ thơ giúp em cảm nhận được điều gì về vẻ đẹp của tiếng chim ?

A. Tiếng chim kì diệu làm rung động lòng người, khiến tác giả ngỡ như thế giới và bầu trời xanh như xanh thêm màu xanh của sức sống.

B. Tiếng hót của những chú chim chiền chiện sống động, hữu hình như một dòng chảy, lắng đọng mãi trong không gian và gieo vào lòng người biết bao mê say.

C. Tiếng chim ca hát tự do đầy mê say ấy dường như vẫn còn lưu lại, lắng đọng mãi giữa khoảng không và lắng sâu trong lòng người.

- D. Cả A và C

Câu 5: Đọc đoạn văn sau và cho biết: “ *Chiều chiều, tôi thường ra đầu bản nhìn lên những vòm cây trám ngóng chim về. Người bản tôi nhìn lên cái ô xanh treo lơ lửng lưng trời ấy mà biết được sức gió. Xa quê đã ngót chục năm trời, tôi vẫn nhớ da diết những cây trám đen ở đầu bản.*” Nhận định nào đúng khi nói về đoạn văn trên ?

A. Các câu trong đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách lặp từ ngữ.

B. Các câu trong đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách thay thế từ ngữ.

C. Các câu trong đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách lặp từ ngữ và thay thế từ ngữ.

D. Các câu trong đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ và dùng từ ngữ nối.

Câu 6: Các từ được gạch chân: “ đồng bằng, năm nghìn đồng, trống đồng, nhi đồng” có quan hệ với nhau như thế nào?

- A. đồng nghĩa B. trái nghĩa **C.** đồng âm D. nhiều nghĩa

Câu 7: Trong câu: “ Trên đường đi còn được ngắm cảnh mặt trời lặn huy hoàng, rồi những ngọn đồi tuyết phủ và dòng nước xanh sẫm từ vịnh St. Lawrence dường như tạo thành một vòng tròn trắng lệt giống như chiếc chén khổng lồ bằng ngọc trai và ngọc bích sóng sánh rượi cùng lửa.”, tiếng “ lệt” có nghĩa là:

- A. quy định, lẽ lối **B.** đẹp C. nước mắt

Câu 8: Nhận định nào sau đây chưa đúng ?

A. Đại từ xưng hô là từ được người nói dùng để tự chỉ mình hay chỉ người khác khi giao tiếp.

B. Trong mọi văn cảnh, các từ “ anh, chị, em, cô, chú, bác, ông, bà, bố, mẹ...” luôn là đại từ.

C. Trong mọi văn cảnh, các từ “ chúng tôi, ta, chúng ta” luôn là đại từ

D. Khi xưng hô, cần chú ý chọn từ cho lịch sự, thể hiện đúng mối quan hệ giữa mình với người nghe và người được nhắc tới.

Câu 9: Đọc đoạn văn sau và cho biết: “ *Vàng trắng vàng thắm đang từ từ nhô lên sau lũy tre làng. Làn gió nồm nam thổi mát rượi. Trăng óng ánh trên hàm răng, trăng đậu vào đáy mắt. Trăng ôm ấp mái tóc bạc của các cụ già.*” **Câu ghép trong đoạn văn trên là:**

A. Vàng trắng vàng thắm đang từ từ nhô lên sau lũy tre làng.

B. Làn gió nồm nam thổi mát rượi.

C. Trăng óng ánh trên hàm răng, trăng đậu vào đáy mắt.

D. Trăng ôm ấp mái tóc bạc của các cụ già.

Câu 10: Vì sao người Việt Nam ta lại gọi nhau là “đồng bào”

A. Người Việt gọi nhau là đồng bào vì tên gọi này gắn với sự tích Con Rồng cháu Tiên” ý nói mọi người Việt Nam đều sinh ra từ bọc trăm trứng của mẹ Âu Cơ, đều chung một nguồn gốc, một dân tộc.

B. Vì người Việt Nam muốn nhấn nhủ nhau cùng là anh em một nhà, cùng một nguồn gốc thì phải đoàn kết, đồng sức đồng lòng.

C. Vì người Việt nam rất trân trọng kho tàng truyền thuyết, truyện cổ tích của ông cha ta.

D. Cả A và B

Câu 11: Tiếng “ đồng” trong thành ngữ *Đồng cam cộng khổ*, có nghĩa là:

A. cùng B. mảnh đất bằng phẳng C. đứa trẻ D. một loại kim loại

Câu 12: Trong câu “ Sự vinh quang lớn nhất của chúng ta không nằm ở việc không bao giờ thất bại , mà nằm ở việc vươn dậy sau mọi lần thất bại.” kết hợp được gạch chân nào không phải từ phức ?

A. vinh quang B. chúng ta C. thất bại **D.** mọi lần

Câu 13: Câu nào dưới đây có trạng ngữ chỉ thời gian ?

A. Xa xa trên đồi liễu có vài ngọn lửa hồng đang tung bùng bùng cháy.

B. Trên các trảng rộng và chung quanh những lùm bụi thấp mọc theo các lạch nước, nơi mà các sắc lá còn xanh, ta có thể nghe tiếng vù vù bất tận của hàng nghìn loại côn trùng có cánh không ngớt bay đi bay lại trên những bông hoa nhiệt đới sắc sỡ, vừa lộng lẫy nở ra đã vội tàn nhanh trong nắng.

C. Khi trời bình minh, sương muối bó chặt như băng chung quanh những cành cây ướt đẫm.

D. Từ trong biển lá xanh rờn đã bắt đầu ngả sang màu vàng úa, nhát dậy một mùi hương lá tràm bị hun nóng dưới ánh mặt trời, tiếng chim không ngớt vang xa, vọng mãi lên trời cao xanh thăm không cùng.

Câu 14: Tiếng Việt có bao nhiêu dấu thanh ?

A. 3 thanh, 4 dấu thanh B. 4 thanh, 5 dấu thanh
C. 5 thanh, 4 dấu thanh **D.** 6 thanh, 5 dấu thanh

Câu 15: Từ nào dưới đây không phải là từ ghép?

A. tư tưởng B. khôn khéo C. thành thật **D.** tinh táo

Câu 16: Xét về mặt từ loại, nhóm từ: “ nơi, chốn, địa điểm, nơi chốn” có điểm gì chung

A. đều là tính từ **B.** đều là danh từ C. đều là động từ D. đều là quan hệ từ

Câu 17: Thành ngữ nào dưới đây giống nghĩa với thành ngữ “ Ước sao được vậy. ”?

A. Ước của trái mùa **B.** Cầu được ước thấy

C. Được voi đòi tiên

D. Mong đồ con mắt

Câu 18: Trong câu “Đẹp làm sao những chùm xoan như những vàng mây tím, bông bênh giữa trời!”, dấu chấm than được dùng với mục đích gì?

A. Dùng để kết thúc câu cầu khiến.

B. Dùng để kết thúc câu chào.

C. Dùng để kết thúc câu cảm

D. Dùng ở cuối câu biểu thị âm thanh.

Câu 19: Đọc câu văn sau và cho biết:

“Đến tháng Mười ra nhìn cánh đồng này vui mắt phải biết những bụi lúa mì đông xanh ròn sẽ ken dày đặc khắp cả, sương giá ban mai sẽ rắc vẩy bạc lên chúng và đến giữa trưa, khi mặt trời lơ lửng chênh chéch trên bầu trời xanh nhạt đã tỏa nắng ấm, cánh đồng sẽ long lanh đủ ngũ sắc cầu vồng, tưởng đâu như vừa sau một trận mưa rào và mỗi giọt sương sẽ phản chiếu trong nó cả cái bầu trời thu lạnh lẽo, cả những đám mây trắng mịn như lông tơ và cả vàng mặt trời mờ dịu...”

Đại từ “nó” thay thế cho từ ngữ nào trong đoạn trên ?

A. mặt trời

B. cánh đồng

C. bầu trời

D. giọt sương

Câu 20: Câu nào dưới đây không dùng để đề yêu cầu đề yêu cầu đề nghị ?

A. Cậu có thể cho cún con ăn giúp tớ được không ?

B. Bạn đừng nói chuyện nữa được không ?

C. Con lau nhà giúp mẹ được chứ ?

D. Đây mà là hoa cẩm tú cầu sao ?

Câu 21: Đọc đoạn văn sau và cho biết ?

“Giọng bà trầm bổng, ngân nga như tiếng chuông. Nó khắc sâu vào trí nhớ tôi dễ dàng và như những đoá shoa, cũng dịu dàng, rục rờ, đầy nhựa sống. Khi bà mỉm cười, hai con ngươi đen sẫm nở ra, long lanh, dịu hiền khó tả, đôi mắt ánh lên những tia sáng ama áp, tươi vui. Mặc dù trên đôi má ngăm ngăm đã có nhiều nếp nhăn, khuôn mặt của bà tôi hình như vẫn tươi trẻ.”

Nhận định nào dưới đây chưa đúng khi nói về đoạn văn trên ?

A. Từ “nó” trong đoạn văn trên dùng để thay thế cho cụm từ “giọng bà”

B. Các câu trong đoạn văn trên được liên kết với nhau bằng cách lặp từ ngữ, thay thế từ ngữ và dùng từ ngữ nói.

C. Từ ngữ có tác dụng nối để liên kết câu trong đoạn văn trên là từ “mặc dù”

D. Cả B và C

Câu 22: Dòng nào dưới đây là một câu hoàn chỉnh ?

A. Với sương mù xanh nhạt bằng lăng trên những triền đồi mùa gặt.

B. Gió reo vui khắp rừng.

C. Khi bạch dương trong thung lũng trở nên vàng ruộm như nắng.

D. Nơi một ngọn lửa đốt bằng gỗ trôi dạt đang dẹt những sợi lửa lập lòe.

Câu 23: Từ nào dưới đây có tiếng “lệ” không giống nghĩa với tiếng “lệ” trong các từ còn lại ?

A. mĩ lệ

B. diễm lệ

C. luật lệ

D. tráng lệ

Câu 24: Câu nào dưới đây có cấu trúc giống với câu: “ Từ trong đầm lầy ở đầu hồ, vang lên bản đồng ca vui nhộn của những chú ếch.” ?

A. Trên cánh đồng hoang, những bông hoa đại duyên dáng nở bung rực rỡ.

B. Dưới gốc cây, nở rộ những đóa hao ưa bóng râm.

C. Những ngọn đèn đánh cá như những vì sao rơi trên mặt nước lung linh.

D. Trong khu vườn, những bông hoa từ đỉnh hương nở hoa tím biếc , mùi hương ngọt ngào của chúng theo làn gió sớm trôi vào cửa sổ.

Các từ gạch chân trong câu nào dưới đây không phải quan hệ từ?

A. Nhờ phục hồi rừng ngập mặn mà ở nhiều địa phương, môi trường đã có những thay đổi rất nhanh chóng.

B. Mấy năm qua, chúng ta đã làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền để người dân thấy rõ vai trò của rừng ngập mặn đối với việc bảo vệ đê điều.

C. Tại xã Thạch Khê (Hà Tĩnh), sau bốn tháng trồng rừng, lượng hải sản tăng nhiều và các loại chim nước cũng trở nên phong phú.

D.Nhân dân các địa phương đều phấn khởi vì rừng ngập mặn phục hồi đã góp phần đáng kể tăng thêm thu nhập và bảo vệ vững chắc đê điều.